

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÁO CÁO KẾT THÚC MÔN HỌC

Lập trình di động trên IOS

ĐỀ TÀI XÂY DỰNG APP ĐỌC TIN TỨC

Giảng viên hướng dẫn: (Thầy) Tiêu Kim Cương

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Thị Thanh Hương

Ngành: Công nghệ thông tin

Lớp: CD16TT1 Khóa: 16

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2018

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU, HÌNH VẼ, SƠ ĐỒ	10
CHƯƠNG 1. MỞ ĐẦU.....	1
1. Giới thiệu môn học	1
2. Mô tả ứng dụng	2
3. Sự cần thiết của ứng dụng	2
CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG	3
2.1. Phân tích hệ thống	3
1.1.1 Tổng quan	3
1.1.2 Phạm vi nghiên cứu.....	3
1.1.3 Yêu cầu chức năng.....	4
1.1.3.1 Tính năng / Thành phần # 1: Màn hình đăng ký	4
1.1.3.1.1 Giao diện người dùng.....	4
1.1.3.1.2 Yêu cầu chức năng	5
1.1.3.2 Tính năng / Thành phần # 2: Màn hình đăng nhập.....	10
1.1.3.2.1 Giao diện người dùng.....	10
1.1.3.2.2 Yêu cầu chức năng	11
1.1.3.3 Tính năng / Thành phần # 3: Màn hình trang chủ	14
1.1.3.3.1 Giao diện người dùng.....	14
1.1.3.3.2 Yêu cầu người dùng	15
1.1.3.4 Tính năng / Thành phần # 4: Màn hình quản lý danh sách danh mục.....	17
1.1.3.4.1 Giao diện người dùng.....	17
1.1.3.4.2 Yêu cầu chức năng	18
1.1.3.5 Tính năng / Thành phần # 5: Màn hình xem chi tiết tin tức	21
1.1.3.5.1 Giao diện người dùng.....	21
1.1.3.5.2 Yêu cầu chức năng	22
1.1.3.6 Tính năng / Thành phần # 6: Màn hình trang của tôi	24
1.1.3.6.1 Giao diện người dùng.....	24

1.1.3.6.2	Yêu cầu chức năng	25
1.1.3.7	Tính năng / Thành phần # 7: Màn hình quản lý danh sách bài viết	26
1.1.3.7.1	Giao diện người dùng	26
1.1.3.7.2	Yêu cầu chức năng	27
1.1.3.8	Tính năng / Thành phần # 8: Màn hình xem danh mục tin tức	28
1.1.3.8.1	Giao diện người dùng	28
1.1.3.8.2	Yêu cầu chức năng	29
1.1.3.9	Tính năng / Thành phần # 9: Màn hình danh sách tài khoản người dùng	31
1.1.3.9.1	Giao diện người dùng	31
1.1.3.9.2	Yêu cầu chức năng	32
1.1.3.10	Tính năng / Thành phần # 10: Màn hình sửa thông tin tài khoản người dùng (phía người dùng)	34
1.1.3.10.1	Giao diện người dùng	34
1.1.3.10.2	Yêu cầu chức năng	35
1.1.3.11	Tính năng / Thành phần # 11: Màn hình đổi mật khẩu người dùng	38
1.1.3.11.1	Giao diện người dùng	38
1.1.3.11.2	Yêu cầu chức năng	39
1.1.3.12	Tính năng / Thành phần # 12: Màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục 41	
1.1.3.12.1	Giao diện người dùng (Tìm kiếm tin tức theo danh mục giáo dục) ..	41
1.1.3.12.2	Yêu cầu chức năng	42
1.1.3.13	Tính năng / Thành phần # 13: Màn hình thêm danh mục	44
1.1.3.13.1	Giao diện người dùng	44
1.1.3.13.2	Yêu cầu chức năng	45
1.1.3.14	Tính năng / Thành phần # 14: Màn hình sửa thông tin danh mục	47
1.1.3.14.1	Giao diện người dùng	47
1.1.3.14.2	Yêu cầu chức năng	48
1.1.3.15	Tính năng / Thành phần # 15: Màn hình thêm tin tức mới	50
1.1.3.15.1	Giao diện người dùng	50
1.1.3.15.2	Yêu cầu chức năng	51

1.1.3.16	Tính năng / Thành phần # 16: Màn hình sửa thông tin tin tức	54
1.1.3.16.1	Giao diện người dùng	54
1.1.3.16.2	Yêu cầu chức năng	55
1.1.3.17	Tính năng / Thành phần # 17: Màn hình thêm thông tin tài khoản	58
1.1.3.17.1	Giao diện người dùng	58
1.1.3.17.2	Yêu cầu chức năng	59
1.1.3.18	Tính năng / Thành phần # 18: Màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị thực hiện)	63
1.1.3.18.1	Giao diện người dùng	63
1.1.3.18.2	Yêu cầu chức năng	64
2.2.	Thiết kế hệ thống	68
2.2.1.	Giới thiệu	68
2.2.1.1.	Mục tiêu	68
2.2.1.2.	Ràng buộc	68
2.2.2.	Thiết kế dữ liệu	69
2.2.3.	Kiến trúc phần mềm	69
2.2.3.1.	Cấu trúc chương trình	69
2.2.3.2.	Bản thiết kế cấu trúc luồng đi của chương trình	70
2.2.4.	Lịch trình tiến hành	72
2.2.4.1.	Bản mô tả lịch trình	72
2.2.4.2.	Các mốc thời gian tiến hành đề tài	73
2.2.4.2.1.	Hoàn thành tài liệu 25/11/2018	73
2.2.4.2.2.	Hoàn thành các mô-đun nhỏ 18/12/2018	73
2.2.4.2.3.	Hoàn thành kiểm thử 20/12/2018	73
2.2.5.	Giao diện người dùng	74
2.2.5.1.1.	Màn hình đăng ký	74
2.2.5.1.1.1.	Giao diện	74
2.2.5.1.1.2.	Các đối tượng và hành động	75
2.2.5.1.2.	Màn hình đăng nhập	76
2.2.5.1.2.1.	Giao diện	76

2.2.5.1.2.2. Các đối tượng và hành động trên màn hình đăng nhập	77
2.2.5.1.3. Giao diện màn hình trang chủ	78
2.2.5.1.3.1. Giao diện:	78
2.2.5.1.3.2. Các đối tượng và hành động	79
2.2.5.1.4. Giao diện màn hình danh sách danh mục (quản trị).....	80
2.2.5.1.4.1. Giao diện:	80
2.2.5.1.4.2. Các đối tượng và hành động	80
2.2.5.1.5. Giao diện màn hình xem chi tiết tin tức	82
2.2.5.1.5.1. Giao diện:	82
2.2.5.1.5.2. Các đối tượng và hành động	82
2.2.5.1.6. Giao diện màn hình trang của tôi	84
2.2.5.1.6.1. Giao diện:	84
2.2.5.1.6.2. Các đối tượng và hành động	84
2.2.5.1.7. Giao diện màn hình quản lý danh sách bài viết.....	86
2.2.5.1.7.1. Giao diện:	86
2.2.5.1.7.2. Các đối tượng và hành động	86
2.2.5.1.8. Giao diện màn hình xem danh mục tin tức	88
2.2.5.1.8.1. Giao diện:	88
2.2.5.1.8.2. Các đối tượng và hành động	88
2.2.5.1.9. Giao diện màn hình danh sách tài khoản.....	89
2.2.5.1.9.1. Giao diện:	89
2.2.5.1.9.2. Các đối tượng và hành động	90
2.2.5.1.10. Giao diện màn hình chỉnh sửa thông tin người dùng (phía người dùng) 91	
2.2.5.1.10.1. Giao diện:	91
2.2.5.1.10.2. Các đối tượng và hành động	91
2.2.5.1.11. Giao diện màn hình đổi mật khẩu người dùng	93
2.2.5.1.11.1. Giao diện:	93
2.2.5.1.11.2. Các đối tượng và hành động	93
2.2.5.1.12. Giao diện màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục	95

2.2.5.1.12.1. Giao diện:	95
2.2.5.1.12.2. Các đối tượng và hành động	95
2.2.5.1.13. Giao diện màn hình thêm thông tin danh mục	97
2.2.5.1.13.1. Giao diện:	97
2.2.5.1.13.2. Các đối tượng và hành động	97
2.2.5.1.14. Giao diện màn hình sửa thông tin danh mục	99
2.2.5.1.14.1. Giao diện:	99
2.2.5.1.14.2. Các đối tượng và hành động	99
2.2.5.1.15. Giao diện màn hình thêm thông tin tin tức	101
2.2.5.1.15.1. Giao diện:	101
2.2.5.1.15.2. Các đối tượng và hành động	101
2.2.5.1.16. Giao diện màn hình sửa thông tin tin tức	103
2.2.5.1.16.1. Giao diện:	103
2.2.5.1.16.2. Các đối tượng và hành động	103
2.2.5.1.17. Giao diện màn hình thêm tài khoản.....	105
2.2.5.1.17.1. Giao diện:	105
2.2.5.1.17.2. Các đối tượng và hành động	105
2.2.5.1.18. Giao diện màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị).....	107
2.2.5.1.18.1. Giao diện:	107
2.2.5.1.18.2. Các đối tượng và hành động	107
CHƯƠNG 3. CÀI ĐẶT VÀ KIỂM THỬ	109
3.1. Cài đặt.....	109
3.2. Kiểm thử	109
3.2.1 Màn hình đăng nhập.....	109
3.2.2 Màn hình đăng ký	127
3.2.3 Màn hình trang chủ	172
3.2.4 Màn hình hiển thị danh mục	176
3.2.5 Màn hình xem chi tiết nội dung tin tức	179
3.2.6 Màn hình chi tiết danh mục	182
3.2.7 Màn hình đổi mật khẩu	186

3.2.8	Màn hình xem tin đã lưu (tin yêu thích)	196
3.2.9	Màn hình chỉnh sửa thông tin tài khoản.....	200
3.2.10	Màn hình trang của tôi	207
3.2.11	Màn hình thêm tin tức	210
3.2.12	Màn hình sửa thông tin tin tức	220
3.2.13	Màn hình thêm danh mục.....	230
3.2.14	Màn hình sửa thông tin danh mục.....	237
3.2.15	Màn hình thêm tài khoản mới	246
CHƯƠNG 4. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.....		272
4.1.	Kết quả đạt được	272
4.1.1.	Màn hình đăng ký.....	272
4.1.1.1.	Giao diện.....	272
4.1.1.2.	Cách chạy.....	273
4.1.2.	Màn hình đăng nhập	274
4.1.2.1.	Giao diện.....	274
4.1.2.2.	Cách chạy.....	274
4.1.3.	Giao diện màn hình trang chủ	276
4.1.3.1.	Giao diện:.....	276
4.1.3.2.	Cách chạy.....	277
4.1.4.	Giao diện màn hình danh sách danh mục (quản trị).....	278
4.1.4.1.	Giao diện:.....	278
4.1.4.2.	Cách chạy.....	279
4.1.5.	Giao diện màn hình xem chi tiết tin tức	280
4.1.5.1.	Giao diện:.....	280
4.1.5.2.	Cách chạy.....	280
4.1.6.	Giao diện màn hình trang của tôi	281
4.1.6.1.	Giao diện:.....	281
4.1.6.2.	Cách chạy.....	282
4.1.7.	Giao diện màn hình quản lý danh sách bài viết	283
4.1.7.1.	Giao diện:.....	283

4.1.7.2. Cách chạy.....	284
4.1.8. Giao diện màn hình xem danh mục tin tức	285
4.1.8.1. Giao diện:.....	285
4.1.8.2. Cách chạy.....	285
4.1.9. Giao diện màn hình danh sách tài khoản.....	286
4.1.9.1. Giao diện:.....	286
4.1.9.2. Cách chạy.....	286
4.1.10. Giao diện màn hình chỉnh sửa thông tin người dùng (phía người dùng) ...	287
4.1.10.1. Giao diện:.....	287
4.1.10.2. Cách chạy.....	288
4.1.11. Giao diện màn hình đổi mật khẩu người dùng.....	289
4.1.11.1. Giao diện:.....	289
4.1.11.2. Cách chạy.....	289
4.1.12. Giao diện màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục	291
4.1.12.1. Giao diện:.....	291
4.1.12.2. Cách chạy.....	291
4.1.13. Giao diện màn hình thêm thông tin danh mục	292
4.1.13.1. Giao diện:.....	292
4.1.13.2. Cách chạy.....	293
4.1.14. Giao diện màn hình sửa thông tin danh mục.....	294
4.1.14.1. Giao diện:.....	294
4.1.14.2. Cách chạy.....	294
4.1.15. Giao diện màn hình thêm thông tin tin tức.....	296
4.1.15.1. Giao diện:.....	296
4.1.15.2. Cách chạy.....	296
4.1.16. Giao diện màn hình sửa thông tin tin tức	297
4.1.16.1. Giao diện:.....	297
4.1.16.2. Cách chạy.....	298
4.1.17. Giao diện màn hình thêm tài khoản	299
4.1.17.1. Giao diện:.....	299

4.1.17.2. Cách chạy.....	299
4.1.18. Giao diện màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị).....	301
4.1.18.1. Giao diện:.....	301
4.1.18.2. Cách chạy.....	301
4.2. Các kết luận và kiến nghị.....	303
TÀI LIỆU THAM KHẢO	304

DANH MỤC BẢNG BIỂU, HÌNH VẼ, SƠ ĐỒ

Hình 1: Kiến trúc các tầng bên trong IOS	1
Hình 2: Màn hình đăng ký	4
Hình 3: Màn hình đăng nhập	10
Hình 4: Màn hình trang chủ.....	14
Hình 5: Màn hình danh sách danh mục	17
Hình 6: Màn hình xem chi tiết tin tức	21
Hình 7: Màn hình trang của tôi.....	24
Hình 8: Màn hình danh sách bài viết.....	26
Hình 9: Màn hình danh mục	29
Hình 10: Màn hình danh sách tài khoản	31
Hình 11: Màn hình sửa thông tin tài khoản(phía người dùng)	34
Hình 12: Màn hình đổi mật khẩu.....	38
Hình 13: Màn hình tìm kiếm tin tức theo từng danh mục	41
Hình 14: Màn hình thêm danh mục mới.....	44
Hình 15: Sửa thông tin danh mục	47
Hình 16: Thêm tin tức mới	50
Hình 17: Màn hình sửa thông tin tin tức	54
Hình 18: Màn hình thêm tài khoản.....	58
Hình 19: Màn hình sửa thông tin tài khoản.....	63
Hình 20: Thiết kế dữ liệu.....	69
Hình 21: Giao diện màn hình đăng ký.....	74
Hình 22: Thiết kế màn hình đăng nhập	76
Hình 23: Thiết kế màn hình trang chủ.....	78
Hình 24: Thiết kế màn hình quản lý danh sách các danh mục	80
Hình 25: Thiết kế màn hình xem nội dung chi tiết tin tức	82
Hình 26: Thiết kế giao diện màn hình trang của tôi.....	84
Hình 27: Thiết kế giao diện màn hình quản lý danh sách các bài viết.....	86
Hình 28: Thiết kế giao diện màn hình xem danh sách danh mục	88

Hình 29: Thiết kế giao diện màn hình quản lý danh sách tài khoản	89
Hình 30: Thiết kế giao diện màn hình chỉnh sửa thông tin phía người dùng.....	91
Hình 31: Thiết kế giao diện màn hình đổi mật khẩu tài khoản đăng nhập.....	93
Hình 32: Thiết kế giao diện màn hình xem danh sách các tin tức tìm kiếm được theo danh mục được chọn trước đó.	95
Hình 33: Thiết kế giao diện màn hình thêm một danh mục mới.....	97
Hình 34: Thiết kế giao diện màn hình sửa thông tin danh mục	99
Hình 35: Thiết kế giao diện màn hình thêm tin tức mới	101
Hình 36: Thiết kế giao diện màn hình sửa thông tin tin tức.....	103
Hình 37: Thiết kế giao diện màn hình thêm tài khoản mới.....	105
Hình 38: Thiết kế giao diện màn hình sửa thông tin tài khoản	107
Hình 39: Giao diện màn hình đăng ký.....	272
Hình 40: Màn hình đăng nhập	274
Hình 41: Màn hình trang chủ.....	276
Hình 42: Màn hình quản lý danh sách các danh mục.....	278
Hình 43: Màn hình xem nội dung chi tiết tin tức	280
Hình 44: Thiết kế giao diện màn hình trang của tôi.....	281
Hình 45: Màn hình quản lý danh sách các bài viết	283
Hình 46: Màn hình xem danh sách danh mục	285
Hình 47: Màn hình quản lý danh sách tài khoản.....	286
Hình 48: Màn hình chỉnh sửa thông tin phía người dùng.	287
Hình 49: Màn hình đổi mật khẩu tài khoản đăng nhập	289
Hình 50: Màn hình xem danh sách các tin tức tìm kiếm được theo danh mục được chọn trước đó.....	291
Hình 51: Màn hình thêm một danh mục mới	292
Hình 52: Màn hình sửa thông tin danh mục	294
Hình 53: Màn hình thêm tin tức mới.....	296
Hình 54: Màn hình sửa thông tin tin tức	297
Hình 55: Màn hình thêm tài khoản.....	299
Hình 56: Màn hình sửa thông tin tài khoản.....	301

CHƯƠNG 1. MỞ ĐẦU

1. Giới thiệu môn học

❑ IOS

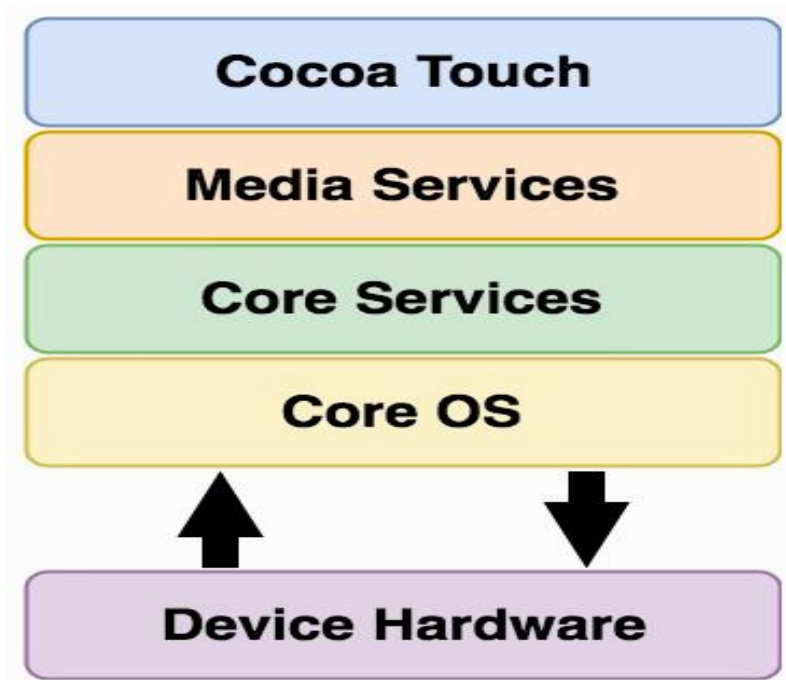
- ❖ iPhone OS: Hệ điều hành cho điện thoại iPhone
- ❖ Phát triển bởi Apple
- ❖ Hệ điều hành phổ biến thứ 2 (Sau Android)

❑ Phát triển ứng dụng trên IOS

- ❖ Viết các ứng dụng cho các điện thoại di động chạy hệ điều hành IOS (iPhone, iPad, ...)
- ❖ Công cụ lập trình: Xcode
- ❖ Ngôn ngữ: **Swift**, Objective C

❑ Kiến trúc bên trong IOS

- ❖ Gồm 4 tầng với các chức năng khác nhau
- ❖ Ứng dụng có thể tương tác trực tiếp với mỗi tầng



Hình 1: Kiến trúc các tầng bên trong IOS

2. Mô tả ứng dụng

Ứng dụng cho phép người dùng đọc tin tức trên mobile, người dùng có thể lưu lại các tin tức yêu thích hoặc quan tâm để đọc sau.... Ngoài ra cho phép người dùng ở vị trí quản trị tùy chỉnh bài viết, thông tin theo ý muốn.

Phạm vi nghiên cứu

- Phiên bản dùng thử
- Hệ điều hành IOS
- Thiết bị thử nghiệm iPhone: iPhone 8
- Hỗ trợ hướng màn hình ở chế độ dọc.

3. Sự cần thiết của ứng dụng

Đọc tin tức là nhu cầu lớn của rất nhiều người hiện nay, đặc biệt là thời buổi công nghệ phát triển báo giấy đang dần được thay thế bởi các ứng dụng đọc tin tức online. Một số người có thói quen đọc tin tức trực tiếp trên web, một số khác lại có thói quen đọc tin trên ứng dụng. Việc đọc tin tức trên web có nhiều hạn chế về tính năng như không thể lưu được tin mình yêu thích để đọc sau, hay cần phải nhớ tên miền của trang web tin tức... Còn ứng dụng đọc tin tức giúp bạn khắc phục những vấn đề mà web không thể mang tới được cho bạn.

CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG

2.1. Phân tích hệ thống

1.1.1 Tổng quan

Ứng dụng cho phép người dùng đọc tin tức trên mobile, người dùng có thể lưu lại các tin tức yêu thích hoặc quan tâm để đọc sau. Ngoài ra cho phép người dùng ở vị trí quản trị tùy chỉnh bài viết, thông tin theo ý muốn.

1.1.2 Phạm vi nghiên cứu

- Phiên bản dùng thử
- Hệ điều hành IOS
- Thiết bị thử nghiệm iPhone: iPhone 8
- Hỗ trợ hướng màn hình ở chế độ dọc.

1.1.3 Yêu cầu chức năng

1.1.3.1 Tính năng / Thành phần # 1: Màn hình đăng ký

1.1.3.1.1 Giao diện người dùng

Carrier 9:36 PM

< Đăng nhập

 **ĐĂNG KÝ**

Vui lòng nhập thông tin

Tên tài khoản:

 Nhập tên tài khoản...

Mật khẩu:

 Nhập lại mật khẩu...

Xác nhận mật khẩu:

 Nhập lại mật khẩu...

Tên người dùng:

 Nhập tên người dùng...

Địa chỉ:

 Nhập địa chỉ...

Đăng ký **Huỷ**

Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập

 Danh mục  Trang chủ  Trang của tôi

Hình 2: Màn hình đăng ký

1.1.3.1.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình đăng ký	<p>Màn hình đăng ký:</p> <ul style="list-style-type: none">- Có một button back là navigation item “Đăng nhập”- Có 1 ImageView hiển thị icon trên cùng của form; Lable “ĐĂNG KÝ” nằm bên phải icon và được canh chính giữa; ngay phía dưới Lable và icon có Lable “Vui lòng nhập thông tin” canh giữa- Tiếp theo Có 5 cặp Lable và Textfield sắp xếp từ trên xuống dưới như sau:<ul style="list-style-type: none">o Lable: “Tên tài khoản:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên tài khoản...”o Lable: “Mật khẩu:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập mật khẩu...”	N/A	N/A

	<ul style="list-style-type: none"> ○ Lable: “Xác nhận mật khẩu:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có place holder: “Nhập lại mật khẩu ...” ○ Lable: “Tên người dùng:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên người dùng” ○ Lable: “Địa chỉ:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập địa chỉ...” - Tiếp theo phía dưới có 3 button: <ul style="list-style-type: none"> ○ Đăng ký ○ Hủy ○ Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập - Thanh Tab bar (Danh mục, trang chủ, trang của tôi) 		
Button back của	Dùng để quay lại màn hình đăng nhập	Nhấn vào button back “Đăng nhập”	Hiển thị màn hình đăng nhập

Navigationitem “Đăng nhập”			
Textfield nhập tên tài khoản	Dùng để nhập tên tài khoản muốn đăng ký.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đăng nhập dưới dạng text: “abc”
Textfield nhập mật khẩu	Dùng để nhập mật khẩu của tài khoản đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đăng nhập dưới dạng: “....”
Textfield xác nhận mật khẩu	Dùng để nhập mật khẩu lại một lần nữa, để xác nhận giống mật khẩu đã nhập ở trên .	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đăng nhập dưới dạng: “....”
Textfield tên người dùng	Dùng để nhập tên của người dùng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đăng nhập dưới dạng text: “abc”
Textfield địa chỉ	Dùng để nhập thông tin địa chỉ của người đăng ký	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím	Hiển thị nội dung đăng nhập dưới dạng text: “abc”

		và nhập thông tin	
Nút “Đăng ký”	<p>Dùng để hoàn tất đăng ký tài khoản với những thông tin đã nhập.</p> <p>Những yêu cầu để tài khoản được đăng ký thành công: tên tài khoản đăng ký là tên chưa được đăng ký trước đó, mật khẩu không được có khoảng trắng, phần xác nhận mật khẩu phải nhập giống với mật khẩu đã nhập ở phần trước đó, không được để trống một Textfield nào.</p>	Nhấn vào nút “Đăng ký”	<p>Hiển thị màn hình đăng nhập nếu đăng ký thành công</p>
	Nếu nhập tài khoản đăng ký trùng với tài khoản đã được đăng ký trước thì khi nhấn nút “Đăng ký” sẽ hiển thị alert thông báo “Tên tài khoản đã được đăng ký, vui lòng chọn tên tài khoản khác.		
	Nếu không nhập đủ, đúng các mục thì sẽ hiển thị alert thông báo “Vui lòng nhập đầy đủ thông tin”		Hiển thị alert thông báo nội dung không hoàn thành

Nút “Hủy”	Dùng để kết thúc form đăng ký, quay về màn hình trang chủ.	Nhấn vào nút hủy	Hiển thị màn hình đăng nhập
Nút “Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập”	Chuyển đến màn hình đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào nút “Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập”	Hiển thị màn hình đăng nhập
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào tab danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào tab trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ
Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào tab trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi nếu đã đăng nhập
			Hiển thị màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập

1.1.3.2 Tính năng / Thành phần # 2: Màn hình đăng nhập

1.1.3.2.1 Giao diện người dùng



Hình 3: Màn hình đăng nhập

1.1.3.2.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình đăng nhập	<p>Màn hình đăng nhập có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - Navigationitem có một button “Trang chủ”, dưới nó là một label “Đăng nhập”; - Chính giữa phía bên dưới label “Đăng nhập” là Lable “Vui lòng nhập thông tin”. - Có 2 textfield: <ul style="list-style-type: none"> o Textfield có placeholder: icon ở đầu Textfield, bên cạnh phải là text “Nhập tên tài khoản ...”, o Textfield có placeholder: icon ở đầu Textfield, bên cạnh phải là text “Nhập mật khẩu ...” - Có 3 button: <ul style="list-style-type: none"> o Đăng nhập o Hủy o Chưa có tài khoản? Đăng ký - Thanh Tab bar (Danh mục, trang chủ, trang của tôi) 	N/A	N/A

Textfield có placeholder: “Nhập tên tài khoản ...”	Dùng để nhập tài khoản đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Textfield có placeholder: “Nhập mật khẩu ...”	Dùng để nhập mật khẩu của tài khoản đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng : “....”
Nút “Hủy”	Dùng để kết thúc form đăng nhập, quay về màn hình trang chủ.	Nhấn vào nút hủy	Hiển thị màn hình trang chủ
Nút “Chưa có tài khoản? Đăng ký”	Chuyển đến màn hình đăng ký để đăng ký tài khoản đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào nút “Chưa có tài khoản? Đăng ký”	Hiển thị màn hình đăng ký
Nút “Đăng nhập”	Bỏ trống tài khoản, nhập mật khẩu. Hiển thị thông báo: “Bạn chưa nhập tài khoản”	Nhấn nút đăng nhập	Hiển thị alert thông báo
	Nhập tài khoản bỏ trống mật khẩu. Hiển thị thông báo : “Bạn chưa nhập mật khẩu!”		Hiển thị alert thông báo
	Nhập tài khoản và mật khẩu nhưng sai tài khoản hoặc mật khẩu. Hiển thị thông báo: “Sai tài khoản hoặc mật khẩu đăng nhập!”		Hiển thị alert thông báo

	Nhập đúng tài khoản và mật khẩu. Chuyển đến màn hình trang của tôi chức năng người dùng theo phân quyền.		Hiển thị màn hình trang của tôi.
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào tab danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào tab trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ
Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào tab trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi nếu đã đăng nhập
			Hiển thị màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập
Navigationitem button “Trang chủ”	Chuyển về màn hình trang chủ	Nhấn vào button	Hiển thị màn hình trang chủ

1.1.3.3 Tính năng / Thành phần # 3: Màn hình trang chủ

1.1.3.3.1 Giao diện người dùng



Hình 4: Màn hình trang chủ

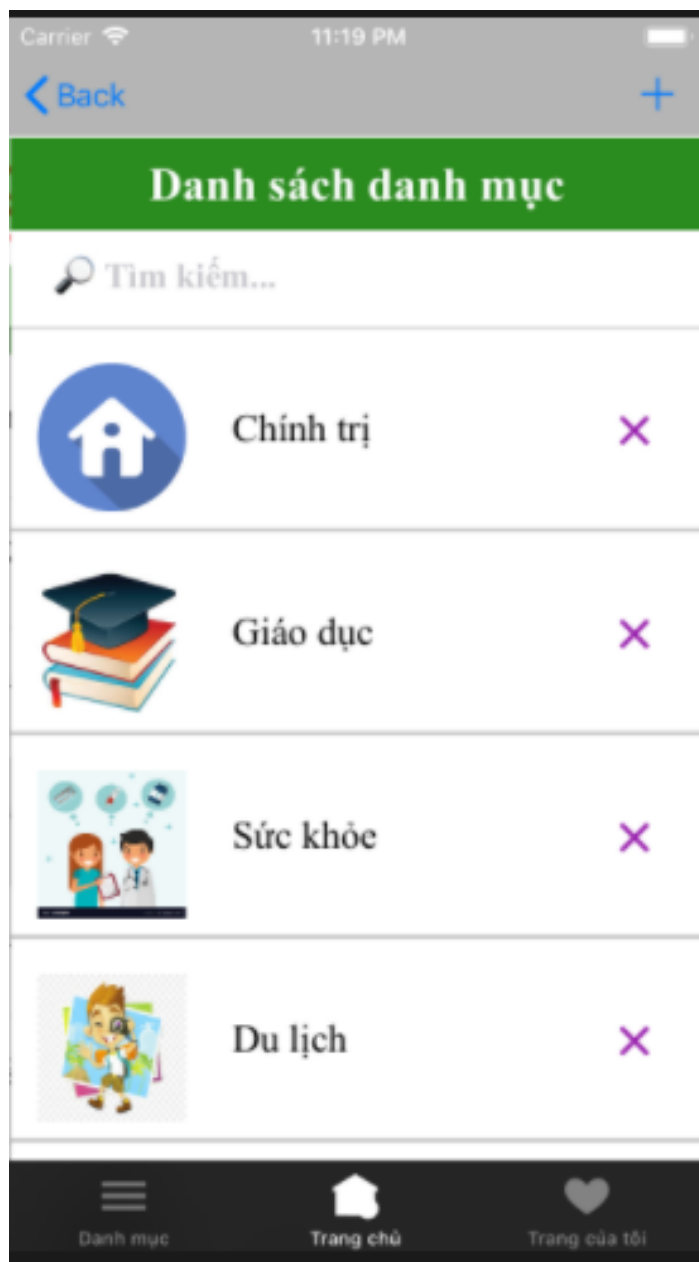
1.1.3.3.2 Yêu cầu người dùng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình trang chủ	<p>Màn hình trang chủ có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Navigationitem: “Trang chủ”, bên phải nó là một right bar button item “Đăng nhập”/ “Đăng xuất” - Phía dưới là thanh tìm kiếm - Tiếp phía dưới là TableViewController có các cell là các tin tức mới nhất được đổ xuống từ cơ sở dữ liệu. - Mỗi cell có hình ở bên trái và bên phải là tên danh mục - Thanh Tab bar (Danh mục, trang chủ, trang của tôi) 	N/A	N/A
Right bar button item “Đăng nhập”/ “Đăng xuất”	- Nếu chưa đăng nhập thì hiển thị “Đăng nhập” để đăng nhập tài khoản.	Nhấn vào nút	Hiện thị màn hình đăng nhập nếu nhấn vào nút đăng nhập.
	- Nếu đã đăng nhập thì hiển thị “Đăng xuất” để đăng xuất tài khoản ra khỏi ứng dụng.		Vẫn ở lại màn hình trang chủ, right bar button hiển thị ‘Đăng nhập’

Cell của TableView	Hiển thị các tin tức mới nhất được đổ xuống từ cơ sở dữ liệu	Nhấn vào Cell	Hiển thị màn hình đọc tin tức đó
Thanh “Tìm kiếm”	Tìm bài viết	Nhấn vào thanh tìm kiếm, hiển thị bàn phím và nhập từ khóa cần tìm.	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text: “abc”
		Nhấn “Search” trên keyboard trả về danh sách kết quả tìm kiếm theo từ khóa	Hiển thị lại dữ liệu được tìm thấy theo từ khóa lên màn hình.
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào tab danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào tab trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ
Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào tab trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi nếu đã đăng nhập
			Hiển thị màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập

1.1.3.4 Tính năng / Thành phần # 4: Màn hình quản lý danh sách danh mục

1.1.3.4.1 Giao diện người dùng



Hình 5: Màn hình danh sách danh mục

1.1.3.4.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình quản lý danh mục	<p>Màn hình quản lý danh mục có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Navigationitem button back: “Back” ở trên cùng phía bên trái, bên phải nó là một right bar button item để thêm danh mục “+” - Phía dưới là 1 Lable “Quản lý danh mục”. - Phía dưới là 1 thanh tìm kiếm - Phía dưới của thanh tìm kiếm là TableViewController có các cell là tên danh mục tin tức được đổ xuống từ cơ sở dữ liệu. - Mỗi cell có icon ở bên trái, tiếp theo là tên danh mục, phía bên phải cell là 1 button xóa danh mục - Phía dưới cùng là 1 Thanh Tab bar (Danh 	N/A	N/A

	mục, trang chủ, trang của tôi)		
Cell của TableView	Hiển thị danh mục tin tức được đổ xuống từ cơ sở dữ liệu	N/A	N/A
Button xóa trên cell	<ul style="list-style-type: none"> - Dùng để xóa danh mục ra khỏi danh sách danh mục. - Khi nhấn vào nút xóa, sẽ hiện thị ra alert xác nhận có chắc chắn xóa hay không, <ul style="list-style-type: none"> o Nhấn đồng ý để xóa và nhận được thông báo xóa dữ liệu thành công o Nhấn hủy nếu không muốn xóa. 	Nhấn vào nút xóa	Hiển thị alert xác nhận “Bạn chắc chắn xóa danh mục này”,
Thanh “Tìm kiếm”	Tìm danh mục	Nhấn vào thanh tìm kiếm, hiển thị bàn phím và nhập từ khóa cần tìm.	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text: “abc”
		Nhấn “Search” trên keyboard trả về danh sách	Hiển thị lại dữ liệu được tìm thấy theo từ

		kết quả tìm kiếm theo từ khóa	khóa lên màn hình.
Button “Back”	Quay về màn hình trang của tôi chức năng theo phân quyền người dùng	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào tab danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào tab trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ
Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào tab trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi
Right bar button item để thêm danh mục “+”	Chuyển tới màn hình thêm danh mục	Nhấn vào button	Hiển thị màn hình thêm danh mục

1.1.3.5 Tính năng / Thành phần # 5: Màn hình xem chi tiết tin tức

1.1.3.5.1 Giao diện người dùng



Hình 6: Màn hình xem chi tiết tin tức

1.1.3.5.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình xem chi tiết tin tức	<p>Màn hình xem chi tiết tin tức có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Navigationitem back: “Trang chủ” - Tiếp phía dưới Label chứa ngày, tháng, năm đăng bài, bên phải nó là một nút yêu thích có icon trái tim. - Tiếp phía dưới là Label tiêu đề bài viết - Phía dưới Label tiêu đề bài viết là một ImageView chứa hình liên quan đến bài viết - Tiếp phía dưới là một Label chứa nội dung tin tức. 	N/A	N/A
Label ngày tháng năm	Hiển thị thời gian đăng bài viết	N/A	N/A
Nút yêu thích có icon trái tim.	Để lưu tin tức yêu thích của người đọc, nếu icon có màu đậm thì bài viết đang được lưu, nếu icon chưa có màu thì bài viết chưa được yêu thích.	Nhấn vào nút để chuyển đổi qua lại giữa lưu tin yêu thích hoặc tắt lưu tin yêu thích	Nút đổi màu

Lable tiêu đề	Hiển thị tên bài viết	N/A	N/A
Lable nội dung	Hiển thị nội dung bài viết	Vuốt	Hiển thị nội dung bài viết
ImageView	Hiển thị hình của bài viết	N/A	N/A
Button back “Trang chủ”	Quay về màn hình trang chủ	Nhấn vào nút	Hiển thị màn hình trang chủ

1.1.3.6 Tính năng / Thành phần # 6: Màn hình trang của tôi

1.1.3.6.1 Giao diện người dùng



Hình 7: Màn hình trang của tôi

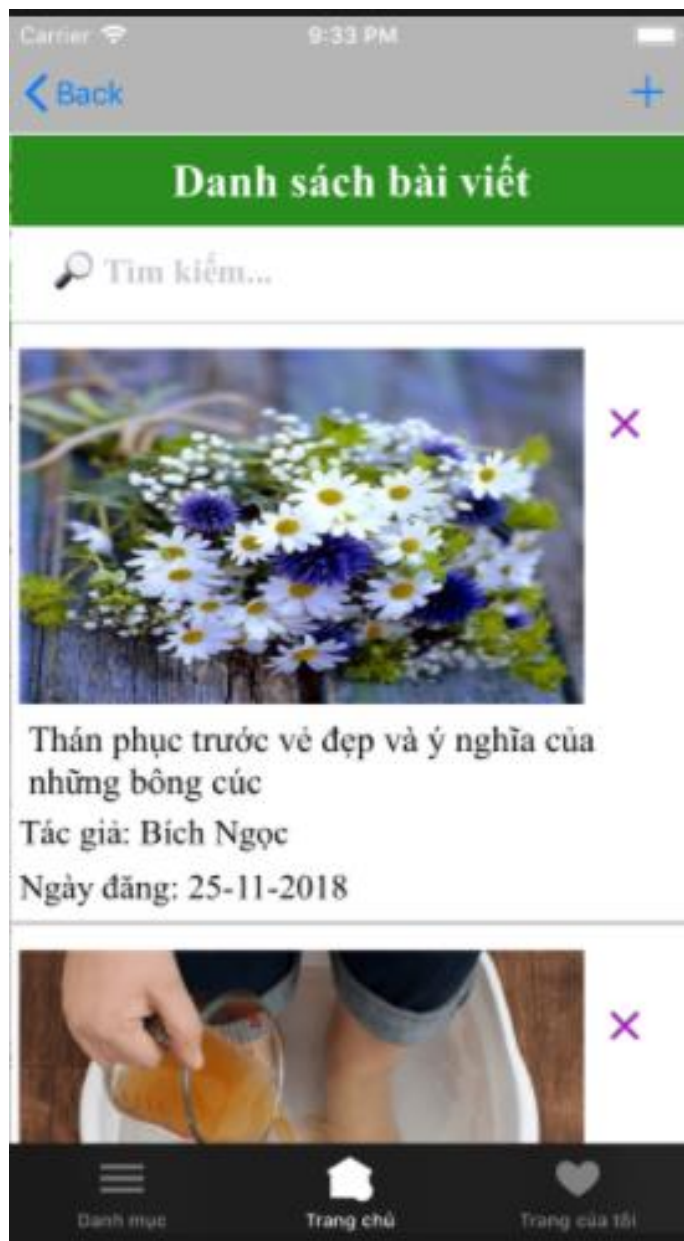
1.1.3.6.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình Trang của tôi	<p>Màn hình Trang của tôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có một ImageView hiển thị logo HuongNguyen ở trên cùng form - Tiếp theo phía dưới là 1 Lable “TRANG CỦA TÔI” - Dưới Lable “TRANG CỦA TÔI” là TableViewController có các cell là chức năng theo phân quyền của tài khoản được lấy từ cơ sở dữ liệu - Phía dưới cùng là Phía dưới cùng là thanh Tab bar (Danh mục, trang chủ, trang của tôi) 	N/A	N/A
Cell của TableView	Hiển thị Trang của tôi theo phân quyền của tài khoản được lấy từ cơ sở dữ liệu	Nhấn vào Cell	Hiển thị màn hình theo cell đã nhấn
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào tab danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào tab trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ

Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào tab trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi
---------------------	-----------------------------------	----------------------------	---------------------------------

1.1.3.7 Tính năng / Thành phần # 7: Màn hình quản lý danh sách bài viết

1.1.3.7.1 Giao diện người dùng



Hình 8: Màn hình danh sách bài viết

1.1.3.7.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình quản lý bài đăng	<p>Màn hình quản lý bài đăng có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Navigationitem button back: “Back” ở trên cùng phía bên trái, bên phải nó là một right bar button item để thêm bài viết “+” - Ngay phía dưới là 1 Lable tên “Danh sách bài viết” - Tiếp theo phía dưới Lable “Danh sách bài viết” có 1 thanh tìm kiếm bài đăng - Phía dưới của thanh tìm kiếm là danh sách các bài đăng được lấy từ cơ sở dữ liệu; mỗi bài sẽ hiển thị tên bài, tác giả, ngày đăng; bên phải mỗi bài đăng có nút xóa có icon dấu “X”. - Phía dưới cùng là Thanh Tab bar (Danh mục, trang chủ, trang của tôi) 	N/A	N/A
Nút “Back”	Chuyển về màn hình trang của tôi chức năng theo phân quyền người dùng	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Thanh “Tìm kiếm”	Tìm bài viết	Nhấn vào thanh tìm kiếm, hiển thị bàn phím và	Hiển thị nội dung đang nhập

		nhập từ khóa cần tìm	dưới dạng text : “abc”
		Nhấn “Search” trên keyboard trả về danh sách kết quả tìm kiếm theo từ khóa	Hiển thị lại dữ liệu được tìm thấy theo từ khóa lên màn hình.
Button xóa	Xóa bài viết	Nhấn vào nút	Hiển thị alert “Xác nhận! Bạn chắc chắn xóa tin này”, nếu nhấn đồng ý thì thông báo xóa tin thành công, nếu nhấn hủy thì không xóa.
Right bar button item “+”	Để thêm bài viết	Nhấn vào icon “+”	Hiện màn hình THÊM TIN TỨC MỚI.
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào icon danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào icon trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ
Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào icon trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi

1.1.3.8 Tính năng / Thành phần # 8: Màn hình xem danh mục tin tức

1.1.3.8.1 Giao diện người dùng



Hình 9: Màn hình danh mục

1.1.3.8.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
------	-------	-----------	----------

Màn hình xem danh mục tin tức	<p>Màn hình xem danh mục tin tức có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Navigationitem “Danh mục” - Tiếp phía dưới là TableViewController có các cell là tên danh mục tin tức được đổ xuống từ cơ sở dữ liệu. - Mỗi cell có icon ở bên trái và bên phải là tên danh mục - Thanh Tab bar (danh mục, trang chủ, trang của tôi) 	N/A	N/A
Cell của TableView	Hiển thị danh mục tin tức được đổ xuống từ cơ sở dữ liệu	Nhấn vào Cell	Hiển thị màn hình chứa tin tức tương ứng với danh mục đó.
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào tab danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào tab trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ
Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào tab trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi nếu đã đăng nhập

			Hiển thị màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập
--	--	--	---

1.1.3.9 Tính năng / Thành phần # 9: Màn hình danh sách tài khoản người dùng

1.1.3.9.1 Giao diện người dùng



Hình 10: Màn hình danh sách tài khoản

1.1.3.9.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình danh sách tài khoản	<p>Màn hình danh sách tài khoản có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Navigationitem back: “Back” ở trên cùng phía bên trái, bên phải nó là một right bar button item để thêm tài khoản “+” - Ngay phía dưới là 1 Lable tên “Danh sách tài khoản”. - Tiếp theo phía dưới Lable “Danh sách tài khoản ” có 1 thanh tìm kiếm tên tài khoản. - Phía dưới của thanh tìm kiếm là danh sách các tài khoản được lấy từ cơ sở dữ liệu; - Mỗi tài khoản trên 1 cell, hiển thị tên, username, địa chỉ; bên phải mỗi cell (mỗi tài khoản) có 1 icon nút xóa “X” 	N/A	N/A

	- Phía dưới cùng là thanh Tab bar (danh mục, trang chủ, trang của tôi)		
Navigationitem back: “Back”	Chuyển về màn hình “TRANG CỦA TÔI” chức năng người dùng	Nhấn vào “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Thanh “Tìm kiếm”	Tìm bài viết	Nhấn vào thanh tìm kiếm, hiển thị bàn phím và nhập từ khóa cần tìm	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
		Nhấn “Search” trên keyboard trả về danh sách kết quả tìm kiếm theo từ khóa	Hiển thị lại dữ liệu được tìm thấy theo từ khóa lên màn hình.
Button xóa	Xóa tài khoản	Nhấn vào nút	- Hiển thị alert Xác nhận! Bạn chắc chắn xóa tin này”, nếu nhấn đồng ý thì thông báo xóa tin thành công, nếu nhấn hủy thì không xóa.

Right bar button item “+”	Để thêm tài khoản	Nhấn vào nút	Hiển thị màn hình thêm tài khoản
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào tab danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào tab trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ
Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào tab trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi

1.1.3.10 Tính năng / Thành phần # 10: Màn hình sửa thông tin tài khoản người dùng (phía người dùng)

1.1.3.10.1 Giao diện người dùng

Carrier 9:35 PM

< Back Lưu

SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN

Tên tài khoản:

Mật khẩu:

Xác nhận mật khẩu:

Tên người dùng:

Địa chỉ:

Hình 11: Màn hình sửa thông tin tài khoản(phía người dùng)

1.1.3.10.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình sửa thông tin tài khoản	<p>Màn hình sửa thông tin tài khoản có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - 1 Navigationitem button back “Back” bên trái, bên phải nó là một right bar button item để lưu thay đổi - Phía dưới Navigationitem là 1 Lable “SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN” - Phía dưới Lable “SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN” là 4 cặp Lable và textfield sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: <ul style="list-style-type: none"> ○ Lable “Mật khẩu:”, ngay phía dưới là 1 textfield nhập mật khẩu. ○ Lable “Xác nhận mật khẩu:”, ngay 	N/A	N/A

	<p>phía dưới là 1 textfield nhập lại mật khẩu.</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Lable “Tên người dùng:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập tên người dùng...” ○ Lable “Địa chỉ:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập địa chỉ...” 		
Navigationitem button back “Back”	Chuyển về màn hình “TRANG CỦA TÔI”.	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Right bar button item “Lưu”	Để lưu thay đổi	Nhấn vào nút lưu	Hiển thị alert xác nhận: Bạn chắc chắn sửa thông tin này, nhấn đồng ý để lưu thông tin, nhấn

			hủy để không lưu, lưu thành công hiển thị màn hình trang của tôi
Textfield nhập mật khẩu	Nhập mật khẩu thay đổi	Nhập vào textfield	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “....”
Textfield xác nhận mật khẩu	Nhập mật khẩu lần 2 để xác nhận	Nhập vào textfield	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “....”
Textfield có placeholder: “Nhập tên người dùng...”	Dùng để nhập tên người dùng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Textfield có placeholder: “Nhập địa chỉ ...”	Dùng để nhập địa chỉ của người dùng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”

1.1.3.11 Tính năng / Thành phần # 11: Màn hình đổi mật khẩu người dùng

1.1.3.11.1 Giao diện người dùng

Carrier 11:23 PM

< Back Lưu

ĐỔI MẬT KHẨU

Nhập mật khẩu mới:

🔑 Nhập mật khẩu mới...

Xác nhận mật khẩu:

🔑 Xác nhận mật khẩu...

Nhập mật khẩu cũ:

🔑 Nhập mật khẩu cũ...

Hình 12: Màn hình đổi mật khẩu

1.1.3.11.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình đổi mật khẩu	<p>Màn hình đổi mật khẩu có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - 1 Navigationitem button back “Back”, bên phải nó là một right bar button item để lưu thay đổi. - Phía dưới Navigationitem là 1 Lable “ĐỔI MẬT KHẨU” - Phía dưới Lable “ĐỔI MẬT KHẨU” là 3 cặp Lable và textfield sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: <ul style="list-style-type: none"> ○ Lable “Nhập mật khẩu mới:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập mật khẩu mới ...” ○ Lable “Xác nhận mật khẩu:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Xác nhận mật khẩu ...” ○ Lable “Nhập mật khẩu cũ:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder 	N/A	N/A

	phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập mật khẩu cũ ...”		
Navigationitem button back “Back”	Chuyển về màn hình “TRANG CỦA TÔI” theo quyền người dùng	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Right bar button item “Lưu”	Để lưu thay đổi	Nhấn vào nút lưu	Hiển thị alert xác nhận: Bạn chắc chắn sửa thông tin này, nhấn đồng ý để lưu thông tin, nhấn hủy để không lưu, lưu thành công hiển thị màn hình đăng nhập để đăng nhập lại tài khoản
Textfield có placeholder: “Nhập mật khẩu mới ...”	Dùng để nhập mật khẩu mới cho tài khoản.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng : “....”
Textfield có placeholder:	Dùng để nhập lại mật khẩu đã nhập ở textfield trên.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng : “....”

“Xác nhận mật khẩu ...”		phím và nhập mật khẩu	
Textfield có placeholder: “Nhập mật khẩu cũ: ...”	Dùng để nhập lại mật khẩu cũ.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng : “••••”

1.1.3.12 Tính năng / Thành phần # 12: Màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục

1.1.3.12.1 Giao diện người dùng (Tìm kiếm tin tức theo danh mục giáo dục)



Hình 13: Màn hình tìm kiếm tin tức theo từng danh mục

(hình chụp đang ở vị trí tìm kiếm danh mục giáo dục)

1.1.3.12.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục	<p>Màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Navigationitem back: “Danh mục” ở trên cùng phía bên trái - Phía dưới Navigationitem back: “Trang chủ” có 1 thanh tìm kiếm bài đăng. - Phía dưới thanh tìm kiếm là tableViewController chứa danh sách các tin tức được tìm kiếm phù hợp với từ khóa được tìm, tin tức được đổ từ cơ sở dữ liệu xuống tableView; mỗi bài sẽ hiển thị tên bài, ngày đăng, kèm 1 hình ảnh. - Thanh Tab bar (Danh mục, trang chủ, trang của tôi) 	N/A	N/A

Navigationitem back: “Danh mục”	Chuyển về màn hình danh mục	Nhấn vào nút “Danh mục”	Hiển thị màn hình danh mục
Thanh “Tìm kiếm”	Tìm bài viết	Nhấn vào thanh tìm kiếm, hiển thị bàn phím và nhập từ khóa cần tìm	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
		Nhấn “Search” trên keyboard trả về danh sách kết quả tìm kiếm theo từ khóa	Hiển thị lại dữ liệu được tìm thấy theo từ khóa lên màn hình.
Tab “Danh mục”	Chuyển tới màn hình danh mục	Nhấn vào tab danh mục	Hiển thị màn hình danh mục
Tab “Trang chủ”	Chuyển tới màn hình trang chủ	Nhấn vào tab trang chủ	Hiển thị màn hình trang chủ
Tab “Trang của tôi”	Chuyển tới màn hình trang của tôi	Nhấn vào tab trang của tôi	Hiển thị màn hình trang của tôi nếu đã đăng nhập
			Hiển thị màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập

1.1.3.13 Tính năng / Thành phần # 13: Màn hình thêm danh mục

1.1.3.13.1 Giao diện người dùng



Hình 14: Màn hình thêm danh mục mới

1.1.3.13.2 Yêu cầu chức năng

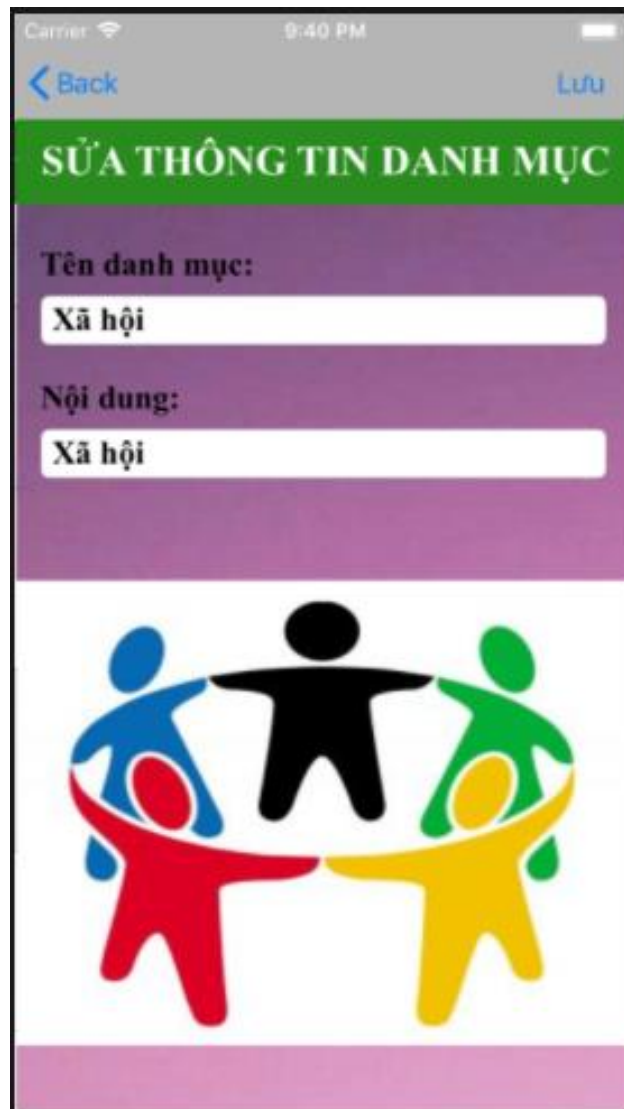
Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình thêm danh mục	<p>Màn hình thêm danh mục có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - 1 Navigationitem button back “Back” bên trái, bên phải nó là một right bar button item để lưu danh mục mới. - Phía dưới Navigationitem là 1 Lable “THÊM DANH MỤC” - Ngay phía dưới là Lable “Tên danh mục:” - Dưới Lable “Tên danh mục:” là textfield có placeholder có icon bên trái và dòng text “Nhập tên danh mục ...” - Phía dưới nữa là 1 Lable “Nội dung:” - Dưới Lable “Nội dung:” là textfield có placeholder có icon 	N/A	N/A

	<p>bên trái và bên phải icon là dòng text</p> <p>“Nhập nội dung danh mục ...”</p> <p>- Phía dưới là một ImageView.</p>		
Navigationitem button back “Back”	<p>Chuyển về màn hình “TRANG CỦA TÔI”</p> <p>chức năng phân quyền theo người dùng</p>	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Right bar button item “Lưu”	Để lưu danh mục mới.	Nhấn vào nút “Lưu”	Hiển thị alert thông báo thêm thành công và vẫn ở màn hình thêm danh mục hoặc báo nguyên nhân không lưu thành công.
Textfield có placeholder: “Nhập tên danh mục...”	Dùng để nhập tên danh mục thêm vào.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Textfield có placeholder: “Nhập nội dung danh mục...”	Dùng để nhập nội dung danh mục cần thêm vào.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
ImageView của “Hình ảnh”	Dùng để tải lên hình ảnh	Nhấn vào, hiển thị nơi lưu trữ hình ảnh trong	Hiển thị hình được chọn trên ImageView. Nếu

		điện thoại, Nhấn vào chọn hình.	chưa chọn hình thì hiển thị một hình mặc định.
--	--	---------------------------------	--

1.1.3.14 Tính năng / Thành phần # 14: Màn hình sửa thông tin danh mục

1.1.3.14.1 Giao diện người dùng



Hình 15: Sửa thông tin danh mục

1.1.3.14.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình sửa thông tin danh mục	<p>Màn hình sửa thông tin danh mục có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - 1 Navigationitem button back “Back” bên trái, bên phải nó là một right bar button item để lưu thông tin danh mục đã chỉnh sửa. - Phía dưới Navigationitem là 1 Lable “SỬA THÔNG TIN DANH MỤC” - Ngay phía dưới là Lable “Tên danh mục:” - Dưới Lable “Tên danh mục:” là textfield có placeholder có icon bên trái và dòng text “Nhập tên danh mục ...” - Phía dưới nữa là 1 Lable “Nội dung:” - Dưới Lable “Nội dung:” là textfield có placeholder có icon bên trái và bên phải icon là dòng text “Nhập nội dung danh mục ...” 	N/A	N/A

	- Phía dưới cùng là một ImageView		
Navigationitem button back “Back”	Chuyển về màn hình trang của tôi chức năng theo phần quyền người dùng	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Textfield có placeholder: “Nhập tên danh mục...”	Dùng để nhập tên danh mục thêm/ sửa vào.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Textfield có placeholder: “Nhập nội dung danh mục...”	Dùng để nhập nội dung danh mục cần thêm/ sửa vào.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
ImageView của “Hình ảnh”	Dùng để upload hình ảnh	Nhấn vào, hiển thị nơi lưu trữ hình ảnh trong điện thoại, Nhấn vào chọn hình.	Hiển thị hình được chọn trên ImageView. Nếu chưa chọn hình thì hiển thị một hình mặc định.
Right bar button item. “Lưu”	Dùng để lưu thông tin đã sửa	Nhấn vào nút lưu	Hiển thị alert xác nhận: Bạn chắc chắn sửa thông tin này, nhấn đồng ý để lưu thông tin, nhấn hủy để không lưu, lưu thành công

			hiển thị màn hình danh sách danh mục
--	--	--	--

1.1.3.15 Tính năng / Thành phần # 15: Màn hình thêm tin tức mới

1.1.3.15.1 Giao diện người dùng

Carrier 9:41 PM

< Back Lưu

THÊM TIN TỨC MỚI

Tiêu đề:

🔑 Nhập tiêu đề...

Tác giả:

👤 Nhập tên tác giả...

Danh mục: Chính trị

NEWS

VIEW OUR
LATEST NEWS...
CLICK HERE NOW

Nội dung

Hình 16: Thêm tin tức mới

1.1.3.15.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình THÊM TIN TỨC MỚI	<p>Màn hình THÊM TIN TỨC MỚI có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - 1 Navigationitem button back “Back” bên trái, bên phải nó là một right bar button item để lưu bài viết “Lưu” - Phía dưới Navigationitem là 1 Lable “THÊM TIN TỨC MỚI” - Tiếp phía dưới là Lable “Tiêu đề:” bên trái và bên phải nó là textfield có placeholder có icon bên trái và dòng text “Nhập tiêu đề” bên phải. - Phía dưới Lable “Tiêu đề” là Lable “Tác giả:” nằm bên trái, bên phải là textfield có placeholder có icon bên trái và dòng text “Nhập tên tác giả ...” 	N/A	N/A

	<ul style="list-style-type: none"> - UIPickerView của “Danh mục:” - ImageView hiển thị hình mặc định. - TextView nhập nội dung tin tức. 		
Navigationitem button back “Back”	Chuyển về màn hình “TRANG CỦA TÔI” chức năng phân quyền theo người dùng	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi.
Textfield có placeholder: “Nhập tiêu đề ...”	Dùng để nhập tiêu đề tin tức.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
TextView bên phải “Nội dung”	Dùng để nhập nội dung tin tức.	Nhấn vào textView, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Textfield có placeholder: “Tác giả...”	Dùng để nhập tên tác giả viết tin tức.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
UIPickerView của “Danh mục:”	Dùng để chọn danh mục của bài đăng.	Vuốt để chọn danh mục	Hiển thị danh mục
ImageView của “Hình ảnh”	Dùng để upload hình ảnh	Nhấn vào, hiển thị nơi lưu trữ hình ảnh trong	Hiển thị hình được chọn trên ImageView.

		điện thoại, Nhấn vào chọn hình.	
Right bar button item “Lưu”	Dùng để lưu thông tin đã nhập	Nhấn vào nút lưu	Hiển thị alert thông báo thêm thành công và vẫn ở màn hình thêm tin tức mới hoặc báo nguyên nhân không lưu thành công.

1.1.3.16 Tính năng / Thành phần # 16: Màn hình sửa thông tin tin tức

1.1.3.16.1 Giao diện người dùng

Carrier

9:44 PM

< Back

Lưu

SỬA THÔNG TIN TIN TỨC

Tiêu đề:


Thán phục trước vẻ đẹp và ý nghĩa của những bông...

Tác giả:

Bích Ngọc

Danh mục:

Văn hóa



Khi nghĩ về hoa cúc, bạn nghĩ đến hình ảnh nào? Hẳn là những bông hoa nhỏ xòe cánh tròn màu trắng, ở giữa nhụy vàng, bé nhỏ, xinh xinh... đang đốn tim rất nhiều người yêu hoa những ngày này? Hoa cúc không kiêu xa, quý hiếm mà bình dị, khiêm nhường, nó xuất hiện ở khắp các châu lục,

Hình 17: Màn hình sửa thông tin tin tức

1.1.3.16.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình sửa thông tin tin tức	<p>Màn hình sửa thông tin tin tức có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - 1 Navigationitem button back “Back” bên trái, bên phải nó là một right bar button item “Lưu” để lưu tin tức sau khi sửa - Phía dưới Navigationitem là 1 Lable “SỬA THÔNG TIN TIN TỨC” - Tiếp phía dưới là Lable “Tiêu đề:” bên trái và bên phải nó là textfield có placeholder có icon bên trái và dòng text “Nhập tiêu đề” bên phải. - Tiếp phía dưới là Lable “Tác giả:” nằm bên trái, bên phải là textfield có placeholder có icon bên trái và dòng text “Nhập tên tác giả ...” - Lable “Danh mục:” bên trái, bên phải là UIPickerView 	N/A	N/A

	<ul style="list-style-type: none"> - ImageView để hiển thị ảnh tải lên. - Phía dưới cùng là textView hiển thị nội dung tin tức. 		
Navigationitem button back “Back”	Chuyển về màn hình TRANG CỦA TÔI chức năng theo phần quyền người dùng	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Textfield có placeholder: “Nhập tiêu đề ...”	Dùng để hiển thị và thay đổi thông tin tiêu đề tin tức khi có nhu cầu.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
TextView “Nội dung”	Dùng để hiển thị, nhập, sửa nội dung tin tức.	Nhấn vào textView, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Textfield có placeholder: “Tác giả...”	Dùng để hiển thị và sửa đổi tên tác giả viết tin tức khi có nhu cầu.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
UIPickerView của “Danh mục:”	Dùng để chọn danh mục của bài đăng.	Vuốt để chọn danh mục	Hiển thị danh mục
ImageView của “Hình ảnh”	Dùng để upload hình ảnh	Nhấn vào, hiển thị nơi lưu trữ hình ảnh trong điện thoại, Nhấn vào chọn hình.	Hiển thị hình được chọn trên ImageView.

Right bar button item “Lưu”	Dùng để lưu lại thông tin	Nhấn vào nút lưu	Hiển thị alert xác nhận: Bạn chắc chắn sửa thông tin này, nhấn đồng ý để lưu thông tin, nhấn hủy để không lưu, lưu thành công hiển thị màn hình danh sách bài viết
-----------------------------------	---------------------------	---------------------	---

1.1.3.17 Tính năng / Thành phần # 17: Màn hình thêm thông tin tài khoản

1.1.3.17.1 Giao diện người dùng



The screenshot shows a mobile application interface for adding account information. At the top, there is a status bar with 'Carrier', signal strength, and the time '10:09 PM'. Below the status bar is a navigation bar with a blue '< Back' button on the left and a blue 'Lưu' (Save) button on the right. The main title 'THÊM TÀI KHOẢN' (Add Account) is displayed in white text on a green background. The form consists of five input fields, each with a label and a placeholder text: 1. 'Tên tài khoản:' (Account Name) with placeholder 'Nhập tên tài khoản...' and a blue envelope icon. 2. 'Mật khẩu:' (Password) with placeholder 'Nhập mật khẩu...' and a yellow padlock icon. 3. 'Xác nhận mật khẩu:' (Confirm Password) with placeholder 'Nhập lại mật khẩu...' and a yellow padlock icon. 4. 'Tên người dùng:' (Username) with placeholder 'Nhập tên người dùng...' and a blue person icon. 5. 'Địa chỉ:' (Address) with placeholder 'Nhập địa chỉ..' and a brown house icon. The background of the form is a gradient from pink to orange, with a silhouette of palm trees at the bottom.

Hình 18: Màn hình thêm tài khoản

1.1.3.17.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình thêm tài khoản	<p>Màn hình thêm tài khoản có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - 1 Navigationitem button back “Back”, bên phải nó là một right bar button item để thêm tài khoản “Lưu” - Phía dưới Navigationitem là 1 Lable “THÊM TÀI KHOẢN” - Phía dưới Lable “THÊM TÀI KHOẢN” là 5 cặp Lable và textfield sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: <ul style="list-style-type: none"> o Lable “Mật khẩu:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text 	N/A	N/A

	<p>“Nhập mật khẩu ...”</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Lable “Xác nhận mật khẩu:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập lại mật khẩu ...” ○ Lable “Tên tài khoản:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập tên tài khoản ...” ○ Lable “Tên người dùng:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập tên người dùng ...” 		
--	---	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> ○ Lable “Địa chỉ:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập địa chỉ ...” 		
Navigationitem button back “Back”	Chuyển về màn hình trang của tôi chức năng theo phần quyền người dùng	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Right bar button item để lưu tài khoản “Lưu”	Dùng để lưu thông tin đã nhập	Nhấn vào nút lưu	Hiển thị alert thông báo thêm thành công và vẫn ở màn hình thêm thông tin tài khoản hoặc báo nguyên nhân không lưu thành công.
Textfield có placeholder: “Nhập tên tài khoản ...”	Dùng để nhập tài khoản đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”

Textfield có placeholder: “Nhập mật khẩu ...”	Dùng để nhập mật khẩu của tài khoản đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng : “....”
Textfield có placeholder: “Nhập lại mật khẩu ...”	Dùng để nhập lại mật khẩu đã nhập ở textfield trên	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng : “....”
Textfield có placeholder: “Tên người dùng ...”	Dùng để nhập tên người dùng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Textfield có placeholder: “Nhập địa chỉ ...”	Dùng để nhập địa chỉ của người dùng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”

1.1.3.18 Tính năng / Thành phần # 18: Màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị thực hiện)

1.1.3.18.1 Giao diện người dùng



Carrier 10:11 PM

< Back Lưu

SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN

Tên tài khoản:
huongnguyen

Mật khẩu:
.....

Xác nhận mật khẩu:
.....

Tên người dùng:
Huong

Địa chỉ:
TPHCM

Hình 19: Màn hình sửa thông tin tài khoản

1.1.3.18.2 Yêu cầu chức năng

Item	Mô tả	Hành động	Phản hồi
Màn hình sửa thông tin tài khoản	<p>Màn hình sửa thông tin tài khoản có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ImageView Background - 1 Navigationitem button back “Back” bên trái, bên phải nó là một right bar button item “Lưu” để lưu thông tin sau khi sửa - Phía dưới Navigationitem là 1 Lable “SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN” - Phía dưới Lable “SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN” là 5 cặp Lable và textfield sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: <ul style="list-style-type: none"> ○ Lable “Tên tài khoản:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và 	N/A	N/A

	<p>sau đó là dòng text “Nhập tên tài khoản ...”</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Lable “Mật khẩu:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập mật khẩu ...” ○ Lable “Xác nhận mật khẩu:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập lại mật khẩu ...” ○ Lable “Tên người dùng:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập tên người dùng ...” 		
--	--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> ○ Lable “Địa chỉ:”, ngay phía dưới là 1 textfield có placeholder phía trước là 1 icon và sau đó là dòng text “Nhập địa chỉ ...”. 		
Navigationitem button back “Back”	Chuyển về màn hình trang của tôi chức năng theo phân quyền người dùng	Nhấn vào nút “Back”	Hiển thị màn hình trang của tôi
Textfield có placeholder: “Nhập tên tài khoản ...”	Dùng để nhập tài khoản đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Right bar button item “Lưu”	Để lưu thông tin sau khi sửa	Nhấn vào nút “Lưu”	Hiển thị alert xác nhận: Bạn chắc chắn sửa thông tin này, nhấn đồng ý để lưu thông tin, nhấn hủy để không lưu, lưu thành công hiển thị màn hình danh sách tài khoản

Textfield có placeholder: “Nhập mật khẩu ...”	Dùng để nhập mật khẩu của tài khoản đăng nhập ứng dụng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng : “....”
Textfield có placeholder: “Nhập lại mật khẩu ...”	Dùng để nhập lại mật khẩu đã nhập ở textfield trên	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập mật khẩu	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng : “....”
Textfield có placeholder: “Tên người dùng ...”	Dùng để nhập tên người dùng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”
Textfield có placeholder: “Nhập địa chỉ ...”	Dùng để nhập địa chỉ của người dùng.	Nhấn vào textfield, hiển thị bàn phím và nhập thông tin	Hiển thị nội dung đang nhập dưới dạng text : “abc”

2.2. Thiết kế hệ thống

2.2.1. Giới thiệu

Tài liệu này mô tả các yêu cầu cho việc cài đặt và thiết kế phần mềm đọc tin tức cho hệ điều hành IOS. Sản phẩm giúp độc giả có thể xem tin tức và giúp tác giả đăng tin tức ngay trên thiết bị di động. Các chức năng bao gồm đọc tin tức, đăng ký tài khoản, đăng bài, tìm kiếm, quản lý bài đăng, quản lý danh mục, quản lý tài khoản người dùng, lưu tin tức đọc sau. Giao diện người dùng sẽ dễ sử dụng. Thích hợp với thiết bị di động hệ điều hành IOS.

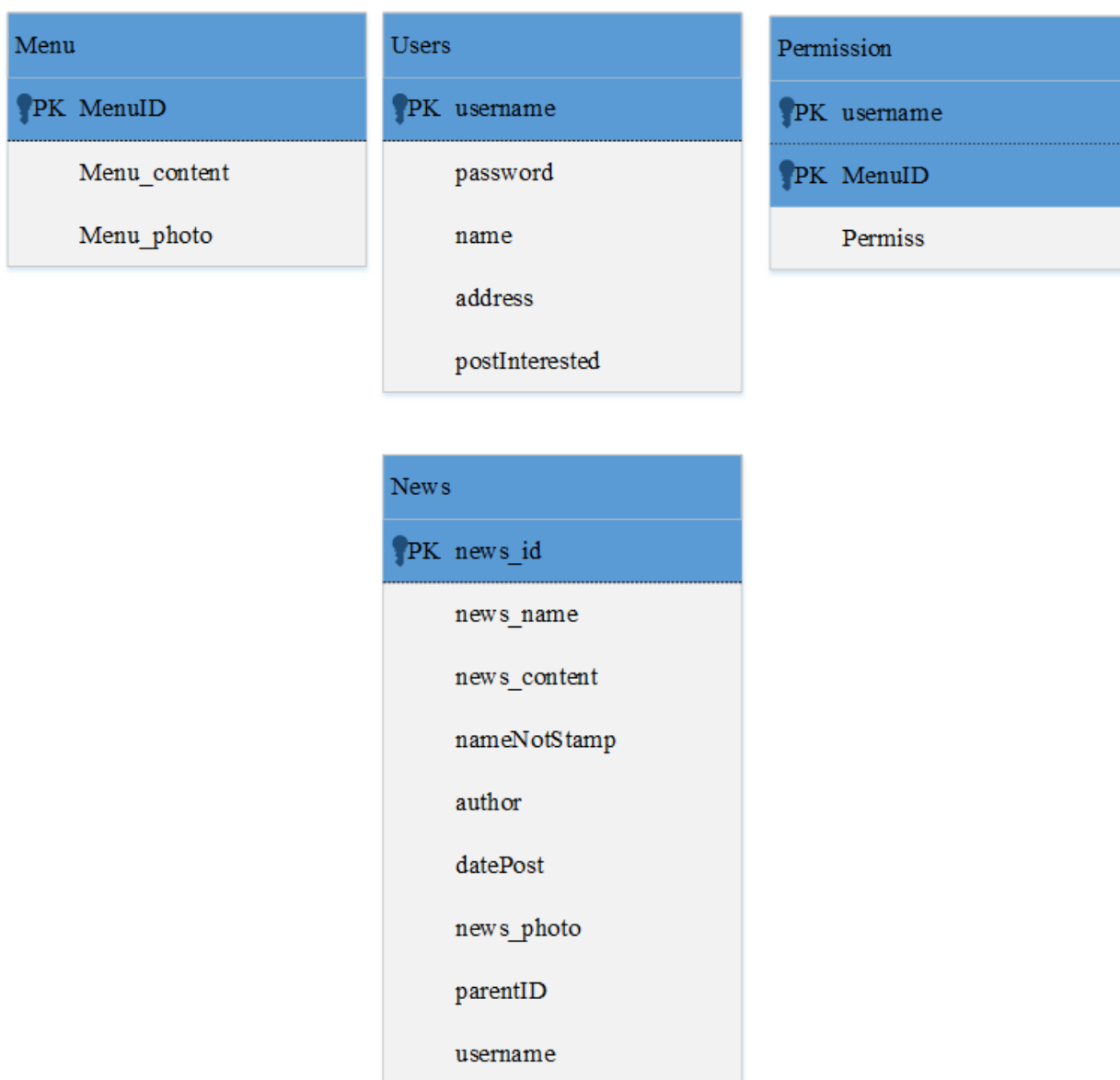
2.2.1.1. Mục tiêu

Mục tiêu của đề tài này là tạo ra một ứng dụng tương tác và cung cấp thông tin tin tức cho người dùng trên thiết bị IOS.

2.2.1.2. Ràng buộc

Sử dụng thiết bị di động hệ điều hành IOS.

2.2.2. Thiết kế dữ liệu



Hình 20: Thiết kế dữ liệu

2.2.3. Kiến trúc phần mềm

2.2.3.1. Cấu trúc chương trình

Ứng dụng khi khởi động có 3 tab, tab chính sẽ vào trang chủ hiển thị tối đa 30 tin tức mới nhất cho người dùng. Tab bên trái sẽ là màn hình hiển thị danh sách các danh mục của ứng dụng, tab bên phải là trang của tôi. Để thực hiện được chức năng xem trang của tôi ứng dụng sẽ yêu cầu đăng nhập. Khi đăng nhập thành công ứng dụng sẽ trả cho

người dùng chuỗi menu theo phân quyền và có phân cấp cho các menu. Ở mỗi thao tác với menu thì ứng dụng sẽ trả về các hành động, màn hình theo menu đó.

2.2.3.2. Bản thiết kế cấu trúc luồng đi của chương trình

2.2.4. Lịch trình tiến hành

Chương trình phát triển này sẽ trải qua ba giai đoạn chính. Giai đoạn đầu tiên là viết tài liệu nơi các tài liệu đặc tả yêu cầu và thiết kế phần mềm được xây dựng. Các tài liệu này sẽ cung cấp cho tôi cách bố trí cho từng mô-đun và sơ đồ về cách mọi thứ hoạt động. Giai đoạn thứ hai sẽ là cài đặt của từng mô-đun (và các chương trình con). Giai đoạn cuối tích hợp hệ thống và thử nghiệm.

2.2.4.1. Bản mô tả lịch trình

STT	Task Name	Start	Finish	Duration	11/2018										12/2018																						
					17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	01	02	03	04	05	06	07	08	09	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Khái niệm, ý tưởng	17/11	18/11	2																																	
2	Tài liệu yêu cầu	19/11	23/11	5																																	
3	Tài liệu thiết kế	20/11	25/11	6																																	
4	Hoàn thành tài liệu	25/11	25/11	1																																	
5	Giao diện màn hình đăng ký	26/11	26/11	1																																	
6	Giao diện màn hình đăng nhập	27/11	27/11	1																																	
7	Giao diện màn hình trang chủ	28/11	28/11	1																																	
8	Giao diện màn hình quản lý danh mục	29/11	29/11	1																																	
9	Giao diện màn hình xem chi tiết tin tức	30/11	30/11	1																																	
10	Giao diện màn hình xem danh sách chức năng người dùng	01/12	01/12	1																																	
11	Giao diện màn hình quản lý danh sách tin tức	02/12	02/12	1																																	
12	Giao diện màn hình xem danh mục tin tức	03/12	03/12	1																																	
13	Giao diện màn hình quản lý danh sách tài khoản người	04/12	04/12	1																																	
14	Giao diện màn hình chỉnh sửa thông tin người dùng (người dùng)	05/12	05/12	1																																	
15	Giao diện màn hình đổi mật khẩu người dùng	06/12	06/12	1																																	
16	Giao diện màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục	07/12	07/12	1																																	
17	Giao diện màn hình thêm thông tin danh mục	08/12	08/12	1																																	
18	Giao diện màn hình sửa thông tin danh mục	09/12	09/12	1																																	
19	Giao diện màn hình thêm thông tin tin tức	10/12	10/12	1																																	
20	Giao diện màn hình sửa thông tin tin tức	11/12	11/12	1																																	
21	Giao diện màn hình thêm thông tin tài khoản	12/12	12/12	1																																	
22	Giao diện màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị)	13/12	13/12	1																																	
23	Kiểm tra các thành phần	13/12	18/12	6																																	
24	Tích hợp các thành phần	13/12	18/12	6																																	
25	Kiểm tra hệ thống	13/12	20/12	8																																	
26	Hoàn thành	20/12	20/12	1																																	

2.2.4.2. Các mốc thời gian tiến hành đề tài

2.2.4.2.1. Hoàn thành tài liệu 25/11/2018

Tất cả các tài liệu liên quan đến khái niệm như định nghĩa mô-đun, sơ đồ luồng dữ liệu, sơ đồ người dùng, v.v sẽ được hoàn thành trước ngày này, thiết kế mô-đun và cài đặt có thể bắt đầu.

2.2.4.2.2. Hoàn thành các mô-đun nhỏ 18/12/2018

Tất cả mã hóa mô-đun được hoàn thành trước ngày này để bắt đầu tích hợp mô-đun và kiểm tra hệ thống. Tùy thuộc vào độ phức tạp của ứng dụng, tích hợp có thể bắt đầu 5 ngày trước cột mốc này. Tất cả các mô-đun và chương trình con dự kiến sẽ có đầy đủ chức năng và được thử nghiệm.

2.2.4.2.3. Hoàn thành kiểm thử 20/12/2018

Kiểm tra hoàn thành 20/12/2018 Tất cả các thử nghiệm phải được hoàn thành trước ngày này và về cơ bản chương trình sẽ hoàn tất. Thời gian còn lại có thể được sử dụng để điều chỉnh tài liệu và cập nhật tài liệu nhỏ.

2.2.5. Giao diện người dùng

2.2.5.1.1. Màn hình đăng ký

2.2.5.1.1.1. Giao diện



The screenshot shows a mobile application interface for registration. At the top, there is a status bar with 'Carrier', a Wi-Fi icon, the time '9:38 PM', and a battery level indicator. Below the status bar is a navigation bar with a back arrow and the text 'Đăng nhập'. The main content area has a header with two stylized person icons and the text 'ĐĂNG KÝ'. Below this is the instruction 'Vui lòng nhập thông tin'. The form consists of several input fields: 'Tên tài khoản:' with a placeholder 'Nhập tên tài khoản...', 'Mật khẩu:' with a placeholder 'Nhập lại mật khẩu...', 'Xác nhận mật khẩu:' with a placeholder 'Nhập lại mật khẩu...', 'Tên người dùng:' with a placeholder 'Nhập tên người dùng...', and 'Địa chỉ:' with a placeholder 'Nhập địa chỉ...'. At the bottom of the form are two blue buttons: 'Đăng ký' and 'Huỷ'. Below the buttons is a red text prompt: 'Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập'. At the very bottom is a dark navigation bar with three icons and labels: a hamburger menu icon labeled 'Danh mục', a house icon labeled 'Trang chủ', and a heart icon labeled 'Trang của tôi'.

Hình 21: Giao diện màn hình đăng ký

2.2.5.1.1.2. *Các đối tượng và hành động*

Đối tượng:

- Textfield “Nhập tài khoản”
- Textfield “Nhập mật khẩu”
- Textfield “Nhập lại mật khẩu”
- Textfield “Nhập tên người dùng”
- Textfield “Nhập địa chỉ”
- Nút “Đăng ký”
- Nút “Hủy”
- Nút “Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập”
- Nút NavigationItem back “Đăng nhập”

Hành động:

- Màn hình đăng ký sẽ được khởi động từ màn hình đăng nhập khi người dùng nhấp vào “Chưa có tài khoản? Đăng ký”
- Nhập tên tài khoản hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhập mật khẩu hiển thị dưới dạng “•”
- Nhập lại mật khẩu hiển thị dưới dạng “•”
- Nhập tên người dùng hiển thị dạng text “abc”
- Nhập địa chỉ hiển thị dạng text “abc”
- Đăng ký thất bại ứng dụng sẽ thông báo nguyên nhân và trường hợp thất bại nếu:
 - Tên tài khoản chưa được nhập hoặc tên tài khoản có ít hơn 6 ký tự hoặc tên tài khoản có khoảng trắng hoặc tên tài khoản đã tồn tại.
 - Mật khẩu có ít hơn 6 ký tự hoặc có khoảng trắng.
 - Xác nhận mật khẩu không đúng với mật khẩu vừa nhập.

- Tên người dùng có ít hơn 1 ký tự.
- Địa chỉ có ít hơn 2 ký tự.
- Đăng ký thành công nếu thỏa mãn tất cả các điều kiện ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm lưu thông tin của người dùng và lưu thông tin tài khoản vừa đăng ký vào cơ sở dữ liệu và chuyển về màn hình đăng nhập.
- Nhấn hủy, ứng dụng quay về màn hình đăng nhập.
- Nhấn “Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập” ứng dụng sẽ trở về màn hình đăng nhập.
- Nhấn NavigationItem back “Đăng nhập” góc trái màn hình ứng dụng sẽ trở về màn hình đăng nhập.

2.2.5.1.2. Màn hình đăng nhập

2.2.5.1.2.1. *Giao diện*



Hình 22: Thiết kế màn hình đăng nhập

2.2.5.1.2.2. Các đối tượng và hành động trên màn hình đăng nhập

Đối tượng:

- Textfield “Nhập tên tài khoản”
- Textfield “Nhập mật khẩu”
- Nút “Đăng nhập”
- Nút “Hủy”
- Nút “Chưa có tài khoản? Đăng ký”
- NavigationItem back

Hành động:

- Màn hình đăng nhập sẽ được khởi động từ trang chủ khi người dùng nhấn đăng nhập hoặc được khởi động từ trang xem chi tiết tin tức khi người dùng nhấn button yêu thích khi chưa đăng nhập.
- Nhập tên tài khoản hiển thị dạng text “abc”.
- Nhập mật khẩu hiển thị dạng “•”.
- Đăng nhập thất bại ứng dụng sẽ thông báo nguyên nhân và đứng yên tại màn hình đăng nhập. Trường hợp đăng nhập bại nếu:
 - Không nhập tên tài khoản hoặc tên tài khoản sai.
 - Không nhập mật khẩu hoặc nhập mật khẩu sai.
- Đăng nhập thành công ứng dụng chuyển đến màn hình trang của tôi nếu nhấn đăng nhập từ trang chủ hoặc ứng dụng trở về trang xem chi tiết tin tức khi người dùng nhấn button yêu thích từ trang xem chi tiết tin tức.
- Nhấn hủy quay về trang chủ nếu nhấn đăng nhập từ trang chủ hoặc ứng dụng trở về trang xem chi tiết tin tức khi người dùng nhấn button yêu thích từ trang xem chi tiết tin tức.
- Nhấn “Chưa có tài khoản? Đăng ký” đi đến màn hình “Đăng ký”

- Nhấn NavigationItem quay về trang chủ nếu nhấn đăng nhập từ trang chủ hoặc ứng dụng trở về trang xem chi tiết tin tức khi người dùng nhấn button yêu thích từ trang xem chi tiết tin tức.

2.2.5.1.3. Giao diện màn hình trang chủ

2.2.5.1.3.1. Giao diện:



Hình 23: Thiết kế màn hình trang chủ

2.2.5.1.3.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

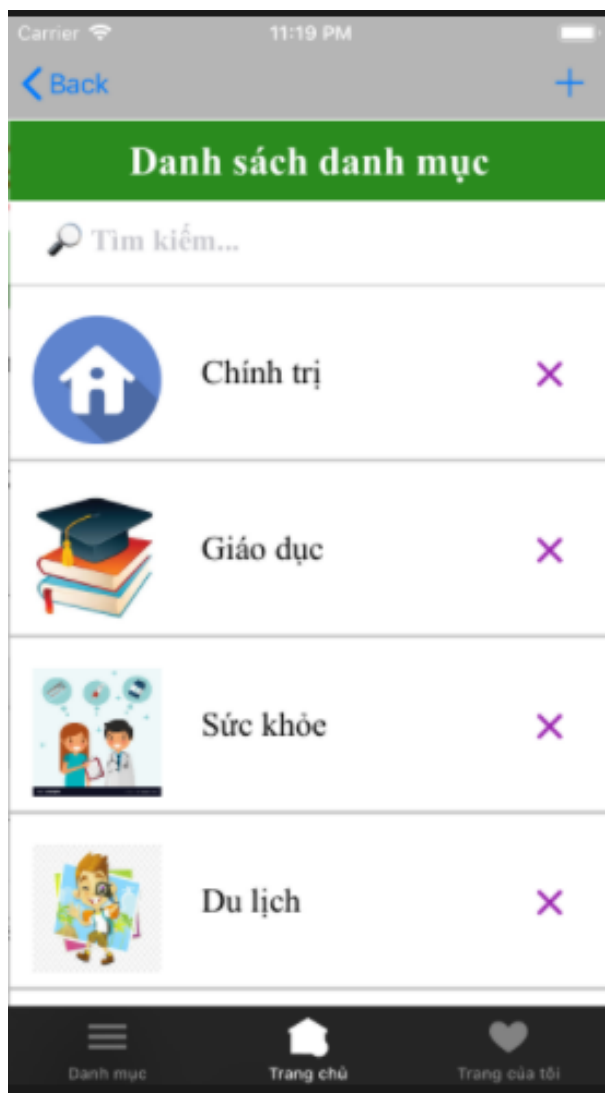
- Thanh tìm kiếm
- Item button bar đăng nhập
- Danh sách tin tức
- Tab danh mục
- Tab trang chủ
- Tab trang của tôi
- Right bar button “Đăng nhập”/ hoặc “Đăng xuất”

Các hành động:

- Màn hình trang chủ sẽ được hiển thị khi mở ứng dụng hoặc được khởi động từ tab bar “Trang chủ” khi người dùng nhấn tab “Trang chủ”. Hoặc chọn “Trang chủ” tại màn hình trang của tôi.
- Đăng nhập tài khoản nếu trước đó chưa đăng nhập hoặc đăng xuất tài khoản nếu trước đó đã đăng nhập ở nút nằm góc trên phải màn hình (Đăng nhập / Đăng xuất).
- Nhập nội dung tìm kiếm hiển thị dưới dạng text “abc”. Hiển thị cho người dùng những tin tức tìm kiếm theo từ khóa vừa nhập, hoặc sẽ thông báo nếu không tìm thấy tin tức theo từ khóa.
- Nhấn vào một mẫu tin bất kỳ trên màn hình trang chủ, ứng dụng sẽ tiến hành gọi đến hàm lấy dữ liệu của tin đang được chọn để hiển thị chi tiết tin tức vừa chọn.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

2.2.5.1.4. Giao diện màn hình danh sách danh mục (quản trị)

2.2.5.1.4.1. Giao diện:



Hình 24: Thiết kế màn hình quản lý danh sách các danh mục

2.2.5.1.4.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Navigationitem back “Back”
- Right bar button nút thêm “+”
- Thanh tìm kiếm
- Nút xóa

- Các danh mục
- Tab danh mục
- Tab trang chủ
- Tab trang của tôi

Các hành động:

- Màn hình danh sách danh mục sẽ được khởi động từ trang của tôi khi người dùng nhấn vào danh sách danh mục.
- Quay trở về màn hình trang của tôi khi nhấn vào “Back” ở góc trên trái màn hình.
- Chuyển đến màn hình thêm danh mục để thêm danh mục khi nhấn vào right bar button add “+”
- Nhập nội dung tìm kiếm danh mục hiển thị dưới dạng “abc”
- Chuyển đến màn hình sửa danh mục để chỉnh sửa danh mục khi nhấn vào một danh mục cụ thể
- Xóa danh mục khi nhấn vào nút xóa “X”. Ứng dụng tiến hành hiển thị xác nhận trước khi xóa. Chọn hủy để hủy bỏ quá trình xóa danh mục, chọn Đồng ý ứng dụng sẽ gọi đến hàm xóa tin tức ra khỏi cơ sở dữ liệu đồng thời hiển thị lại tin tức trên màn hình khi nhấn “OK” của thông báo “Xóa dữ liệu thành công”.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

2.2.5.1.5. Giao diện màn hình xem chi tiết tin tức

2.2.5.1.5.1. Giao diện:



Hình 25: Thiết kế màn hình xem nội dung chi tiết tin tức


2.2.5.1.5.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Nút Navigationitem back “Trang chủ” hoặc “Back”
- Nút yêu thích

- Ngày đăng tin
- Nội dung tin tức

Các hành động:

- Màn hình xem chi tiết tin tức sẽ được khởi động từ trang chủ khi người dùng nhấn vào một tin bất kỳ hoặc được khởi động từ tin đã lưu hay từ màn hình chi tiết danh mục.
- Quay trở về màn hình trước đó khi nhấn vào item right bar button ở góc trên trái màn hình.
 - Chuyển về màn hình trang chủ nếu trước đó đi từ trang chủ đến màn hình xem chi tiết tin tức
 - Chuyển về màn hình tin đã lưu nếu trước đó đi từ tin đã lưu đến màn hình xem chi tiết tin tức
 - Chuyển về màn hình chi tiết danh mục nếu trước đó đi từ chi tiết danh mục đến màn hình xem chi tiết tin tức
- Lưu tin yêu thích hoặc hủy tin lưu tin khi nhấn vào button 

2.2.5.1.6. Giao diện màn hình trang của tôi

2.2.5.1.6.1. *Giao diện:*



Hình 26: Thiết kế giao diện màn hình trang của tôi

2.2.5.1.6.2. *Các đối tượng và hành động*

Các đối tượng:

- ImageView “Đổi mật khẩu”
- ImageView “Đăng xuất”
- ImageView “Danh sách bài viết”
- ImageView “Danh sách danh mục”
- ImageView “Danh sách tài khoản”

- ImageView “Trang chủ”
- Tab danh mục
- Tab trang chủ
- Tab trang của tôi

Các hành động:

- Màn hình trang của tôi sẽ được khởi động từ tab bar “Trang của tôi” khi người dùng nhấn tab “Trang của tôi” và từ các màn hình chức năng khi nhấn nút back trở về: Danh sách tài khoản, danh sách bài viết, danh sách danh mục, bài viết của tôi, tin đã lưu, đổi mật khẩu, chỉnh sửa thông tin.
- Đi đến màn hình đổi mật khẩu khi chọn vào dòng “Đổi mật khẩu” trên màn hình.
- Đăng xuất tài khoản khi chọn “Đăng xuất trên màn hình”.
- Đi đến màn hình danh sách bài viết khi chọn: “Danh sách bài viết” trên màn hình.
- Đi đến màn hình danh sách danh mục khi chọn: “Danh sách danh mục” trên màn hình.
- Đi đến màn hình danh sách tài khoản khi chọn: “Danh sách tài khoản” trên màn hình.
- Đi đến màn hình trang chủ khi chọn: “Danh sách tài khoản” trên màn hình.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục.
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ.
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

2.2.5.1.7. Giao diện màn hình quản lý danh sách bài viết

2.2.5.1.7.1. Giao diện:



Hình 27: Thiết kế giao diện màn hình quản lý danh sách các bài viết

2.2.5.1.7.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Nút Navigationitem back “Back”
- Right bar button nút thêm “+”

- Thanh tìm kiếm
- Danh sách tin tức
- Nút xóa
- Tab danh mục
- Tab trang chủ
- Tab trang của tôi

Các hành động:

- Màn hình danh sách bài viết được khởi động từ trang của tôi, khi người dùng nhấn vào chức năng danh sách bài viết
- Quay trở về màn hình trang của tôi
- Chuyển đến màn hình thêm tin tức mới khi nhấn vào right bar button add “+”
- Tìm kiếm bài đăng hiển thị dưới dạng text “abc” khi nhấn Done trên bàn phím ứng dụng sẽ gọi hàm tìm kiếm tin tức theo từ khóa vừa nhập (tìm theo tiêu đề bài viết, nội dung, tác giả hoặc ngày đăng bài viết) ứng dụng sẽ trả kết quả cho người dùng nếu không tìm thấy tin tức ứng dụng sẽ hiển thị thông báo. Nếu tìm thấy ứng dụng sẽ trả ra danh sách các bài viết được tìm thấy theo thông tin vừa nhập. Đồng thời sẽ tải lại dữ liệu để hiển thị thông tin các bài viết vừa tìm thấy lên màn hình cho người dùng.
- Chuyển đến màn hình sửa thông tin tin tức khi nhấn vào một tin tức cụ thể để chỉnh sửa bài đăng.
- Xóa bài viết khi người dùng nhấn “X”, ứng dụng sẽ trả ra cho người dùng xác nhận trước khi xóa. Nếu nhấn “Hủy” ứng dụng sẽ tiến hành hủy bỏ việc xóa bỏ dữ liệu. Nếu chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ gọi hàm xóa dữ liệu ra khỏi cơ sở dữ liệu đồng thời hiển thị lại dữ liệu khi người dùng nhấn “OK” của thông báo “Xóa dữ liệu thành công”.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục.
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ.

- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi

2.2.5.1.8. Giao diện màn hình xem danh mục tin tức

2.2.5.1.8.1. *Giao diện:*



Hình 28: Thiết kế giao diện màn hình xem danh sách danh mục

2.2.5.1.8.2. *Các đối tượng và hành động*

Các đối tượng:

- ImageView từng danh mục
- Tab danh mục
- Tab trang chủ

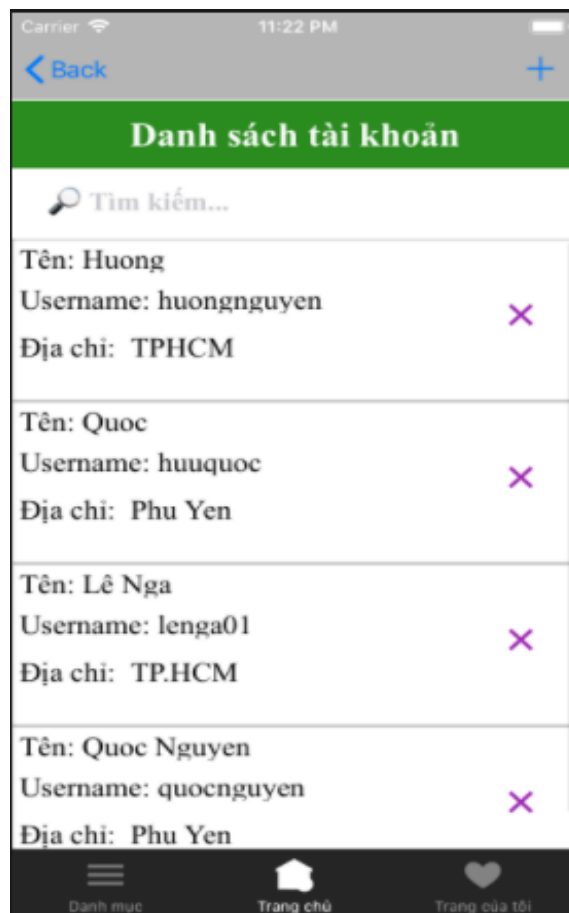
- Tab trang của tôi

Các hành động:

- Màn hình xem danh mục tin tức sẽ được khởi động từ TabBar “Danh mục”.
- Đi đến danh mục được chọn khi chọn vào một dòng dữ liệu bất kỳ trên màn hình.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục.
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ.
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

2.2.5.1.9. Giao diện màn hình danh sách tài khoản

2.2.5.1.9.1. Giao diện:



Hình 29: Thiết kế giao diện màn hình quản lý danh sách tài khoản

2.2.5.1.9.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Nút Navigationitem back “Back”
- Right bar button nút thêm “+”
- Thanh tìm kiếm
- Các tài khoản
- Nút xóa
- Tab danh mục
- Tab trang chủ
- Tab trang của tôi

Các hành động:

- Màn hình danh sách tài khoản sẽ được khởi động từ trang của tôi khi nhấn vào chức năng danh sách tài khoản.
- Quay trở về màn hình trang của tôi khi Nút navigation item back “Back”
- Tìm kiếm tài khoản dưới dạng text “abc” khi nhấn Done trên bàn phím ứng dụng sẽ gọi hàm tìm kiếm tài khoản theo từ khóa vừa nhập ứng dụng sẽ trả kết quả cho người dùng nếu không tìm thấy tài khoản ứng dụng sẽ hiển thị thông báo. Nếu tìm thấy ứng dụng sẽ trả ra tài khoản được tìm thấy theo thông tin vừa nhập. Đồng thời sẽ tải lại dữ liệu hiển thị tài khoản tìm kiếm được lên màn hình.
- Đi đến màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị) khi nhấn vào một tài khoản bất kỳ trên màn hình.
- Xóa tài khoản khi nhấn vào nút xóa “X”, ứng dụng sẽ trả ra cho người dùng xác nhận trước khi xóa dữ liệu. Nếu người dùng chọn “Hủy” thì việc xóa dữ liệu sẽ bị hủy, tài khoản người dùng vẫn giữ nguyên. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng tiến hành

gọi đến hàm xóa tài khoản trong cơ sở dữ liệu đồng thời xóa đi tài khoản vừa chọn xóa hiển thị lại danh sách tài khoản người dùng sau khi xóa.

- Đi đến màn hình thêm tài khoản khi người dùng chọn right bar button nút thêm “+”.

2.2.5.1.10. Giao diện màn hình chỉnh sửa thông tin người dùng (phía người dùng)

2.2.5.1.10.1. Giao diện:

The screenshot shows a mobile application interface for editing user information. At the top, there is a green header bar with the text "SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN" in white. Below the header, the background is a sunset scene with palm trees. The interface contains several text input fields with labels in Vietnamese: "Tên tài khoản:" (Account Name) with the value "huongnguyen", "Mật khẩu:" (Password) with a masked input (dots), "Xác nhận mật khẩu:" (Confirm Password) with a masked input (dots), "Tên người dùng:" (User Name) with the value "Huong", and "Địa chỉ:" (Address) with the value "Phu Yen". At the top left, there is a blue "Back" button, and at the top right, there is a blue "Lưu" (Save) button. The status bar at the very top shows "Carrier", signal strength, and the time "6:14 PM".

Hình 30: Thiết kế giao diện màn hình chỉnh sửa thông tin phía người dùng.

2.2.5.1.10.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Textfield hiển thị tên tài khoản.
- Textfield “Nhập mật khẩu”

- Textfield “Nhập lại mật khẩu”
- Textfield “Nhập tên người dùng”
- Textfield “Nhập địa chỉ”
- Nút Navigationitem back “Back”
- Right bar button lưu “Lưu”

Các hành động:

- Màn hình chỉnh sửa thông tin (phía người dùng) sẽ được khởi động từ trang của tôi khi nhấn vào chức năng chỉnh sửa thông tin.
- Hiện thị tên tài khoản của người dùng.
- Hiện thị mật khẩu hiển thị dạng “...”
- Hiện thị mật khẩu xác nhận dạng “...”
- Nhập tên người dùng hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhập địa chỉ hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhấn nút lưu ở góc trên phải màn hình, ứng dụng sẽ trả ra xác nhận trước khi chỉnh sửa. Nếu người dùng chọn “Hủy” thì ứng dụng sẽ hủy quá trình chỉnh sửa thông tin. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm chỉnh sửa thông tin người dùng và cập nhật vào cơ sở dữ liệu sau đó chuyển về màn hình trang của tôi.
Điều kiện chỉnh sửa thành công:
 - Tên người dùng tối thiểu 1 ký tự
 - Địa chỉ có tối thiểu 2 ký tự.
- Nhấn nút back góc trên trái màn hình ứng dụng sẽ chuyển về màn hình trang của tôi.

2.2.5.1.11. Giao diện màn hình đổi mật khẩu người dùng

2.2.5.1.11.1. Giao diện:



Hình 31: Thiết kế giao diện màn hình đổi mật khẩu tài khoản đăng nhập

2.2.5.1.11.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Textfield “Nhập mật khẩu mới”
- Textfield “Xác nhận mật khẩu”
- Textfield “Nhập mật khẩu cũ”
- Nút right bar button “Lưu”

- Nút Navigation item back “Back”

Các hành động:

- Màn hình đổi mật khẩu sẽ được khởi động từ trang của tôi khi nhấn vào chức năng đổi mật khẩu.
- Nhập mật khẩu mới hiển thị dưới dạng “...”
- Xác nhận mật khẩu mới hiển thị dưới dạng “...”
- Nhập mật khẩu cũ hiển thị dưới dạng “...”
- Đổi mật khẩu thất bại nếu:
 - Mật khẩu cũ không đúng
 - Mật khẩu mới trùng với mật khẩu cũ hoặc có dưới 6 ký tự hoặc mật khẩu mới có khoảng trắng.
 - Mật khẩu xác nhận không trùng khớp mật khẩu mới.
- Đổi mật khẩu thành công khi thỏa mãn tất cả các điều kiện ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm cập nhật mật khẩu mới, trước khi cập nhật ứng dụng tiến hành mã hóa mật khẩu rồi trả về cho người dùng xác nhận trước khi cập nhật. Nếu người dùng chọn “Hủy” ứng dụng sẽ kết thúc quá trình cập nhật mật khẩu. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành cập nhật mật khẩu vào cơ sở dữ liệu, sau đó hiển thị thông báo thay đổi mật khẩu thành công và yêu cầu người dùng đăng nhập lại, ứng dụng sẽ chuyển về màn hình đăng nhập để đăng nhập lại tài khoản với mật khẩu mới.
- Hủy quá trình đổi mật khẩu bằng cách không nhấn vào nút lưu nhưng nhấn nút “Back” chuyển về màn hình trang của tôi.

2.2.5.1.12. Giao diện màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục

2.2.5.1.12.1. Giao diện:



Hình 32: Thiết kế giao diện màn hình xem danh sách các tin tức tìm kiếm được theo danh mục được chọn trước đó.

2.2.5.1.12.2. Các đối tượng và hành động

Đối tượng:

- Nút Navigationitem back “Back”
- Thanh tìm kiếm hiển thị dưới dạng text “abc”
- Các bài viết trong một danh mục cụ thể
- Tab danh mục

- Tab trang chủ
- Tab trang của tôi

Các hành động:

- Màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục sẽ được khởi động khi người dùng nhập thông tin và nhấn tìm kiếm thông tin tức nào đó từ màn hình danh sách các tin tức theo một danh mục nào đó.
- Nhập tìm từ khóa kiếm bài viết trong danh mục đã chọn hiển thị dạng text “abc”
- Hiển thị bài viết được tìm kiếm.
- Chuyển về màn hình danh mục khi nhấn nút “Back” ở góc trên tái màn hình.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục.
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ.
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

2.2.5.1.13. Giao diện màn hình thêm thông tin danh mục

2.2.5.1.13.1. Giao diện:



Hình 33: Thiết kế giao diện màn hình thêm một danh mục mới

2.2.5.1.13.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Textfield “Nhập tên danh mục”
- Textfield “Nhập nội dung danh mục”
- ImageView hiển thị hình ảnh
- Right bar button nút “Lưu”

- Nút navigation item back “Back”

Các hành động:

- Màn hình thêm thông tin danh mục sẽ được khởi động từ màn hình quản lý danh sách danh mục khi người dùng nhấp vào nút thêm “+”
- Nhập tên danh mục hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhập nội dung mô tả danh mục hiển thị dưới dạng text “abc”
- Chạm vào hình ảnh trên màn hình để chọn hình ảnh cho danh mục
- Thêm tin danh mục mới bằng cách nhấn lưu, và thêm mới thất bại khi:
 - Không nhập tên danh mục
 - Không nhập nội dung danh mục
- Thêm danh mục mới thành công khi nhập tên và nội dung danh mục, ứng dụng sẽ tiến hành gọi đến hàm lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu, đồng thời thông báo thêm dữ liệu thành công và ứng dụng vẫn ở lại màn hình thêm thông tin danh mục để có thể thêm danh mục mới
- Chuyển về màn hình danh sách danh mục khi navigation item “Back” góc trên trái màn hình.

2.2.5.1.14. Giao diện màn hình sửa thông tin danh mục

2.2.5.1.14.1. Giao diện:



Hình 34: Thiết kế giao diện màn hình sửa thông tin danh mục

2.2.5.1.14.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Nút navigation item back “Back”
- Right bar button nút “Lưu”
- Textfield “Nhập tên danh mục”
- Textfield “Nhập nội dung danh mục”
- ImageView hiển thị hình ảnh

Các hành động:

- Màn hình sửa thông tin danh mục sẽ được khởi động từ màn hình danh sách danh mục khi người dùng nhấp vào một danh mục bất kỳ trên màn hình mà muốn sửa đổi thông tin.
- Nhập tên danh mục hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhập nội dung mô tả danh mục hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Chạm vào hình ảnh trên màn hình để chọn hình ảnh cho danh mục.
- Sửa đổi thông tin danh mục bằng cách nhấn lưu, sửa đổi thông tin thất bại khi:
 - Không nhập tên danh mục
 - Không nhập nội dung danh mục
- Sửa đổi thông tin danh mục thành công khi tên và nội dung danh mục có, nhấn lưu ứng dụng sẽ ra về cho người dùng xác nhận trước khi sửa. Nếu người dùng chọn hủy, ứng dụng sẽ hủy bỏ tiến trình sửa đổi thông tin. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm cập nhật thông tin cho danh mục đang chọn đồng thời hiển thị thông báo sửa dữ liệu thành công. Sau đó người dùng chọn “OK” ứng dụng sẽ chuyển về màn hình quản lý danh sách danh mục.
- Chuyển về màn hình quản lý danh sách danh mục khi nhấn nút “Back” ở góc trên trái màn hình.

2.2.5.1.15. Giao diện màn hình thêm thông tin tin tức

2.2.5.1.15.1. Giao diện:



Hình 35: Thiết kế giao diện màn hình thêm tin tức mới

2.2.5.1.15.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Nút navigation item back “Back”
- Right bar button nút “Lưu”
- Textfield “Nhập tiêu đề”
- Textfield “Nhập tên tác giả”
- UIPickerView “Danh mục”
- TextView “Nội dung tin tức”

- ImageView “Hình ảnh”

Các hành động:

- Màn hình thêm thông tin tin tức sẽ được khởi động từ màn hình danh sách bài viết khi người dùng nhấp vào nút thêm “+” bên trên góc phải màn hình.
- Nhập tiêu đề tin tức hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhập tên tác giả của bài viết hiển thị dưới dạng text “abc”
- Vuốt chọn danh mục
- Chạm vào hình ảnh trên màn hình để chọn hình ảnh cho bài viết.
- Nhập nội dung tin tức hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhấn lưu để thêm tin tức mới, thêm tin tức mới thất bại khi:
 - Không nhập tiêu đề cho tin tức
 - Không nhập tên tác giả bài viết
- Thêm danh mục mới thành công khi nhập đầy đủ thông tin, ứng dụng sẽ tiến hành gọi đến hàm lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu, đồng thời thông báo thêm dữ liệu thành công và ứng dụng vẫn ở lại màn hình thêm tin tức để có thể thêm tin tức mới.

2.2.5.1.16. Giao diện màn hình sửa thông tin tin tức

2.2.5.1.16.1. Giao diện:



Hình 36: Thiết kế giao diện màn hình sửa thông tin tin tức

2.2.5.1.16.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Nút Navigationitem back “Back”
- Right bar button nút lưu “Lưu”
- Textfield “Nhập tiêu đề”
- Textfield “Nhập tên tác giả”
- UIPickerView “Danh mục”
- ImageView “Hình ảnh”

- TextView “Nội dung tin tức”

Các hành động:

- Màn hình sửa thông tin tin tức sẽ được khởi động từ màn hình quản lý danh sách bài viết khi người dùng nhấp vào một bài viết cần sửa.
- Nhập tiêu đề tin tức hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhập tên tác giả của bài viết để hiển thị dưới dạng text “abc”
- Vuốt chọn danh mục
- Chạm vào hình ảnh trên màn hình để chọn hình ảnh cho bài viết.
- Nhập nội dung tin tức để hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhấn lưu để sửa thông tin tin tức, sửa thông tin tin tức thất bại khi:
 - Tiêu đề tin tức không có.
 - Tên tác giả bài viết không có.
- Sửa thông tin tin tức thành công khi nhập đầy đủ thông tin, nhấn lưu ứng dụng sẽ ra về cho người dùng xác nhận trước khi sửa. Nếu người dùng chọn hủy, ứng dụng sẽ hủy bỏ tiến trình sửa đổi thông tin. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm cập nhật thông tin cho tin tức đang chọn đồng thời hiển thị thông báo sửa dữ liệu thành công. Sau đó người dùng chọn “OK” ứng dụng sẽ chuyển về màn hình quản lý danh sách tin tức.
- Chuyển về màn hình quản lý danh sách tin tức khi nhấn nút “Back” ở góc trên trái màn hình.

2.2.5.1.17. Giao diện màn hình thêm tài khoản

2.2.5.1.17.1. Giao diện:



Hình 37: Thiết kế giao diện màn hình thêm tài khoản mới

2.2.5.1.17.2. Các đối tượng và hành động

Đối tượng:

- Nút navigation item back “Back”
- Textfield “Nhập tên tài khoản”
- TextView “Nhập mật khẩu”
- Textfield “Nhập lại mật khẩu”
- Textfield “Nhập tên người dùng”

- Textfield “Nhập địa chỉ”

Các hành động:

- Màn hình thêm tài khoản sẽ được khởi động từ màn hình quản lý danh sách tài khoản khi người dùng nhấp vào nút thêm “+”
- Nhập tên tài khoản, hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhập mật khẩu, hiển thị dưới dạng “•••”
- Nhập lại mật khẩu, hiển thị dưới dạng “•••”
- Nhập tên người dùng, hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhập địa chỉ, hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhấn lưu để thêm tài khoản mới, thêm thất bại khi:
 - Tên tài khoản ít hơn 6 ký tự hoặc tên tài khoản có khoảng trắng hoặc tên tài khoản đã tồn tại.
 - Mật khẩu ít hơn 6 ký tự hoặc mật khẩu có khoảng trắng.
 - Mật khẩu xác nhận không trùng với mật khẩu vừa nhập.
 - Tên người dùng ít hơn 1 ký tự.
 - Địa chỉ người dùng ít hơn 2 ký tự.
- Thêm tài khoản mới thành công khi đã nhập đúng và đầy đủ các thông tin khi nhấn vào nút “Lưu”, ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm lưu thông tin tài khoản với mật khẩu sẽ được mã hóa trước khi lưu vào cơ sở dữ liệu đồng thời trả về cho người dùng thông báo thêm dữ liệu thành công, sau khi nhấn “OK” trong thông báo thì vẫn ở lại màn hình thêm tài khoản mới.
- Chuyển về màn hình danh sách tài khoản khi nhấn vào nút “Back” ở góc trên trái màn hình.

2.2.5.1.18. Giao diện màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị)

2.2.5.1.18.1. Giao diện:



Hình 38: Thiết kế giao diện màn hình sửa thông tin tài khoản

2.2.5.1.18.2. Các đối tượng và hành động

Các đối tượng:

- Nút Navigationitem back “Back”
- Right bar button nút lưu “Lưu”
- Textfield “Tên tài khoản”
- TextView “Nhập mật khẩu”

- Textfield “Nhập lại mật khẩu”
- Textfield “Nhập tên người dùng”
- Textfield “Nhập địa chỉ”

Các hành động:

- Màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị) sẽ được khởi động từ màn hình danh sách tài khoản khi người dùng nhấp vào một tài khoản cần sửa
- Hiển thị tên tài khoản của người dùng.
- Hiển thị và chỉnh sửa mật khẩu khi có nhu cầu và trường sẽ hiển thị dạng “•••”
- Hiển thị và nhập lại mật khẩu xác nhận dạng “•••” khi mật khẩu có thay đổi.
- Hiển thị và nhập lại tên người dùng hiển thị dưới dạng text “abc” khi có nhu cầu thay đổi thông tin.
- Hiển thị và nhập lại địa chỉ của người dùng hiển thị dưới dạng text “abc” khi có nhu cầu thay đổi thông tin.
- Nhấn nút lưu ở góc trên phải màn hình, ứng dụng sẽ trả ra xác nhận trước khi chỉnh sửa. Nếu người dùng chọn “Hủy” thì ứng dụng sẽ hủy quá trình chỉnh sửa thông tin. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm chỉnh sửa thông tin người dùng với mật khẩu sẽ được mã hóa trước khi cập nhật vào cơ sở dữ liệu sau đó chuyển về màn hình quản lý danh sách tài khoản.
- Điều kiện chỉnh sửa thành công:
 - Tên người dùng tối thiểu 1 ký tự
 - Địa chỉ có tối thiểu 2 ký tự.
 - Mật khẩu có tối thiểu 6 ký tự.
 - Mật khẩu xác nhận trùng khớp.
- Nhấn nút back góc trên trái màn hình ứng dụng sẽ chuyển về màn hình quản lý danh sách tài khoản

CHƯƠNG 3. CÀI ĐẶT VÀ KIỂM THỬ

3.1. Cài đặt

Mô tả cách thức hiện thực hoá cho từng Activity, Service... của hệ thống

Nội dung nằm ở chương 2 phân tích thiết kế hệ thống, mục 1.3 yêu cầu chức năng của từng màn hình.

3.2. Kiểm thử

3.2.1 Màn hình đăng nhập

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình đăng nhập								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình đăng nhập	1. Nhìn màn hình đăng nhập 2. Nhìn thấy navigation back "Trang chủ" hoặc	1. Thấy màn hình đăng nhập 2. Navigation back "Trang chủ" hoặc "Back" nằm góc trên trái màn hình 3. Navigation title "Đăng nhập" ở	Cao	Đạt

				<p>"Back"</p> <p>3. Nhìn thấy một navigation title "Đăng nhập"</p> <p>4. Nhìn thấy một Lable "ĐĂNG NHẬP"</p> <p>5. Nhìn thấy một Lable "Vui lòng nhập thông tin"</p> <p>6. Textfield "Nhập tên tài khoản..."</p> <p>7. Textfield "Nhập mật khẩu..."</p> <p>8. Nhìn thấy tab bar ("Danh mục", "Trang chủ", "Trang của tôi")</p>	<p>giữa phía trên cùng</p> <p>4. Lable "ĐĂNG NHẬP" phía dưới navigation title</p> <p>5. Lable "Vui lòng nhập thông tin" phía dưới lable "ĐĂNG NHẬP"</p> <p>Tiếp theo dưới lable "Vui lòng nhập thông tin" có 2 textfield được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau:</p> <p>6. Textfield có icon ở đầu và có placeholder: "Nhập tên tài khoản..."</p> <p>7. Textfield có icon ở đầu và có placeholder: "Nhập mật khẩu..."</p> <p>8. Tab bar nằm phía dưới cùng, có 3 icon tương ứng với 3 tab được sắp xếp từ trái qua phải như sau: "Danh mục", "Trang chủ", "Trang của tôi"</p>	
--	--	--	--	--	--	--

2	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và trường mật khẩu.	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn đăng nhập	Không đăng nhập được. Hiện thị thông báo: "Bạn chưa nhập tài khoản"	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và nhập trường mật khẩu	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Nhập mật khẩu 3. Nhấn đăng nhập	Không đăng nhập được. Hiện thị thông báo: "Bạn chưa nhập tài khoản"	Trung bình	Đạt
4	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập tên tài khoản và bỏ trống trường mật khẩu	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn đăng nhập	Không đăng nhập được. Hiện thị thông báo: "Bạn chưa nhập mật khẩu!"	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và sai mật khẩu	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn đăng nhập	Không đăng nhập được. Hiện thị thông báo: "Sai tài khoản hoặc mật khẩu!"	Trung bình	Đạt

6	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và đúng mật khẩu	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn đăng nhập	Không đăng nhập được. Hiện thị thông báo: "Sai tài khoản hoặc mật khẩu!"	Trung bình	Đạt
7	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và sai mật khẩu	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn đăng nhập	Không đăng nhập được. Hiện thị thông báo: "Sai tài khoản hoặc mật khẩu!"	Trung bình	Đạt
8	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn đăng nhập	Đăng nhập thành công. Tùy theo vị trí đăng nhập sẽ quyết định chuyển sang màn hình trang của tôi hoặc màn hình xem chi tiết tin tức.	Trung bình	Đạt
9	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng không nhấn nút đăng nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Không nhấn nút đăng nhập	Không thực hiện đăng nhập	Trung bình	Đạt

10	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và trường mật khẩu nhưng nhấn nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn nút hủy	Tùy theo vị trí đăng nhập sẽ quyết định chuyển sang màn hình trang chủ hoặc màn hình xem chi tiết tin tức.	Trung bình	Đạt
11	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và nhập trường mật khẩu nhưng nhấn nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Nhập mật khẩu 3. Nhấn nút hủy	Tùy theo vị trí đăng nhập sẽ quyết định chuyển sang màn hình trang chủ hoặc màn hình xem chi tiết tin tức.	Trung bình	Đạt
12	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập tên tài khoản và bỏ trống trường mật khẩu nhưng nhấn nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn nút hủy	Tùy theo vị trí đăng nhập sẽ quyết định chuyển sang màn hình trang chủ hoặc màn hình xem chi tiết tin tức.	Trung bình	Đạt

13	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn nút hủy	Tùy theo vị trí đăng nhập sẽ quyết định chuyển sang màn hình trang chủ hoặc màn hình xem chi tiết tin tức.	Trung bình	Đạt
14	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn nút hủy	Tùy theo vị trí đăng nhập sẽ quyết định chuyển sang màn hình trang chủ hoặc màn hình xem chi tiết tin tức.	Trung bình	Đạt
15	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn nút hủy	Tùy theo vị trí đăng nhập sẽ quyết định chuyển sang màn hình trang chủ hoặc màn hình xem chi tiết tin tức.	Trung bình	Đạt

16	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn nút hủy	Tùy theo vị trí đăng nhập sẽ quyết định chuyển sang màn hình trang chủ hoặc màn hình xem chi tiết tin tức.	Trung bình	Đạt
17	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng không nhấn nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Không nhấn nút hủy	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt
18	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và trường mật khẩu nhưng nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	Chuyển sang màn hình đăng ký	Trung bình	Đạt

19	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và nhập trường mật khẩu nhưng nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Nhập mật khẩu 3. Nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	Chuyển sang màn hình đăng ký	Trung bình	Đạt
20	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập tên tài khoản và bỏ trống trường mật khẩu nhưng nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	Chuyển sang màn hình đăng ký	Trung bình	Đạt
21	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn nút "Chưa có	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	Chuyển sang màn hình đăng ký	Trung bình	Đạt

	tài khoản? Đăng ký "							
22	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn nút "Chưa có tài khoản? Đăng ký "	Chuyển sang màn hình đăng ký	Trung bình	Đạt
23	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn nút "Chưa có tài khoản ? Đăng ký "	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn nút "Chưa có tài khoản ? Đăng ký "	Chuyển sang màn hình đăng ký	Trung bình	Đạt

24	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn nút "Chưa có tài khoản ? Đăng ký "	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn nút "Chưa có tài khoản ? Đăng ký "	Chuyển sang màn hình đăng ký	Trung bình	Đạt
25	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng không nhấn nút "Chưa có tài khoản ? Đăng ký "	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Không nhấn nút "Chưa có tài khoản ? Đăng ký "	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt
26	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn tab "Danh mục"	Chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt

27	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và nhập trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Nhập mật khẩu 3. Nhấn tab "Danh mục"	Chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt
28	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập tên tài khoản và bỏ trống trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn tab "Danh mục"	Chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt
29	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn nút "Danh mục"	Chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt

30	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn tab "Danh mục"	Chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt
31	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn tab "Danh mục"	Chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt
32	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn tab "Danh mục"	Chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt

33	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng không nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Không nhấn tab "Danh mục"	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt
34	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang chủ"	Chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
35	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và nhập trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Nhập mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang chủ"	Chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt

36	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập tên tài khoản và bỏ trống trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang chủ"	Chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
37	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang chủ"	Chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
38	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang chủ"	Chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt

39	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang chủ"	Chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
40	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang chủ"	Chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
41	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng không nhấn tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Không nhấn tab "Trang chủ"	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

42	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang của tôi"	Chuyển sang màn hình "Trang của tôi"	Trung bình	Đạt
43	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và nhập trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Nhập mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang của tôi"	Chuyển sang màn hình "Trang của tôi"	Trung bình	Đạt
44	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập tên tài khoản và bỏ trống trường mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang của tôi"	Chuyển sang màn hình "Trang của tôi"	Trung bình	Đạt

45	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang của tôi"	Chuyển sang màn hình "Trang của tôi"	Trung bình	Đạt
46	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập sai tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập sai tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang của tôi"	Chuyển sang màn hình "Trang của tôi"	Trung bình	Đạt
47	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và sai mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập sai mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang của tôi"	Chuyển sang màn hình "Trang của tôi"	Trung bình	Đạt

48	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Nhấn tab "Trang của tôi"	Chuyển sang màn hình "Trang của tôi"	Trung bình	Đạt
49	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng nhập đúng tên tài khoản và đúng mật khẩu nhưng không nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Nhập đúng tên tài khoản 2. Nhập đúng mật khẩu 3. Không nhấn tab "Trang của tôi"	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt
50	Kiểm tra đăng nhập khi người dùng bỏ trống trường nhập tên tài khoản và trường mật khẩu nhưng không nhấn bất cứ nút hay tab nào	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng nhập	1. Bỏ trống trường tên tài khoản 2. Bỏ trống trường mật khẩu 3. Không nhấn bất cứ nút hay tab nào	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

3.2.2 Màn hình đăng ký

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình đăng ký								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình đăng ký	1. Nhìn màn hình đăng ký 2. Nhìn thấy Navigation back "Đăng nhập" 3. Nhìn thấy một ImageView 4. Nhìn thấy một Lable "ĐĂNG KÝ" 5. Nhìn thấy một Lable "Vui lòng nhập thông tin" 6. Nhìn thấy 5 cặp Lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: - Lable "Tên tài khoản:" - Textfield có	1. Navigation back "Đăng nhập" nằm bên trái, trên cùng 2. ImageView hiển thị icon trên cùng của form 3. Lable "ĐĂNG KÝ" nằm bên phải icon và được canh chính giữa 4. Lable "Vui lòng nhập thông tin" canh giữa, nằm phía dưới	Cao	Đạt

				<p>icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên tài khoản...”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lable: “Mật khẩu:” - Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập mật khẩu...” - Lable: “Xác nhận mật khẩu:” - Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập lại mật khẩu...” - Lable: “Tên người dùng:” - Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên người dùng” - Lable: “Địa chỉ:” - Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập địa chỉ...” <p>7. Nhìn thấy tab bar ("Danh mục", "Trang chủ", "Trang của tôi")</p>	<p>Lable "Đăng ký"</p> <p>5. Lable: “Tên tài khoản:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên tài khoản...”</p> <p>6. Lable: “Mật khẩu:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập mật khẩu...”</p> <p>7. Lable: “Xác nhận mật khẩu:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập lại mật khẩu...”</p> <p>8. Lable: “Tên người dùng:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có</p>	
--	--	--	--	--	---	--

						placeholder: “Nhập tên người dùng” 9. Label: “Địa chỉ:”, ngay phía dưới là Textfield có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập địa chỉ...” 10. Dưới cùng là thanh tab bar với 3 tab tương ứng với 3 icon được sắp xếp từ trái sang phải như sau: "Danh mục", "Trang chủ", "Trang của tôi"		
--	--	--	--	--	--	--	--	--

2	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và không nhấn bất cứ nút hay tab nào	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn bất cứ nút hay tab nào	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Có nhấn nút đăng ký	Không thực hiện đăng ký. Ứng dụng hiển thị thông báo: "Tài khoản đăng nhập tối thiểu phải 6 ký tự!"	Trung bình	Đạt

	"Nhập địa chỉ" và nhấn vào nút đăng ký							
4	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và không nhấn vào nút đăng ký	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các Textfield sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn nút đăng ký 	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

5	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn vào nút hủy	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn vào nút hủy	Không thực hiện đăng ký, ứng dụng chuyển sang màn hình đăng nhập	Trung bình	Đạt
6	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn nút hủy	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

	không nhấn nút hủy							
7	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản" , Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn nút"Bạn đã có tài khoản ?	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn nút"Bạn đã có tài khoản ? Đăng nhập"	Không thực hiện đăng ký, ứng dụng chuyển sang màn hình đăng nhập	Trung bình	Đạt

	Đăng nhập"							
8	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản" , Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và không nhấn nút"Bạn đã có tài khoản ?	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn nút"Bạn đã có tài khoản ? Đăng nhập"	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

	Đăng nhập"							
9	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản" , Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn tab "Danh mục"	Không thực hiện đăng ký, ứng dụng chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt

10	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và không nhấn tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn tab "Danh mục"	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt
11	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn tab "Trang chủ"	Không thực hiện đăng ký, ứng dụng chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt

	"Nhập địa chỉ" và nhấn tab "Trang chủ"							
12	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và không nhấn tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn tab "Trang chủ"	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

13	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn tab "Trang của tôi"	Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
14	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn tab "Trang của tôi"	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

	chỉ" và không nhấn tab "Trang của tôi"							
15	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn nút navigation back "Đăng nhập"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn nút navigation back "Đăng nhập"	Không thực hiện đăng ký, ứng dụng chuyển sang màn hình đăng nhập	Trung bình	Đạt

16	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản" , Textfiled "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ" và không nhấn nút navigation back "Đăng nhập"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 4. Textfiled "Nhập tên người dùng" 5. Textfiled "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn nút navigation back "Đăng nhập"	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt
----	---	---	--------------------	------------------	---	-------------------------------------	------------	-----

17	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và không nhấn bất cứ nút hay tab nào	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" tiếp theo 5. Nhập Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào bất cứ nút nào	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài việc mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung dưới dạng : “.....”	Trung bình	Đạt
18	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" tiếp theo 5. Nhập Textfield "Nhập mật	Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “.....” 6. Hiện thị thông báo: "Tài khoản đăng nhập	Trung bình	Đạt

	đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và nhấn vào nút 'Đăng ký'"				khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào nút đăng ký	tối thiểu phải 6 ký tự!"		
19	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản" , Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và không nhấn vào nút 'Đăng ký'"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào nút đăng ký	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."	Trung bình	Đạt

20	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và nhấn vào nút 'Hủy'	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào nút hủy	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Ứng Chuyển sang màn hình đăng nhập	Trung bình	Đạt
21	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."	Trung bình	Đạt

	"Nhập mật khẩu" và không nhấn vào nút 'Hủy"				không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào nút hủy			
22	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và nhấn vào nút "Bạn đã có tài khoản ?	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào nút "Bạn đã có tài khoản ? Đăng nhập"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Ứng dụng chuyển sang màn hình đăng nhập	Trung bình	Đạt

	Đăng nhập"							
23	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản" , Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và không nhấn vào nút "Bạn đã có tài	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào nút "Bạn đã có tài khoản ? Đăng nhập"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."	Trung bình	Đạt

	khoản ? Đăng nhập"							
24	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản" , Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và nhấn vào tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào tab "Danh mục"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Ứng dụng chuyển sang màn hình danh mục	Trung bình	Đạt

25	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và không nhấn vào tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào tab "Danh mục"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “.....”	Trung bình	Đạt
26	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “.....” 6. Ứng dụng chuyển sang màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt

	đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và nhấn vào tab "Trang chủ"				khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào tab "Trang chủ"			
27	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và không nhấn vào tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào tab "Trang chủ"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....”	Trung bình	Đạt

28	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và nhấn vào tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào tab "Trang của tôi"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Ứng dụng chuyển sang màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc chuyển sang màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập	Trung bình	Đạt
29	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."	Trung bình	Đạt

	Textfiled "Nhập mật khẩu" và không nhấn vào tab "Trang của tôi"				ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào tab "Trang của tôi"			
30	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và nhấn vào navigation back	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào navigation back "Đăng nhập"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Ứng dụng chuyển sang màn hình đăng nhập	Trung bình	Đạt

	"Đăng nhập"							
31	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào Textfield "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ", nhập đúng Textfiled "Nhập mật khẩu" và không nhấn vào navigation back	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 4 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập lại mật khẩu" 3. Textfiled "Nhập tên người dùng" 4. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào navigation back "Đăng nhập"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."	Trung bình	Đạt

	"Đăng nhập"							
32	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và không nhấn vào nút hay tab nào"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 3 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập tên người dùng" 3. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."	Trung bình	Đạt

					6. Không nhấn vào nút hay tab nào			
33	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và nhấn vào nút "Đăng ký"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 3 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập tên người dùng" 3. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.	Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Hiển thị thông báo: "Tài khoản đăng nhập tối thiểu phải	Trung bình	Đạt

					6. Nhấn vào nút đăng ký	6 ký tự!"		
34	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và không nhấn vào nút 'Đăng ký"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 3 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập tên người dùng" 3. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.	Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."	Trung bình	Đạt

					6. Không nhấn vào nút đăng ký		
35	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và nhấn vào nút "Hủy"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <p>1. Textfield "Tên tài khoản"</p> <p>2. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>3. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>Tiếp theo</p> <p>4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng.</p> <p>5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>6. Chuyển sang màn hình đăng nhập</p>	<p>Trung bình</p> <p>Đạt</p>

					6. Nhấn vào nút hủy		
36	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và không nhấn vào nút 'Hủy"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <p>1. Textfield "Tên tài khoản"</p> <p>2. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>3. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>Tiếp theo</p> <p>4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng.</p> <p>5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p>	<p>Trung bình</p> <p>Đạt</p>

					6. Không nhấn vào nút hủy		
37	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và nhấn vào nút "Bạn đã có tài khoản ?	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <p>1. Textfield "Tên tài khoản"</p> <p>2. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>3. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>Tiếp theo</p> <p>4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng.</p> <p>5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>6. Chuyển sang màn hình đăng nhập</p>	<p>Trung bình</p> <p>Đạt</p>

	Đăng nhập"				6. Nhấn vào nút "Bạn đã có tài khoản ? Đăng nhập"		
38	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và không nhấn vào nút "Bạn đã có tài khoản ?	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	Không nhập vào các 3 Textfield sau: 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập tên người dùng" 3. Textfiled "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.	Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 1. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 2. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....”	Trung bình Đạt

	Đăng nhập"				6. Không nhấn vào nút "Bạn đã có tài khoản ? Đăng nhập"			
39	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và nhấn vào tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <p>1. Textfield "Tên tài khoản"</p> <p>2. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>3. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>Tiếp theo</p> <p>4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng.</p> <p>5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....”</p> <p>5 Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....”</p> <p>6. Chuyển sang màn hình danh mục</p>	Trung bình	Đạt

					6. Nhấn vào tab "Danh mục"			
40	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và không nhấn vào tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập tên người dùng" 3. Textfiled "Nhập địa chỉ" <p>Tiếp theo</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu. 	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 	Trung bình	Đạt

					6. Không nhấn vào tab "Danh mục"			
41	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và nhấn vào tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <p>1. Textfield "Tên tài khoản"</p> <p>2. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>3. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>Tiếp theo</p> <p>4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng.</p> <p>5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>6. Chuyển sang màn hình trang chủ</p>	Trung bình	Đạt

					6. Nhấn vào tab "Trang chủ"			
42	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và không nhấn vào tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập tên người dùng" 3. Textfiled "Nhập địa chỉ" <p>Tiếp theo</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu. 	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 	Trung bình	Đạt

					6. Không nhấn vào tab "Trang chủ"			
43	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và nhấn vào tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Textfield "Tên tài khoản" 2. Textfiled "Nhập tên người dùng" 3. Textfiled "Nhập địa chỉ" <p>Tiếp theo</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu. 	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Chuyển sang màn hình trang của tôi 	Trung bình	Đạt

					6. Nhấn vào tab "Trang của tôi"			
44	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và không nhấn vào tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <p>1. Textfield "Tên tài khoản"</p> <p>2. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>3. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>Tiếp theo</p> <p>4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng.</p> <p>5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p>	Trung bình	Đạt

					6. Không nhấn vào tab "Trang của tôi"			
45	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và nhấn vào nút navigation back	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <p>1. Textfield "Tên tài khoản"</p> <p>2. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>3. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>Tiếp theo</p> <p>4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng.</p> <p>5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>6. Chuyển sang màn hình đăng nhập</p>	Trung bình	Đạt

	"Đăng nhập"				6. Nhấn vào nút navigation back "Đăng nhập"			
46	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 3 Textfield: "Tên tài khoản", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 Textfiled : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật khẩu" và nhấn vào không nút navigation back	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>Không nhập vào các 3 Textfield sau:</p> <p>1. Textfield "Tên tài khoản"</p> <p>2. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>3. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>Tiếp theo</p> <p>4. Nhập đúng Textfield "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng.</p> <p>5. Nhập đúng Textfield "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu.</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p>	Trung bình	Đạt

	"Đăng nhập"				6. Không nhấn vào nút navigation back "Đăng nhập"			
47	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 4 Textfield: Textfield "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ"; nhập đúng Textfield "Tên tài khoản"; không nhấn vào bất cứ nút	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>1. Nhập đúng Textfield "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó.</p> <p>Tiếp theo Không nhập vào các 4 Textfield sau:</p> <p>2. Textfield "Nhập mật khẩu"</p> <p>3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu"</p> <p>4. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>5. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p>	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

	hay tab nào				6. Không nhấn vào bất cứ nút hay tab nào			
48	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 4 Textfield: Textfield "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ"; nhập đúng Textfield "Tên tài khoản"; nhấn vào nút "Đăng ký"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>1. Nhập đúng Textfield "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó.</p> <p>Tiếp theo Không nhập vào các 4 Textfield sau:</p> <p>2. Textfield "Nhập mật khẩu"</p> <p>3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu"</p> <p>4. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>5. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động nào ngoài:</p> <p>1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc""</p> <p>6. Hiện thị thông báo: "Mật khẩu tối thiểu phải 6 ký tự!"</p>	Trung bình	Đạt

					6. Nhấn vào nút "Đăng ký"		
49	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 4 Textfield: Textfield "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ"; nhập đúng Textfield "Tên tài khoản"; không nhấn vào	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>1. Nhập đúng Textfield "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó.</p> <p>Tiếp theo Không nhập vào các 4 Textfield sau:</p> <p>2. Textfield "Nhập mật khẩu"</p> <p>3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu"</p> <p>4. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>5. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động nào ngoài:</p> <p>1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc""</p>	<p>Trung bình</p> <p>Đạt</p>

	nút "Đăng ký"				6. Không nhấn vào nút "Đăng ký"			
50	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 4 Textfield: Textfield "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ"; nhập đúng Textfield "Tên tài khoản"; nhấn vào nút "Hủy"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>1. Nhập đúng Textfield "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó.</p> <p>Tiếp theo Không nhập vào các 4 Textfield sau:</p> <p>2. Textfield "Nhập mật khẩu"</p> <p>3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu"</p> <p>4. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>5. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động nào ngoài:</p> <p>1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc""</p> <p>6. Ứng dụng chuyển sang màn hình đăng nhập</p>	Trung bình	Đạt

					6. Nhấn vào nút "Hủy"		
51	Kiểm tra đăng ký khi không nhập vào 4 Textfield: Textfield "Nhập mật khẩu", Textfiled "Nhập lại mật khẩu", Textfiled "Nhập tên người dùng", Textfiled "Nhập địa chỉ"; nhập đúng Textfield "Tên tài khoản"; không nhấn vào nút "Hủy"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đăng ký	<p>1. Nhập đúng Textfield "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó.</p> <p>Tiếp theo Không nhập vào các 4 Textfield sau:</p> <p>2. Textfield "Nhập mật khẩu"</p> <p>3. Textfiled "Nhập lại mật khẩu"</p> <p>4. Textfiled "Nhập tên người dùng"</p> <p>5. Textfiled "Nhập địa chỉ"</p>	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động nào ngoài:</p> <p>1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc""</p>	<p>Trung bình</p> <p>Đạt</p>

					6. Không nhấn vào nút "Hủy"			
--	--	--	--	--	-----------------------------	--	--	--

3.2.3 Màn hình trang chủ

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
<i>Màn hình trang chủ</i>								

1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	<p>1. Nhìn màn hình trang chủ.</p> <p>2. Nhìn thấy navigation title "Trang chủ" phía trên cùng chính giữa.</p> <p>3. Nhìn thấy một right bar button "Đăng nhập" hoặc "Đăng xuất".</p> <p>4. Nhìn thấy một thanh tìm kiếm.</p> <p>5. Nhìn thấy các dòng dữ liệu tin tức và mỗi dòng dữ liệu được border.</p> <p>6. Nhìn thấy 1 thanh tab bar</p>	<p>1. Thấy màn hình trang chủ.</p> <p>2. Nhìn thấy navigation title "Trang chủ" phía trên cùng chính giữa.</p> <p>3. Nhìn thấy một right bar button "Đăng nhập" hoặc "Đăng xuất".</p> <p>4. Phía dưới navigation nhìn thấy một thanh tìm kiếm có placeholder icon bên trái và bên cạnh là text "Tìm kiếm ..."</p> <p>5. Tiếp theo phía dưới là các dòng dữ liệu tin tức; mỗi dòng dữ liệu có hình ảnh bên trái, bên phải là tên tin tức, phía dưới tên là ngày tháng năm đăng bài và tất cả được nằm trong border.</p> <p>6. Phía dưới cùng là thanh tab bar có 3 icon tương ứng với 3 tab theo thứ tự từ trái</p>	Cao	Đạt
---	--------------------	---	--------------------	--------------------	---	--	-----	-----

						sang phải như sau: "Danh mục", "Trang chủ", "Trang của tôi".		
2	Kiểm tra màn hình trang chủ khi nhấn vào thanh tìm kiếm	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	1. Nhấn vào thanh tìm kiếm 2. Nhập từ khóa cần tìm 3. Nhấn "Search" hoặc "Tìm kiếm" trên keyboard	1. Hiện thị nội dung nhập dưới dạng text : "abc" 2. Hiện thị lại dữ liệu được tìm thấy theo từ khóa lên màn hình.	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra màn hình trang chủ khi nhấn vào right bar button "Đăng nhập"	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	1. Nhấn vào nút "Đăng nhập".	1. Chuyển sang màn hình đăng nhập	Trung bình	Đạt

4	Kiểm tra màn hình trang chủ khi nhấn vào right bar button "Đăng xuất"	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	1. Nhấn vào nút "Đăng xuất".	1. Right bar button hiển thị "Đăng nhập"	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra màn hình trang chủ khi nhấn vào một dòng dữ liệu (tin tức) bất kỳ	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	1. Nhấn vào một dòng tin tức bất kỳ	1. Hiện thị màn hình xem chi tiết tin tức đã nhấn vào	Trung bình	Đạt
6	Kiểm tra màn hình trang chủ khi nhấn vào tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	1. Nhấn vào tab "Danh mục"	1. Hiện thị màn hình danh mục	Trung bình	Đạt

7	Kiểm tra màn hình trang chủ khi nhấn vào tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	1. Nhấn vào tab "Trang chủ"	1. Vẫn ở lại màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
8	Kiểm tra màn hình trang chủ khi nhấn vào tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	1. Nhấn vào tab "Trang của tôi"	1. Hiện thị màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
9	Kiểm tra màn hình trang chủ khi vuốt vào màn hình	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang chủ	1. Dùng tay vuốt lên màn hình trong khu vực các dòng dữ liệu (tin tức)	1. Hiện thị các dòng dữ liệu (tin tức) khác	Trung bình	Đạt

3.2.4 Màn hình hiển thị danh mục

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình danh mục								

1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình danh mục	<p>1. Nhìn màn hình danh mục.</p> <p>2. Nhìn thấy navigation title "Danh mục"</p> <p>3. Nhìn thấy các dòng dữ liệu là tên của các danh mục kèm icon tương ứng.</p> <p>4. Nhìn thấy 1 thanh tab bar</p>	<p>1. Thấy màn hình danh mục.</p> <p>2. Navigation title "Danh mục" phía trên cùng chính giữa.</p> <p>3. Các dòng dữ liệu là tên của các danh mục kèm icon tương ứng.</p> <p>4. Phía dưới cùng là thanh tab bar có 3 icon tương ứng với 3 tab theo thứ tự từ trái sang phải như sau: "Danh mục", "Trang chủ", "Trang của tôi".</p>	Cao	Đạt
2	Kiểm tra màn hình danh mục khi nhấn vào một danh mục	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình danh mục	1. Nhấn vào một dòng danh mục bất kỳ	1. Hiện thị màn hình danh mục chi tiết của danh mục đó	Trung bình	Đạt

3	Kiểm tra màn hình danh mục khi nhấn vào tab danh mục	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình danh mục	1. Nhấn vào tab "Danh mục"	1. Không thực hiện bất cứ hành động gì, vẫn ở lại màn hình danh mục	Trung bình	Đạt
4	Kiểm tra màn hình danh mục khi nhấn vào tab trang chủ	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình danh mục	1. Nhấn vào tab "Trang chủ"	1. Hiện thị màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra màn hình danh mục khi nhấn vào tab trang của tôi	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình danh mục	1. Nhấn vào tab "Trang của tôi"	1. Hiện thị màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

3.2.5 Màn hình xem chi tiết nội dung tin tức

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
<i>Màn hình xem chi tiết tin tức</i>								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình xem chi tiết tin tức	1. Nhìn màn hình trang chủ. 2. Nhìn thấy một navigation button back "Trang chủ" hoặc "Back" 3. Nhìn thấy ngày tháng năm đăng bài và một nút trái tim lưu bài viết 4. Nhìn	1. Thấy màn hình trang chủ. 2. Navigation button back "Trang chủ" hoặc "Back" phía trên cùng bên trái 3. Dưới navigation back là ngày tháng năm đăng bài bên lề	Cao	Đạt

					thấy tên tin tức. 5. Nhìn thấy một imageView hiển thị hình ảnh tin tức 6. Nhìn thấy nội dung tin tức	trái và một nút trái tìm lưu bài viết bên lề phải 4. Tiếp phía dưới, nhìn thấy tên tin tức. 5. imageView hiển thị hình ảnh dưới tên tin tức 6. Nội dung tin tức phía dưới hình		
2	Kiểm tra màn hình xem chi tiết tin tức khi nhấn vào navigation button back "Trang chủ"	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình xem chi tiết tin tức	1. Nhấn vào nút "Trang chủ"	1. Hiện thị màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra màn hình xem chi tiết tin tức khi nhấn vào navigation button back "Back"	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình xem chi tiết tin tức	1. Nhấn vào nút "Back"	1. Hiện thị màn hình tin đã lưu hoặc màn hình chi tiết danh mục tùy theo trước đó ở từ màn hình	Trung bình	Đạt

						nào đến màn hình xem chi tiết tin tức		
4	Kiểm tra màn hình xem chi tiết tin tức khi nhấn vào nút trái tim	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình xem chi tiết tin tức	1. Nhấn vào nút trái tim	1. Nếu đã đăng nhập tài khoản thì khi nhấn nút trái tim sẽ đổi màu; còn nếu chưa đăng nhập thì sẽ hiển thị màn hình đăng nhập	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra màn hình xem chi tiết tin tức khi vuốt theo chiều lên nội dung tin tức	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình xem chi tiết tin tức	1. Vuốt theo chiều lên nội dung tin tức	1. Hiện thị nội dung tin tức phía dưới	Trung bình	Đạt
6	Kiểm tra màn hình xem chi tiết tin tức khi vuốt theo chiều xuống nội dung tin tức	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình xem chi tiết tin tức	1. Vuốt theo chiều xuống nội dung tin tức	1. Hiện thị nội dung phía trên nếu đang xem tin tức ở phần dưới	Trung bình	Đạt

3.2.6 Màn hình chi tiết danh mục

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
<i>Màn hình chi tiết danh mục</i>								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình chi tiết danh mục	1. Nhìn màn hình chi tiết danh mục. 2. Nhìn thấy navigation title "Chi tiết danh mục" phía trên cùng chính giữa. 3. Navigation button back "Back" 4. Nhìn thấy một thanh tìm kiếm. 5. Nhìn thấy các dòng dữ liệu tin tức 6. Nhìn thấy 1 thanh tab bar	1. Thấy màn hình chi tiết danh mục. 2. Nhìn thấy navigation title "Chi tiết danh mục" phía trên cùng chính giữa. 3. Navigation button back "Back" nằm trên cùng bên trái 4. Phía dưới navigation title nhìn thấy một thanh tìm kiếm có placeholder icon bên trái và bên cạnh là text "Tìm kiếm ..." 5. Tiếp theo phía dưới là	Cao	Đạt

					<p>các dòng dữ liệu tin tức; mỗi dòng dữ liệu có hình ảnh bên trái, bên phải là tên tin tức, phía dưới tên là ngày tháng năm đăng bài và tất cả được nằm trong border.</p> <p>6. Phía dưới cùng là thanh tab bar có 3 icon tương ứng với 3 tab theo thứ tự từ trái sang phải như sau: "Danh mục", "Trang chủ", "Trang của tôi".</p>		
--	--	--	--	--	---	--	--

2	Kiểm tra màn hình chi tiết danh mục khi nhấn vào thanh tìm kiếm	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình chi tiết danh mục	1. Nhấn vào thanh tìm kiếm 2. Nhập từ khóa cần tìm 3. Nhấn "Search" hoặc "Tìm kiếm" trên keyboard	1. Hiện thị nội dung nhập dưới dạng text : "abc" 2. Hiện thị lại dữ liệu được tìm thấy theo từ khóa lên màn hình.	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra màn hình chi tiết danh mục khi nhấn vào navigation button back "Back"	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình chi tiết danh mục	1. Nhấn vào nút "Back".	1. Hiện thị màn hình danh mục	Trung bình	Đạt
4	Kiểm tra màn hình chi tiết danh mục khi nhấn vào một dòng dữ liệu (tin tức) bất kỳ	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình chi tiết danh mục	1. Nhấn vào một dòng tin tức bất kỳ	1. Hiện thị màn hình xem chi tiết tin tức đã nhấn vào	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra màn hình chi tiết danh mục khi nhấn vào tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình chi tiết danh mục	1. Nhấn vào tab "Danh mục"	1. Hiện thị màn hình danh mục	Trung bình	Đạt

6	Kiểm tra màn hình chi tiết danh mục khi nhấn vào tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình chi tiết danh mục	1. Nhấn vào tab "Trang chủ"	1. Hiện thị màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
7	Kiểm tra màn hình chi tiết danh mục khi nhấn vào tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình chi tiết danh mục	1. Nhấn vào tab "Trang của tôi"	1. Hiện thị màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
9	Kiểm tra màn hình chi tiết danh mục khi vuốt vào màn hình	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình chi tiết danh mục	1. Dùng tay vuốt lên màn hình trong khu vực các dòng tin tức	1. Hiện thị các dòng tin tức khác	Trung bình	Đạt

3.2.7 Màn hình đổi mật khẩu

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình đổi mật khẩu								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình đổi mật khẩu	1. Nhìn màn hình đổi mật khẩu 2. Nhìn thấy navigation back "Back" 3. Nhìn thấy một right bar button "Lưu" 4. Nhìn thấy một Lable “ĐỔI MẬT KHẨU” 5. Nhìn thấy lable: "Nhập mật khẩu mới:" 6. Nhìn thấy textfield “Nhập mật khẩu mới...” 7. Nhìn thấy lable: "Xác nhận mật khẩu:" 8. Nhìn thấy textfield “Xác nhận mật khẩu:...” 9. Nhìn thấy lable: "Nhập mật khẩu cũ:" 10. Nhìn thấy textfield “Nhập mật khẩu cũ...”	1. Thấy màn hình đổi mật khẩu 2. Navigation back "Back" góc trên trái màn hình 3. Right bar button "Lưu" ở góc trên phải màn hình 4. Dưới navigation là lable “ĐỔI MẬT KHẨU” nằm chính giữa Tiếp theo là nhìn thấy các cặp lable và textfield sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: 5. Nhìn thấy lable: "Nhập mật khẩu mới:" 6. Nhìn thấy textfield “Nhập mật khẩu mới...” 7. Nhìn thấy lable: "Xác	Cao	Đạt

						nhận mật khẩu:" 8. Nhìn thấy textfield “Xác nhận mật khẩu:...” 9.Nhìn thấy lable: "Nhập mật khẩu cũ:" 10. Nhìn thấy textfield “Nhập mật khẩu cũ...”		
2	Kiểm tra nút back khi không nhập bất cứ gì nhưng nhấn vào nút "Back"	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	Nhấn vào nút "Back"	Chuyển về màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu mới đúng, xác	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	1. Nhập mật khẩu mới khác mật khẩu cũ, lớn hơn 5 ký tự và không có khoảng trắng 2. Nhập xác nhận mật khẩu đúng như đã nhập ở trường phía trên 3. Nhập đúng mật khẩu cũ	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 1. Textfield "Nhập mật khẩu mới" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 2. Textfield "Xác nhận mật khẩu..."	Trung bình	Đạt

	nhập mật khẩu đúng, nhập mật khẩu cũ đúng nhưng không nhấn nút "Lưu"				4. Không nhấn nút "Lưu"	hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 3. Textfield "Nhập mật khẩu cũ..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....”		
5	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu mới đúng, xác nhận mật khẩu đúng, nhập mật khẩu cũ đúng và nhấn nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	1. Nhập mật khẩu mới khác mật khẩu cũ, lớn hơn 5 ký tự và không có khoảng trắng 2. Nhập xác nhận mật khẩu đúng như đã nhập ở trường phía trên 3. Nhập đúng mật khẩu cũ 4. Nhấn nút "Back"	1. Textfield "Nhập mật khẩu mới" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 2. Textfield "Xác nhận mật khẩu..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 3. Textfield "Nhập mật khẩu cũ..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 4. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

6	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu mới đúng, không nhập xác nhận mật khẩu, không nhập mật khẩu cũ và nhấn nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	<p>1. Nhập mật khẩu mới khác mật khẩu cũ, lớn hơn 5 ký tự và không có khoảng trắng</p> <p>2. Không nhập xác nhận mật khẩu</p> <p>3. Không nhập xác mật khẩu cũ</p> <p>4. Nhấn nút "Back"</p>	<p>1. Textfield "Nhập mật khẩu mới" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>4. Chuyển về màn hình trang của tôi</p>	Trung bình	Đạt
7	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu mới đúng, nhập đúng xác nhận mật khẩu, không nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	<p>1. Nhập mật khẩu mới khác mật khẩu cũ, lớn hơn 5 ký tự và không có khoảng trắng</p> <p>2. Nhập xác nhận mật khẩu đúng như đã nhập ở trường phía trên</p> <p>3. Không nhập mật khẩu cũ</p> <p>4. Nhấn nút "Back"</p>	<p>1. Textfield "Nhập mật khẩu mới" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>2. Textfield "Xác nhận mật khẩu..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>4. Chuyển sang màn hình trang của tôi</p>	Trung bình	Đạt

	mật khẩu cũ và nhấn nút "Back"							
8	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi không nhập mật khẩu mới, nhập xác nhận mật khẩu, nhập mật khẩu cũ và nhấn nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	1. Không nhập mật khẩu mới 2. Nhập xác nhận mật khẩu 3. Nhập mật khẩu cũ 4. Nhấn nút "Back"	1. Không nhập mật khẩu mới 2. Textfield "Xác nhận mật khẩu..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 3. Textfield "Nhập mật khẩu cũ..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 4. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
9	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi không nhập mật khẩu	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	1. Không nhập mật khẩu mới 2. Không nhập xác nhận mật khẩu 3. Nhập mật khẩu cũ đúng 4. Nhấn nút "Lưu"	1. Không nhập mật khẩu mới 2. Không nhập "Xác nhận mật khẩu..." 3. Textfield "Nhập mật khẩu cũ..." hiển thị nội dung nhập	Trung bình	Đạt

	mới, không nhập xác nhận mật khẩu, nhập mật khẩu cũ đúng và nhấn nút "Lưu"					dưới dạng : “....” 4. Không đổi mật khẩu. Hiện thị thông báo: "Mật khẩu đăng nhập tối thiểu phải 6 ký tự!"		
10	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu mới đúng, không nhập xác nhận mật khẩu, nhập mật khẩu cũ đúng và nhấn nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	<p>1. Nhập mật khẩu mới khác mật khẩu cũ, lớn hơn 6 ký tự và không có khoảng trắng</p> <p>2. Không nhập xác nhận mật khẩu</p> <p>3. Nhập mật khẩu cũ đúng</p> <p>4. Nhấn nút "Lưu"</p>	<p>1. Textfield "Nhập mật khẩu mới" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....”</p> <p>2. Không nhập xác nhận mật khẩu</p> <p>3. Textfield "Nhập mật khẩu cũ ..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....”</p>	Trung bình	Đạt

11	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu mới đúng, nhập xác nhận mật khẩu đúng, không nhập mật khẩu cũ và nhấn nút "Lưu"	2	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	<p>1. Nhập mật khẩu mới đúng với mật khẩu mới khác mật khẩu cũ, lớn hơn 5 ký tự và không có khoảng trắng</p> <p>2. Nhập xác nhận mật khẩu đúng như đã nhập ở trường phía trên</p> <p>3. Không nhập mật khẩu cũ</p> <p>4. Nhấn nút "Lưu"</p>	<p>1. Textfield "Nhập mật khẩu mới" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>2. Textfield "Xác nhận mật khẩu..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>3. Không nhập Textfield "Nhập mật khẩu cũ ..."</p> <p>4. Không đổi mật khẩu. Hiển thị thông báo: "Mật khẩu xác nhận không trùng khớp!"</p>	Trung bình	Đạt
12	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi không nhập mật khẩu mới, nhập xác nhận mật khẩu, nhập mật	3	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	<p>1. Không nhập mật khẩu mới</p> <p>2. Nhập xác nhận mật khẩu</p> <p>3. Nhập mật khẩu cũ đúng</p> <p>4. Nhấn nút "Lưu"</p>	<p>1. Không nhập mật khẩu mới</p> <p>2. Textfield "Xác nhận mật khẩu..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>3. Textfield "Nhập mật khẩu cũ ..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>4. Không đổi mật khẩu. Hiển thị</p>	Trung bình	Đạt

	khẩu cũ đúng và nhấn nút "Lưu"					thông báo: "Mật khẩu đăng nhập tối thiểu phải 6 ký tự!"		
13	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi không nhập bất cứ gì nhưng nhấn vào nút "Lưu"	4	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	<ol style="list-style-type: none"> 1. Không nhập mật khẩu mới 2. Không nhập xác nhận mật khẩu 3. Không nhập mật khẩu cũ 4. Nhấn nút "Lưu" 	Không đổi mật khẩu. Hiện thị thông báo: "Mật khẩu đăng nhập tối thiểu phải 6 ký tự!"	Trung bình	Đạt
14	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu mới sai, không nhập xác nhận mật	5	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhập mật khẩu mới có khoảng trắng 2. Không nhập xác nhận mật khẩu 3. Nhập mật khẩu cũ đúng 4. Nhấn nút "Lưu" 	Không đổi mật khẩu. Hiện thị thông báo: "Mật khẩu không được có khoảng trắng!"	Trung bình	Đạt

	khẩu, nhập mật khẩu cũ đúng và nhấn nút "Lưu"							
15	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu mới sai, không nhập xác nhận mật khẩu, nhập mật khẩu cũ sai và nhấn nút "Lưu"	6	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	1. Nhập mật khẩu mới trùng với mật khẩu cũ 2. Không nhập xác nhận mật khẩu 3. Nhập mật khẩu cũ sai 4. Nhấn nút "Lưu"	Không đổi mật khẩu. Hiện thị thông báo: "Mật khẩu xác nhận không trùng khớp!"	Trung bình	Đạt
4	Kiểm tra màn hình đổi mật khẩu khi nhập mật khẩu	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình đổi mật khẩu	1. Nhập mật khẩu mới khác mật khẩu cũ, lớn hơn 6 ký tự và không có khoảng trắng 2. Nhập xác nhận mật khẩu đúng như đã nhập ở trường phía trên	1. Textfield "Nhập mật khẩu mới" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 2. Textfield "Xác nhận mật khẩu..." hiển thị nội	Trung bình	Đạt

mới đúng, xác nhận mật khẩu đúng, nhập mật khẩu cũ đúng và nhấn nút "Lưu"					3. Nhập đúng mật khẩu cũ 4. Nhấn nút "Lưu"	dung nhập dưới dạng : “....” 3. Textfield "Nhập mật khẩu cũ..." hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 4. Đổi mật khẩu thành công chuyển sang màn hình đăng nhập		
--	--	--	--	--	---	--	--	--

3.2.8 Màn hình xem tin đã lưu (tin yêu thích)

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình tin đã lưu								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình tin đã lưu	1. Nhìn màn hình tin đã lưu. 2. Nhìn thấy một right bar button add "+" 3. Nhìn thấy một navigation button back "Back" 4. Nhìn thấy một lable "Tin đã lưu" 5. Nhìn thấy một thanh tìm kiếm. 6. Nhìn thấy các dòng dữ liệu là tin tức đã lưu 7. Nhìn thấy một thanh tab bar	1. Thấy màn hình tin đã lưu. 2. Thấy một right bar button add "+" phía trên bên phải màn hình 3. Thấy một navigation button back "Back" nằm trên cùng bên trái 4. Phía dưới navigation có một lable "Tin đã lưu" được canh chữ giữa dòng 5. Phía dưới lable "Tin đã lưu" nhìn thấy một thanh tìm kiếm có placeholder icon bên trái và bên cạnh là text "Tìm kiếm"	Cao	Đạt

						<p>..."</p> <p>6. Tiếp theo phía dưới là các dòng dữ liệu tin tức; mỗi dòng dữ liệu có hình ảnh phía trên, bên cạnh phải có button xóa "X" , phía dưới hình là tên tin tức, phía dưới tên là tên tác giả, dưới nữa là ngày tháng năm đăng bài .</p> <p>7. Phía dưới cùng là thanh tab bar có 3 icon tương ứng với 3 tab theo thứ tự từ trái sang phải như sau:</p> <p>"Danh mục",</p> <p>"Trang chủ",</p> <p>"Trang của tôi".</p>		
--	--	--	--	--	--	---	--	--

2	Kiểm tra màn hình tin đã lưu khi nhấn vào thanh tìm kiếm	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình tin đã lưu	1. Nhấn vào thanh tìm kiếm 2. Nhập từ khóa cần tìm 3. Nhấn "Search" hoặc "Tìm kiếm" trên keyboard	1. Hiện thị nội dung nhập dưới dạng text : "abc" 2. Hiện thị lại dữ liệu được tìm thấy theo từ khóa lên màn hình.	Trung bình	Đạt
	Kiểm tra màn hình tin đã lưu khi nhấn vào navigation button back "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình tin đã lưu	1. Nhấn vào nút "Back".	1. Hiện thị màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
	Kiểm tra màn hình tin đã lưu khi nhấn vào một dòng dữ liệu (tin tức) bất kỳ	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình tin đã lưu	Nhấn vào một dòng tin tức bất kỳ	Hiện thị màn hình xem chi tiết tin tức đã nhấn vào	Trung bình	Đạt
	Kiểm tra màn hình tin đã lưu khi nhấn vào tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình tin đã lưu	Nhấn vào tab "Danh mục"	Hiện thị màn hình danh mục	Trung bình	Đạt

6	Kiểm tra màn hình tin đã lưu khi nhấn vào tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình tin đã lưu	Nhấn vào tab "Trang chủ"	Hiển thị màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
7	Kiểm tra màn hình tin đã lưu khi nhấn vào tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình tin đã lưu	Nhấn vào tab "Trang của tôi"	Hiển thị màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
9	Kiểm tra màn hình tin đã lưu khi vuốt vào màn hình	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình tin đã lưu	Dùng tay vuốt lên màn hình trong khu vực các dòng tin tức	Hiển thị các dòng tin tức khác nếu phía dưới còn các tin đã lưu	Trung bình	Đạt

3.2.9 Màn hình chỉnh sửa thông tin tài khoản

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình sửa thông tin tài khoản								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình sửa thông tin tài khoản	1. Nhìn màn hình sửa thông tin tài khoản 2. Nhìn thấy navigation back "Back" 3. Nhìn thấy một right bar button lưu "Lưu" 4. Nhìn thấy một Lable "SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN" Nhìn thấy 4 cặp Lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: 5. Lable: "Mật khẩu:" 6. Textfield hiển thị nội dung dưới dạng : "...." 7. Lable: "Xác nhận mật"	1. Thấy màn hình sửa thông tin tài khoản 2. Nhìn thấy navigation back "Back" phía trên bên trái màn hình 3. Nhìn thấy một right bar button lưu "Lưu" phía trên bên phải màn hình 4. Nhìn thấy một Lable "SỬA THÔNG TIN TÀI KHOẢN" phía dưới navigation Tiếp theo thấy các cặp lable và textField được sắp xếp	Cao	Đạt

				khẩu:" 8. Textfield hiển thị nội dung dưới dạng : "...." 9. Lable: "Tên người dùng:" 10. Textfield có icon ở đầu và có placeholder: "Nhập tên người dùng" 11. Lable: "Địa chỉ:" 12.Textfield có icon ở đầu và có placeholder: "Nhập địa chỉ..."	từ trên xuống dưới như sau 5. Lable: "Mật khẩu:" 6. Textfield hiển thị nội dung dưới dạng : "...." 7. Lable: "Xác nhận mật khẩu:", 8. Textfield hiển thị nội dung dưới dạng : "...." 9. Lable: "Tên người dùng:", 10. Textfield có icon ở đầu và có placeholder: "Nhập tên người dùng" 11. Lable: "Địa chỉ:" 12.Textfield có icon ở đầu và có placeholder: "Nhập địa chỉ..."	
--	--	--	--	--	---	--

2	Kiểm tra màn hình sửa thông tin tài khoản khi nhập đúng textfiled "Nhập tên người dùng" , nhập đúng textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	<p>1 Nhập đúng textfield "Tên người dùng" với tên người dùng từ một ký tự trở lên</p> <p>2. Nhập đúng textfiled "Nhập địa chỉ" với tên địa chỉ từ 2 ký tự trở lên</p> <p>3. Nhấn nút "Lưu"</p>	<p>1. Textfield "Tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”</p> <p>2. Textfield "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”</p> <p>3. Hiển thị xác nhận trước khi sửa thông tin : "Bạn chắc chắn sửa thông tin này"</p>	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra màn hình sửa thông tin tài khoản khi không nhập textfiled "Nhập tên người dùng" , không nhập textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	<p>1 . Không nhập textfield "Tên người dùng"</p> <p>2. Không nhập textfiled "Nhập địa chỉ"</p> <p>3. Nhấn nút "Lưu"</p>	<p>Không chỉnh sửa thông tin. Hiển thị thông báo: "Tên người dùng không được bỏ trống!"</p>	Trung bình	Đạt

4	Kiểm tra màn hình sửa thông tin tài khoản khi không nhập textfield "Nhập tên người dùng", nhập sai textfield "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	<p>1 Không nhập textfield "Tên người dùng"</p> <p>2. Nhập sai textfield "Nhập địa chỉ" với tên địa chỉ nhỏ hơn 2 ký tự</p> <p>3. Nhấn nút "Lưu"</p>	<p>2. Textfield "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”</p> <p>3. Không chỉnh sửa thông tin. Hiển thị thông báo: "Tên người dùng không được bỏ trống!"</p>	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra nút lưu khi nhập đúng textfield "Nhập tên người dùng", nhập sai textfield "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	<p>1 . Nhập đúng textfield "Tên người dùng" với tên người dùng từ 1 ký tự trở lên</p> <p>2. Nhập sai textfield "Nhập địa chỉ" với tên địa chỉ nhỏ hơn 2 ký tự.</p> <p>3. Nhấn nút "Lưu"</p>	<p>1. Textfield "Tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”</p> <p>2. Textfield "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”</p> <p>3. Không chỉnh sửa thông tin. Hiển thị thông báo: "Địa chỉ tối thiểu 2 ký tự trở lên!"</p>	Trung bình	Đạt

6	Kiểm tra nút lưu khi nhập đúng textfield "Nhập tên người dùng", không nhập textfield "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	1. Nhập đúng textfield "Tên người dùng" với tên người dùng từ 1 ký tự trở lên 2. Không nhập textfield địa chỉ 3. Nhấn nút "Lưu"	1. Textfield "Tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 3. Không chỉnh sửa thông tin. Hiển thị thông báo: "Địa chỉ tối thiểu 2 ký tự trở lên!"		
7	Kiểm tra nút back khi nhập đúng textfield "Nhập tên người dùng" , nhập đúng textfield "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	1. Nhập đúng textfield "Tên người dùng" với tên người dùng từ một ký tự trở lên 2. Nhập đúng textfield "Nhập địa chỉ" với tên địa chỉ từ 2 ký tự trở lên 3. Nhấn nút "Back"	1. Textfield "Tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 2. Textfield "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi.	Trung bình	Đạt

8	Kiểm tra nút back khi không nhập textfiled "Nhập tên người dùng" , không nhập textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	1 . Không nhập textfield "Tên người dùng" 2. Không nhập textfiled "Nhập địa chỉ" 3. Nhấn nút "Back"	3. Chuyển sang màn hình trang của tôi.	Trung bình	Đạt
9	Kiểm tra nút back khi không nhập textfiled "Nhập tên người dùng", nhập sai textfiled "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	1 . Không nhập textfield "Tên người dùng" 2. Nhập sai textfiled "Nhập địa chỉ" với tên địa chỉ nhỏ hơn 2 ký tự 3. Nhấn nút "Back"	2. Textfield "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi.	Trung bình	Đạt

10	Kiểm tra nút back khi nhập đúng textfield "Nhập tên người dùng", nhập sai textfield "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	<p>1 . Nhập đúng textfield "Tên người dùng" với tên người dùng từ 1 ký tự trở lên</p> <p>2. Nhập sai textfield "Nhập địa chỉ" với tên địa chỉ nhỏ hơn 2 ký tự.</p> <p>3. Nhấn nút "Back"</p>	<p>1. Textfield "Tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”</p> <p>2. Textfield "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”</p> <p>3. Chuyển sang màn hình trang của tôi.</p>	Trung bình	Đạt
11	Kiểm tra nút back khi nhập đúng textfield "Nhập tên người dùng", không nhập textfield "Nhập địa chỉ" và nhấn nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tài khoản	<p>1 . Nhập đúng textfield "Tên người dùng" với tên người dùng từ 1 ký tự trở lên</p> <p>2. Không nhập textfield</p> <p>3. Nhấn nút "Back"</p>	<p>1. Textfield "Tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”</p> <p>3. Chuyển sang màn hình trang của tôi.</p>	Trung bình	Đạt

3.2.10 Màn hình trang của tôi

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình trang của tôi								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang của tôi	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhìn màn hình trang của tôi. 2. Nhìn thấy ImageView 3. Nhìn thấy lable "TRANG CỦA TÔI" 4. Nhìn thấy các dòng dữ liệu là tên của các chức năng kèm icon tương ứng. 5. Nhìn thấy 1 thanh tab bar 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thấy màn hình trang của tôi. 2. ImageView logo "HuongNguyen" ở đầu màn hình. 3. Dưới ImageView là lable "TRANG CỦA TÔI" canh giữa dòng 4. Phía dưới lable "TRANG CỦA TÔI" là các dòng dữ liệu là tên của các chức năng kèm icon tương ứng. 5. Phía dưới cùng là thanh tab bar có 3 icon tương ứng với 3 tab theo thứ tự từ trái sang phải như sau: "Danh mục", "Trang chủ", "Trang của tôi". 	Cao	Đạt

2	Kiểm tra màn hình trang của tôi khi nhấn vào một dòng chức năng bất kỳ	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang của tôi	Nhấn vào một dòng chức năng bất kỳ	Hiển thị màn hình chức năng tương ứng với tên đã nhấn	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra màn hình trang của tôi khi nhấn vào dòng "Đăng xuất"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang của tôi	Nhấn vào dòng "Đăng xuất"	1. Hiển thị màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
4	Kiểm tra màn hình trang của tôi khi nhấn vào dòng "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình trang của tôi	Nhấn vào dòng "Trang chủ"	Hiển thị màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt

5	Kiểm tra màn trang của tôi khi nhấn vào tab "Danh mục"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình danh mục	Nhấn vào tab "Danh mục"	Hiển thị màn hình danh mục	Trung bình	Đạt
6	Kiểm tra màn hình màn trang của tôi khi nhấn vào tab "Trang chủ"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình danh mục	Nhấn vào tab "Trang chủ"	Hiển thị màn hình trang chủ	Trung bình	Đạt
7	Kiểm tra màn hình màn trang của tôi khi nhấn vào tab "Trang của tôi"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình danh mục	Nhấn vào tab "Trang của tôi"	Vẫn ở lại màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

3.2.11 Màn hình thêm tin tức

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình thêm tin tức								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình thêm tin tức	<p>1. Nhìn màn hình thêm thông tin</p> <p>2. Nhìn thấy navigation back "Back"</p> <p>3. Nhìn thấy một right bar button lưu "Lưu"</p> <p>4. Nhìn thấy một Lable "THÊM THÔNG TIN TIN TỨC"</p> <p>Nhìn thấy các cặp Lable và textField:</p> <p>5. Lable "Tiêu đề:"</p> <p>6. TextField "Nhập tiêu đề ..."</p> <p>7 Lable: "Tác giả:"</p> <p>8. TextField "Nhập tên tác giả..."</p> <p>Nhìn thấy:</p> <p>9. Lable "Danh mục"</p> <p>10. Một Picker</p> <p>11. Một ImageView</p> <p>12. TextField nhập nội dung tin tức</p>	<p>1. Thấy màn hình thêm thông tin</p> <p>2. Navigation back "Back" nằm phía trên bên trái màn hình</p> <p>3. Right bar button lưu "Lưu" nằm phía trên bên phải màn hình</p> <p>4. Dưới navigation là một Lable "THÊM THÔNG TIN TIN TỨC"</p> <p>Nhìn thấy 2 cặp Lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau:</p> <p>5. Lable: "Tiêu đề:"</p> <p>6. TextField "Nhập tiêu đề ..."</p> <p>7 Lable: "Tác giả:"</p> <p>8. TextField "Nhập tên tác giả..."</p> <p>Tiếp phía dưới</p>	Cao	Đạt

						<p>là</p> <p>9, 10. Tiếp phía dưới là lable "Danh mục", bên phải lable này là một Picker danh mục có thể vuốt chọn danh mục</p> <p>11. Tiếp phía dưới nữa là một ImageView</p> <p>12. Dưới cùng là textField nhập nội dung tin tức</p>		
2	Kiểm tra lưu tin khi không nhập bất kỳ trường nào và không chọn danh mục, hình ảnh.	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<p>1. Không nhập trường tiêu đề</p> <p>2. Không nhập tên tác giả</p> <p>3. Không chọn danh mục nào</p> <p>4. Không chọn hình ảnh</p> <p>5. Không nhập nội dung</p> <p>6. Nhấn lưu</p>	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

3	Kiểm tra lưu tin khi không nhập tiêu đề và nhập , chọn tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Không nhập trường tiêu đề 2. Nhập tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
4	Kiểm tra lưu tin khi không nhập tên tác giả và nhập , chọn tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Nhập trường tiêu đề 2. Không nhập tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra lưu tin khi không chọn danh mục và nhập , chọn tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Nhập trường tiêu đề 2. Nhập tên tác giả 3. Không chọn danh mục nào 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Bạn hãy chọn danh mục cho bài viết"	Trung bình	Đạt

6	Kiểm tra lưu tin khi không chọn hình ảnh và nhập , chọn tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Nhập trường tiêu đề 2. Nhập tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Thêm tin thành công. Hiện thị thông báo : "Thêm dữ liệu thành công!"	Trung bình	Đạt
7	Kiểm tra lưu tin khi không nhập nội dung tin tức và nhập , chọn tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Nhập trường tiêu đề 2. Nhập tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Không nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Nội dung tin tức không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
8	Kiểm tra lưu tin khi không nhập tiêu đề và tên tác giả; nhập , chọn tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Bỏ trống trường tiêu đề 2. Bỏ trống trường tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

9	Kiểm tra lưu tin khi không nhập tiêu đề, tên tác giả và không chọn danh mục; nhập , chọn tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bỏ trống trường tiêu đề 2. Bỏ trống trường tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
10	Kiểm tra lưu tin khi không tên tác giả và không chọn danh mục; nhập , chọn tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhập tiêu đề 2. Bỏ trống trường tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
11	Kiểm tra lưu tin khi nhập tiêu đề bỏ trống tất cả các trường	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhập tiêu đề 2. Bỏ trống trường tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Không nhập nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

	còn lại							
12	Kiểm tra lưu tin khi nhập tên tác giả bỏ trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Bỏ trống tiêu đề 2. Nhập trường tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Không nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
13	Kiểm tra lưu tin khi chọn danh mục bỏ trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Không nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
14	Kiểm tra lưu tin khi chọn hình ảnh bỏ trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Không nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

15	Kiểm tra lưu tin khi nhập nội dung bỏ trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhân lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
16	Kiểm tra lưu tin khi nhập tên tác giả và chọn danh mục; bỏ trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bỏ trống tiêu đề 2. Nhập tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Bỏ trống nội dung 6. Nhân lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
17	Kiểm tra lưu tin khi nhập tên tác giả, chọn danh mục, chọn hình ảnh; bỏ trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bỏ trống tiêu đề 2. Nhập tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Bỏ trống nội dung 6. Nhân lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

18	Kiểm tra lưu tin khi chọn danh mục, chọn hình ảnh; bỏ trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Bỏ trống nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
19	Kiểm tra lưu tin khi chọn danh mục, chọn hình ảnh, nhập nội dung; bỏ trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
20	Kiểm tra lưu tin khi chọn hình ảnh, nhập nội dung; bỏ trống tất cả các	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

	trường còn lại							
21	Kiểm tra lưu tin khi nhập tiêu đề , chọn danh mục; bỏ trống các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Bỏ trống nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
22	Kiểm tra lưu tin khi nhập tiêu đề , nhập nội dung; bỏ trống các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
23	Kiểm tra lưu tin nhập và chọn đầy đủ các trường	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Nhập tiêu đề 2. Nhập tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Thêm tin thành công. Hiện thị thông báo : "Thêm dữ liệu thành công!"	Trung bình	Đạt

24	Kiểm tra nút back	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	Nhấn nút back	Chuyển về màn hình quản lý danh sách bài viết	Trung bình	Đạt
25	Kiểm tra nút back khi nhập đầy đủ các trường	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tin tức	1. Nhập tiêu đề 2. Nhập tên tác giả 3. Chọn danh mục 4. Chọn hình ảnh 5. Nhập nội dung 6. Nhấn back	Chuyển về màn hình quản lý danh sách bài viết	Trung bình	Đạt

3.2.12 Màn hình sửa thông tin tin tức

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình sửa thông tin tức								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình sửa thông tin tức	1. Nhìn màn hình thêm thông tin 2. Nhìn thấy navigation back "Back" 3. Nhìn thấy một right bar button lưu "Lưu" 4. Nhìn thấy một Lable "SỬA THÔNG TIN TIN TỨC" Nhìn thấy các cặp Lable và textfield: 5. Lable "Tiêu đề:" 6. Textfield "Nhập tiêu đề ..." 7 Lable: "Tác giả:" 8. Textfield "Nhập tên tác giả..." Nhìn thấy: 9. Lable "Danh mục" 10. Một Picker 11. Một ImageView 12. TextField nhập nội dung tin tức	1. Thấy màn hình thêm thông tin 2. Navigation back "Back" nằm phía trên bên trái màn hình 3. Right bar button lưu "Lưu" nằm phía trên bên phải màn hình 4. Dưới navigation là một Lable "SỬA THÔNG TIN TIN TỨC" Nhìn thấy 2 cặp Lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: 5. Lable: "Tiêu đề:" 6. Textfield "Nhập tiêu đề ..." 7 Lable: "Tác giả:" 8. Textfield "Nhập tên tác giả..." Tiếp phía dưới là	Cao	Đạt

						9, 10. Tiếp phía dưới là lable "Danh mục", bên phải lable này là một Picker danh mục có thể vuốt chọn danh mục 11. Tiếp phía dưới nữa là một ImageView 12. Dưới cùng là textField nhập nội dung tin tức		
2	Kiểm tra lưu tin khi xóa hết các trường và không chọn danh mục, hình ảnh.	0.5	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu ở trường tiêu đề 2. Xóa hết dữ liệu ở tên tác giả 3. Không chọn danh mục nào 4. Không chọn hình ảnh 5. Xóa hết dữ liệu ở nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
3	Kiểm tra lưu tin khi xóa hết dữ liệu ở trường tiêu đề, không	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu ở trường tiêu đề 2. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

	thực hiện gì ở trường nhập tên tác giả, giữ nguyên các trường còn lại							
4	Kiểm tra lưu tin khi xóa hết dữ liệu ở trường tên tác giả và giữ nguyên tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu ở trường tên tác giả 2. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra lưu tin khi bỏ chọn danh mục và giữ nguyên tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Bỏ chọn danh mục 2. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Bạn hãy chọn danh mục cho bài viết"	Trung bình	Đạt
6	Kiểm tra lưu tin khi bỏ chọn hình ảnh và giữ nguyên tất cả các	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Bỏ chọn hình ảnh 2. Nhấn lưu	Thêm tin thành công. Hiện thị thông báo : "Thêm dữ liệu thành công!"	Trung bình	Đạt

	trường còn lại							
7	Kiểm tra lưu tin khi xóa hết dữ liệu trường nội dung tin tức và giữ nguyên tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu trường nhập nội dung tin tức 2. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Nội dung tin tức không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
8	Kiểm tra lưu tin khi xóa hết dữ liệu trường tiêu đề và tên tác giả; giữ nguyên tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu trường tiêu đề 2. Xóa hết dữ liệu trường tên tác giả 3. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
9	Kiểm tra lưu tin khi xóa hết dữ liệu trường tiêu đề, tên tác giả và bỏ chọn danh mục;	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu trường tiêu đề 2. Xóa hết dữ liệu trường tên tác giả 3. Bỏ chọn danh mục 4. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

	giữ nguyên tất cả các trường còn lại							
10	Kiểm tra lưu tin khi xóa hết dữ liệu trường tên tác giả và bỏ chọn danh mục; giữ nguyên tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu trường tên tác giả 2. Bỏ chọn danh mục 3. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
11	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên trường tiêu đề; xóa hết dữ liệu tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Giữ nguyên trường tiêu đề 2. Xóa hết dữ liệu trường tên tác giả 3. Bỏ chọn danh mục 4. Bỏ chọn hình ảnh 5. Xóa hết dữ liệu nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
12	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên tên tác giả, xóa hết dữ liệu tất cả các	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu trường tiêu đề 2. Giữ nguyên trường tên tác giả 3. Bỏ chọn danh mục 4. Bỏ chọn hình ảnh	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

	trường còn lại				5. Xóa hết dữ liệu nhập nội dung 6. Nhấn lưu			
13	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên trường chọn danh mục, xóa hết dữ liệu tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu trường tiêu đề 2. Xóa hết dữ liệu trường tên tác giả 3. Giữ nguyên chọn danh mục 4. Bỏ chọn hình ảnh 5. Xóa hết dữ liệu nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
14	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên trường hình ảnh, xóa hết dữ liệu tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Xóa hết dữ liệu trường tiêu đề 2. Xóa hết dữ liệu trường tên tác giả 3. Bỏ chọn danh mục 4. Giữ nguyên chọn hình ảnh 5. Xóa hết dữ liệu nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
15	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên trường nội dung, xóa hết dữ liệu tất cả các	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Bỏ trống tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Bỏ chọn danh mục 4. Bỏ chọn hình ảnh 5. Giữ nguyên nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

	trường còn lại							
16	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên trường tác giả và chọn danh mục; xóa hết dữ liệu tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xóa trống tiêu đề 2. Giữ nguyên tên tác giả 3. Giữ nguyên chọn danh mục 4. Bỏ chọn hình ảnh 5. Xóa trống nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
17	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên tên tác giả, chọn danh mục, chọn hình ảnh; xóa dữ liệu tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xóa trống tiêu đề 2. Giữ nguyên trường nhập tên tác giả 3. Giữ nguyên trường chọn danh mục 4. Giữ nguyên trường chọn hình ảnh 5. Xóa trống nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

18	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên chọn danh mục, chọn hình ảnh; xóa trống dữ liệu tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xóa trống tiêu đề 2. Xóa trống tên tác giả 3. Giữ nguyên chọn danh mục 4. Giữ nguyên chọn hình ảnh 5. Xóa trống nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
19	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên chọn danh mục, chọn hình ảnh, nhập nội dung; xóa trống tất cả các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xóa trống tiêu đề 2. Xóa trống tên tác giả 3. Giữ nguyên chọn danh mục 4. Giữ nguyên chọn hình ảnh 5. Giữ nguyên nhập nội dung 6. Nhấn lưu 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
20	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên trường chọn hình ảnh, nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	<ol style="list-style-type: none"> 1. Xóa trống tiêu đề 2. Xóa trống tên tác giả 3. Bỏ chọn danh mục 4. Giữ nguyên chọn hình ảnh 5. Giữ nguyên 	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tiêu đề không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt

	nội dung; xóa trống tất cả các trường còn lại				nhập nội dung 6. Nhấn lưu			
21	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên trường nhập tiêu đề, chọn danh mục; xóa trống các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Giữ nguyên tiêu đề 2. Xóa trống tên tác giả 3. Giữ nguyên chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Xóa trống nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
22	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên trường nhập tiêu đề, nhập nội dung; xóa trống các trường còn lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Giữ nguyên tiêu đề 2. Bỏ trống tên tác giả 3. Không chọn danh mục 4. Không chọn hình ảnh 5. Giữ nguyên trường nhập nội dung 6. Nhấn lưu	Không lưu tin. Hiện thị thông báo: "Tên tác giả không được bỏ trống!"	Trung bình	Đạt
23	Kiểm tra lưu tin khi giữ nguyên đầy đủ	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Giữ nguyên tất cả các trường 2. Nhấn lưu	Thêm tin thành công. Hiện thị xác nhận: "Bạn chắc chắn sửa thông tin này"	Trung bình	Đạt

	các trường							
24	Kiểm tra nút back khi không thực hiện chỉnh sửa bất cứ gì	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	Nhấn nút back	Chuyển về màn hình quản lý danh sách bài viết	Trung bình	Đạt
25	Kiểm tra nút back khi có thực hiện chỉnh sửa nhưng dữ liệu thay đổi giống ban đầu	2	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Thực hiện chỉnh sửa tất cả các trường nhưng dữ liệu thay đổi giống ban đầu của tất cả các trường. 2. Nhấn back	Chuyển về màn hình quản lý danh sách bài viết	Trung bình	Đạt
26	Kiểm tra nút back khi có thực hiện chỉnh sửa dữ liệu ở bất cứ trường nào	2	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin tức	1. Thực hiện chỉnh sửa dữ liệu ở trường bất kỳ. 2. Nhấn back	Chuyển về màn hình quản lý danh sách bài viết	Trung bình	Đạt

3.2.13 Màn hình thêm danh mục

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
<i>Màn hình thêm danh mục mới</i>								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình thêm danh mục mới	1. Nhìn màn hình thêm danh mục mới 2. Nhìn thấy navigation back "Back" 3. Nhìn thấy một right bar button lưu "Lưu" 4. Nhìn thấy một Lable "THÊM DANH MỤC"	1. Thấy màn hình thêm danh mục mới 2. Navigation back "Back" phía trên bên trái màn hình 3. Right bar button lưu "Lưu" phía trên bên phải màn hình 4. Nhìn thấy một Lable	Cao	Đạt

					<p>MỚI”</p> <p>Nhìn thấy 2 cặp Lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau:</p> <p>5. Lable: “Tên danh mục:”</p> <p>6. Textfield "Nhập tên danh mục..."</p> <p>7 .Lable: “Nội dung:”</p> <p>8. Textfield "Nhập nội dung danh mục..."</p> <p>9. Nhìn thấy một ImageView</p>	<p>“THÊM DANH MỤC MỚI” phía dưới navigation</p> <p>Tiếp theo thấy các cặp lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau:</p> <p>5. Lable: “Tên danh mục:”</p> <p>6. Textfield "Nhập tên danh mục..."</p> <p>7 .Lable: “Nội dung:”</p> <p>8. Textfield "Nhập nội dung danh mục..."</p> <p>9. ImageView phía dưới cùng</p>		
2	Kiểm tra khi không nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

3	không nhấn bất cứ nút nào							
	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	Nhấn vào nút "Back"	Chuyển sang màn hình trang của tôi	Tru ng bình	Đạt

4	Kiểm tra nút "Lưu" khi không nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	Nhấn vào nút "Lưu"	Hiển thị thông báo "Tên danh mục không được bỏ trống"	Trung bình	Đạt
5	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	1. Để trống textField "Nhập tên danh mục..." 2. Nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục ..." 3. Nhấn vào nút "Back"	2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

6	Kiểm tra nút "Lưu" khi không nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	1. Để trống textField "Nhập tên danh mục..." 2. Nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục ..." 3. Nhấn vào nút "Lưu"	2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Hiển thị thông báo "Tên danh mục không được bỏ trống"	Trung bình	Đạt
7	Kiểm tra nút "Lưu" khi nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	1. Nhập vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục ..." 3. Nhấn vào nút "Lưu"	1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Hiển thị thông báo "Nội dung danh mục không được bỏ trống"	Trung bình	Đạt

8	Kiểm tra nút "Back" khi nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	1. Nhập vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." 3. Nhấn vào nút "Back"	1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
9	Kiểm tra nút "Back" khi nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	1. Nhập vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." 3. Nhấn vào nút "Back"	1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

10	Kiểm tra nút "Lưu" khi nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	1. Nhập vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục ..." 3. Nhấn vào nút "Lưu"	1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Hiển thị thông báo: "Thêm dữ liệu thành công"	Trung bình	Đạt
11	Kiểm tra nút "Lưu" khi nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." , thêm hình và nhấn vào nút "Lưu"	2	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm danh mục mới	1. Nhập vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục ..." 3. Nhấp vào ImageView chọn ảnh từ thư viện hình ảnh 4. Nhấn vào nút "Lưu"	1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Hiển thị hình ảnh đã chọn lên ImageView 4. Lưu danh mục thành công, nhưng vẫn ở lại màn hình thêm danh mục	Trung bình	Đạt

3.2.14 Màn hình sửa thông tin danh mục

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình sửa thông tin danh mục								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình sửa thông tin danh mục	1. Nhìn màn hình thêm danh mục mới 2. Nhìn thấy navigation back "Back" 3. Nhìn thấy một right bar button lưu "Lưu" 4. Nhìn thấy một Lable “SỬA THÔNG TIN DANH MỤC” Nhìn thấy 2 cặp Lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: 5. Lable: “Tên danh mục:” 6. TextField "Nhập tên danh mục..." 7. Lable: “Nội dung:” 8. TextField "Nhập nội dung danh mục..." 9. Nhìn thấy một ImageView	1. Thấy màn hình thêm danh mục mới 2. Navigation back "Back" phía trên bên trái màn hình 3. Right bar button lưu "Lưu" phía trên bên phải màn hình 4. Nhìn thấy một Lable “SỬA THÔNG TIN DANH MỤC” phía dưới navigation Tiếp theo thấy các cặp lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: 5. Lable: “Tên danh mục:” 6. TextField "Nhập tên danh mục..." 7. Lable: “Nội dung:” 8. TextField "Nhập nội dung danh mục..." 9. ImageView phía dưới cùng	Cao	Đạt

2	Kiểm tra khi không thực hiện gì vào các textField "Nhập tên danh mục...", textField "Nhập nội dung danh mục..." và không nhấn bất cứ nút nào	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt
	Kiểm tra nút "Back" khi xóa trống textField "Nhập tên danh mục...", xóa trống textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	1. Xóa trống textField "Nhập tên danh mục...", 2. Xóa trống textField "Nhập nội dung danh mục..." 3. Nhấn vào nút "Back"	1. Hiện thị textField có placeholder "Nhập tên danh mục..." 2. Hiện thị textField có placeholder "Nhập nội dung danh mục..." 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

4	Kiểm tra nút "Back" khi xóa trống textField "Nhập tên danh mục...", xóa trống textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	1. Xóa trống textField "Nhập tên danh mục...", 2. Xóa trống textField "Nhập nội dung danh mục..." 3. Nhấn vào nút "Lưu"	1. Hiện thị textField có placeholder "Nhập tên danh mục..." 2. Hiện thị textField có placeholder "Nhập nội dung danh mục..." 3. Hiện thị thông báo "Tên danh mục không được bỏ trống"	Trung bình	Đạt
---	---	---	--------------------	---------------------------------	---	---	------------	-----

5	Kiểm tra nút "Back" khi xóa trống textField "Nhập tên danh mục...", không thực hiện gì với textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	1. Xóa trống textField "Nhập tên danh mục..." 2. Không thực hiện gì với textField "Nhập nội dung danh mục..." 3. Nhấn vào nút "Back"	1. Hiện thị textField có placeholder "Nhập tên danh mục..." 2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung dạng "abc" 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
---	---	---	--------------------	---------------------------------	--	---	------------	-----

6	Kiểm tra nút "Lưu" khi xóa trống textField "Nhập tên danh mục...", không thực hiện gì với textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	1. Xóa trống textField "Nhập tên danh mục..." 2. Không thực hiện gì với textField "Nhập nội dung danh mục..." 3.. Nhấn vào nút "Lưu"	1. Hiện thị textField có placeholder "Nhập tên danh mục..." 2.TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung dạng "abc" 3. Hiện thị thông báo "Tên danh mục không được bỏ trống"	Trung bình	Đạt
---	---	---	--------------------	---------------------------------	--	---	------------	-----

7	Kiểm tra nút "Luu" khi không thực hiện gì vào textField "Nhập tên danh mục...", xóa trắng textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Luu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	<ol style="list-style-type: none"> 1. Không thực hiện gì vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Xóa trắng textField "Nhập nội dung danh mục ... " 3. Nhấn vào nút "Luu" 	<ol style="list-style-type: none"> 1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 2. Hiển thị textField có placeholder "Nhập nội dung danh mục..." 3. Hiển thị thông báo "Nội dung danh mục không được bỏ trống" 	Trung bình	Đạt
8	Kiểm tra nút "Back" khi nhập vào textField "Nhập tên danh mục...", không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nhập vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Không nhập vào textField "Nhập nội dung danh mục ... " 3. Nhấn vào nút "Back" 	<ol style="list-style-type: none"> 1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi 	Trung bình	Đạt

	vào nút "Back"							
9	Kiểm tra nút "Back" khi không thực hiện gì vào textField "Nhập tên danh mục...", không thực hiện gì vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	1. Không thực hiện gì vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Không thực hiện gì vào textField "Nhập nội dung danh mục ..." 3. Nhấn vào nút "Back"	1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung dạng "abc" 2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung dạng "abc" 3. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

10	Kiểm tra nút "Lưu" khi không thực hiện gì vào textField "Nhập tên danh mục...", không thực hiện gì vào textField "Nhập nội dung danh mục..." và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	1. Không thực hiện gì vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Không thực hiện gì vào textField "Nhập nội dung danh mục ..." 3. Nhấn vào nút "Lưu"	1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Hiển thị xác nhận: "Bạn chắc chắn sửa thông tin này"	Trung bình	Đạt
----	--	---	--------------------	---------------------------------	---	--	------------	-----

11	Kiểm tra nút "Luu" khi không thực hiện gì vào textField "Nhập tên danh mục...", không thực hiện gì vào textField "Nhập nội dung danh mục...", thêm hình và nhấn vào nút "Luu"	2	Kiểm tra tính năng	Màn hình sửa thông tin danh mục	1. Không thực hiện gì vào textField "Nhập tên danh mục..." 2. Không thực hiện gì vào textField "Nhập nội dung danh mục ..." 3. Nhấp vào ImageView chọn ảnh từ thư viện hình ảnh 4. Nhấn vào nút "Luu"	1. TextField "Nhập tên danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 2. TextField "Nhập nội dung danh mục..." hiển thị nội dung nhập dạng "abc" 3. Hiển thị hình ảnh đã chọn lên ImageView 4. Hiển thị xác nhận: "Bạn chắc chắn sửa thông tin này"	Trung bình	Đạt
----	---	---	--------------------	---------------------------------	--	--	------------	-----

3.2.15 Màn hình thêm tài khoản mới

STT	Tiêu đề	Ước tính thời gian thực hiện (phút)	Loại kiểm thử	Vị trí kiểm tra	Các bước thực hiện	Kết quả dự kiến	Độ ưu tiên	Kết quả thực tế
Màn hình thêm tài khoản								
1	Kiểm tra giao diện	1	Kiểm tra giao diện	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhìn màn hình thêm tài khoản 2. Nhìn thấy navigation back "Back" 3. Nhìn thấy một right bar button lưu "Lưu" 4. Nhìn thấy một Lable “THÊM TÀI KHOẢN” 5. Nhìn thấy 5 cặp lable và textField được sắp xếp từ trên xuống dưới như sau: - Lable “Tên tài khoản:” - textField có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên tài khoản...”	1. Thấy màn hình thêm tài khoản. 2. Navigation back "Back" nằm bên trái, trên cùng 3. Right bar button lưu "Lưu" phía trên bên phải màn hình 4. Lable “THÊM TÀI KHOẢN” nằm dưới navigation được và canh chính giữa dòng Tiếp theo là các cặp lable và textField được sắp xếp	Cao	Đạt

				<ul style="list-style-type: none"> - Lable: “Mật khẩu:” - textField có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập mật khẩu...” - Lable: “Xác nhận mật khẩu:” - textField có icon ở đầu và có place holder: “Nhập lại mật khẩu ...” - Lable: “Tên người dùng:” - textField có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên người dùng” - Lable: “Địa chỉ:” - textField có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập địa chỉ...” 	<p>từ trên xuống dưới như sau:</p> <p>5. Lable: “Tên tài khoản:”, ngay phía dưới là textField có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên tài khoản...”</p> <p>6. Lable: “Mật khẩu:”, ngay phía dưới là textField có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập mật khẩu...”</p> <p>7. Lable: “Xác nhận mật khẩu:”, ngay phía dưới là textField có icon ở đầu và có place holder: “Nhập lại mật khẩu ...”</p> <p>8. Lable: “Tên người dùng:”, ngay phía dưới là textField có icon ở đầu và có placeholder: “Nhập tên người dùng”</p> <p>9. Lable: “Địa chỉ:”, ngay phía dưới là textField có icon ở đầu và có placeholder:</p>	
--	--	--	--	--	--	--

						“Nhập địa chỉ...”		
2	Kiểm tra khi không nhập vào các textField : "Tên tài khoản" , textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ" và không nhấn bất cứ nút	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập mật khẩu" 3. textField "Nhập lại mật khẩu" 4. textField "Nhập tên người dùng" 5. textField "Nhập địa chỉ" 6. Không nhấn bất cứ nút hay tab nào	Không thực hiện bất cứ hành động gì	Trung bình	Đạt

	hay tab nào							
3	Kiểm tra nút "Lưu" ký khi không nhập vào các" textField "Tên tài khoản" , textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ" và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập mật khẩu" 3. textField "Nhập lại mật khẩu" 4. textField "Nhập tên người dùng" 5. textField "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn nút "Lưu"	Không thêm tài khoản. Hiện thị thông báo: "Tài khoản đăng nhập tối thiểu phải 6 ký tự!"	Trun g bình	Đạt

4	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào textField "Tên tài khoản", textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ" và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập mật khẩu" 3. textField "Nhập lại mật khẩu" 4. textField "Nhập tên người dùng" 5. textField "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn vào nút "Back"	Không thực hiện đăng ký, ứng dụng chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
---	--	---	--------------------	-------------------------	--	--	------------	-----

5	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào textField "Tên tài khoản", textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ" và nhấn nút navigation back "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập mật khẩu" 3. textField "Nhập lại mật khẩu" 4. textField "Nhập tên người dùng" 5. textField "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn nút navigation back "Back"	Không thực hiện đăng ký, ứng dụng chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt
6	Kiểm tra khi không nhập vào textField "Tên tài khoản", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các 4 textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập lại mật khẩu" 3. textField "Nhập tên người dùng" 4. textField "Nhập địa chỉ"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài việc mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung dưới dạng : “....”	Trung bình	Đạt

	tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ", nhập đúng textField "Nhập mật khẩu" và không nhấn bất cứ nút hay tab nào				tiếp theo 5. Nhập textField "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Không nhấn vào bất cứ nút nào			
7	Kiểm tra nút "Lưu" khi không nhập vào textField "Tên tài khoản", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ", nhập đúng textField "Nhập mật khẩu" và	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các 4 textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập lại mật khẩu" 3. textField "Nhập tên người dùng" 4. textField "Nhập địa chỉ" tiếp theo 5. Nhập textField "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào nút "Lưu"	Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Hiển thị thông báo "Tài khoản đăng nhập tối thiểu phải 6 ký tự !"	Trung bình	Đạt

	nhấn vào nút "Luu"							
8	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào textField "Tên tài khoản", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ", nhập đúng textField	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các 4 textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập lại mật khẩu" 3. textField "Nhập tên người dùng" 4. textField "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 5. Nhập đúng textField "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 6. Nhấn vào nút "Back"	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 5. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 6. Ứng dụng chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

	"Nhập mật khẩu" và nhấn vào nút "Back"							
9	Kiểm tra khi không nhập vào 3 textField : "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 textField : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại mật	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các 3 textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập tên người dùng" 3. textField "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 4. Nhập đúng textField "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng textField "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu. 6. Không nhấn	Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."	Trung bình	Đạt

	khẩu" và không nhấn vào nút hay tab nào"				vào nút hay tab nào			
10	Kiểm tra nút "Lưu" khi không nhập vào 3 textField : "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 textField : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	<p>Không nhập vào các 3 textField sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập tên người dùng" 3. textField "Nhập địa chỉ" <p>Tiếp theo</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Nhập đúng textField "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng textField "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu. 6. Nhấn vào nút lưu 	<p>Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "••••" 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "••••" 6. 'Không thêm tài khoản. Hiện thị thông báo: "Tài khoản đăng nhập tối thiểu phải 6 ký 	Trung bình	Đạt

	mật khẩu" và nhấn vào nút 'Lưu"					tự!"		
11	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào 3 textField : "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ; nhập đúng 2 textField : "Nhập mật khẩu", "Nhập lại	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	Không nhập vào các 3 textField sau: 1. textField "Tên tài khoản" 2. textField "Nhập tên người dùng" 3. textField "Nhập địa chỉ" Tiếp theo 4. Nhập đúng textField "Nhập mật khẩu" có từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng. 5. Nhập đúng textField "Nhập lại mật khẩu" trùng khớp với trường nhập mật khẩu. 6. Nhấn vào nút back	Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài: 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 5. Mục nhập lại mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 6. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

	mật khẩu" và nhấn vào nút "Back"							
12	Kiểm tra khi không nhập vào 4 textField : textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ"; nhập đúng textField "Tên tài khoản";	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	<p>1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó.</p> <p>Tiếp theo Không nhập vào các 4 textField sau:</p> <p>2. textField "Nhập mật khẩu"</p> <p>3. textField "Nhập lại mật khẩu"</p> <p>4. textField "Nhập tên người dùng"</p> <p>5. textField "Nhập địa chỉ"</p> <p>6. Không nhấn</p>	<p>Không thực hiện bất cứ hành động gì ngoài:</p> <p>1. textField "Tên tài khoản" hiện thị nội dung dạng "abc"</p>	Trung bình	Đạt

	không nhấn vào bất cứ nút hay tab nào				vào bất cứ nút hay tab nào			
13	Kiểm tra nút "Lưu" khi không nhập vào 4 textField : textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ"; nhập đúng textField "Tên tài khoản"; nhấn vào	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. Tiếp theo Không nhập vào các 4 textField sau: 2. textField "Nhập mật khẩu" 3. textField "Nhập lại mật khẩu" 4. textField "Nhập tên người dùng" 5. textField "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn vào nút "Lưu"	Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động nào ngoài: 1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 6. Hiển thị thông báo: "Mật khẩu đăng nhập tối thiểu 6 ký tự!"	Trun g bình	Đạt

	nút "Lưu"							
14	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào 4 textfield : textfield "Nhập mật khẩu", textfield "Nhập lại mật khẩu", textfield "Nhập tên người dùng", textfield "Nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textfield "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. Tiếp theo Không nhập vào các 4 textfield sau: 2. textfield "Nhập mật khẩu" 3. textfield "Nhập lại mật khẩu" 4. textfield "Nhập tên người dùng"	Không thực hiện đăng ký, không thực hiện bất cứ hành động nào ngoài: 1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 6. Ứng dụng chuyển sang màn hình trang của tôi	Trung bình	Đạt

	địa chỉ"; nhập đúng textField "Tên tài khoản"; nhấn vào nút "Back"				5. textField "Nhập địa chỉ" 6. Nhấn vào nút "Back"			
15	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào 2 textField : textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu"; nhập đúng textField "Tên tài khoản", textField "Tên người	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" đúng từ 2 ký tự trở lên Tiếp theo Không nhập vào các textField sau: 4. textField "Nhập mật	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 6. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trun g bình	Đạt

	dùng", textField "Nhập địa chỉ"; và nhấn vào nút "Back"				khẩu" 5. textField "Nhập lại mật khẩu" 6. Nhấn vào nút "Back"			
16	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào 3 textField : textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu", textField "Nhập địa chỉ"; nhập đúng textField	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên Tiếp theo Không nhập vào các textField sau: 3. textField "Nhập địa 4. textField "Nhập mật	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc"" 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc"" 6. Chuyển sang màn hình trang của tôi	Trun g bình	Đạt

	"Tên tài khoản", textField "Tên người dùng", ; và nhấn vào nút "Back"				khẩu" 5. textField "Nhập lại mật khẩu" 6. Nhấn vào nút "Back"			
17	Kiểm tra nút "Back" khi không nhập vào textField: textField "Nhập lại mật khẩu"; nhập đúng các textField: "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ", textField "Nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" đúng từ 2 ký tự trở lên 4. textField "Nhập mật khẩu" nhập đúng từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới	Trung bình	Đạt

	mật khẩu" ; và nhấn vào nút "Back"				Không nhập vào các textField sau: 5. textField "Nhập lại mật khẩu" 6. Nhấn vào nút "Back"	dạng : “....” 6. Chuyển sang màn hình trang của tôi		
18	Kiểm tra nút "Back" khi nhập đúng các textField: "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ", textField "Nhập mật khẩu",textField: textField "Nhập lại mật khẩu"; và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" đúng từ 2 ký tự trở lên 4. textField "Nhập mật khẩu" nhập đúng từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng 5. textField "Nhập lại mật khẩu" nhập	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 5. Mục nhập lại mật khẩu	Trung bình	Đạt

					đúng như đã nhập mật khẩu phía trên 6. Nhấn vào nút "Back"	hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 6. Chuyển sang màn hình trang của tôi		
19	Kiểm tra nút "Luu" khi không nhập vào 2 textField : textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu"; nhập đúng textField "Tên tài khoản", textField "Tên người dùng", textField "Nhập	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" đúng từ 2 ký tự trở lên Tiếp theo Không nhập vào các textField sau: 4. textField "Nhập mật khẩu" 5. textField "Nhập lại mật	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 6. Hiển thị thông báo: "Mật khẩu đăng nhập tối thiểu 6 ký tự!"	Trun g bình	Đạt

	địa chỉ"; và nhấn vào nút "Lưu"				khẩu" 6. Nhấn vào nút "Lưu"			
20	Kiểm tra nút "Lưu" khi không nhập vào textField: textField "Nhập lại mật khẩu"; nhập đúng các textField: "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ", textField "Nhập mật khẩu"; và nhấn vào	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" đúng từ 2 ký tự trở lên 4. textField "Nhập mật khẩu" nhập đúng từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng Không nhập vào các textField sau: 5. textField	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc"" 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc"" 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Hiển thị thông báo: "Mật khẩu xác	Trun g bình	Đạt

	nút "Luu"				"Nhập lại mật khẩu" 6. Nhấn vào nút "Luu"	nhập không trùng khớp!"		
21	Kiểm tra nút "Luu" khi nhập đúng các textField: "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập địa chỉ", textField "Nhập mật khẩu", textField: textField "Nhập lại mật khẩu"; và nhấn vào nút "Luu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" đúng từ 2 ký tự trở lên 4. textField "Nhập mật khẩu" nhập đúng từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng 5. textField "Nhập lại mật khẩu" nhập	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu	Trun g bình	Đạt

					đúng như đã nhập mật khẩu phía trên 6. Nhấn vào nút "Lưu"	hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 6. Hiện thị thông báo: "Thêm dữ liệu thành công!"		
22	Kiểm tra nút "Back" khi nhập đúng các textField: "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập mật khẩu", textField: "Nhập lại mật khẩu"; nhập sai textField "Nhập địa chỉ" và nhấn vào nút "Back"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" nhập sai nhỏ hơn 2 ký tự 4. textField "Nhập mật khẩu" nhập đúng từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng 5. textField "Nhập lại mật khẩu" nhập	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu	Trung bình	Đạt

					đúng như đã nhập mật khẩu phía trên 6. Nhấn vào nút "Back"	hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 6. Chuyển sang màn hình trang của tôi		
23	Kiểm tra nút "Luu" khi không nhập vào 2 textField : textField "Nhập mật khẩu", textField "Nhập lại mật khẩu"; nhập đúng textField "Tên tài khoản", textField "Tên người dùng"; nhập sai textField	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" nhập sai nhỏ hơn 2 ký tự Tiếp theo Không nhập vào các textField sau: 4. textField "Nhập mật khẩu" 5. textField "Nhập lại mật	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc”	Trung bình	Đạt

	"Nhập địa chỉ"; và nhấn vào nút "Lưu"				khẩu" 6. Nhấn vào nút "Lưu"			
24	Kiểm tra nút "Lưu" khi không nhập vào textField: textField "Nhập lại mật khẩu"; nhập đúng các textField: "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập mật khẩu" ; nhập sai textField "Nhập địa chỉ" và	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" nhập sai nhỏ hơn 2 ký tự 4. textField "Nhập mật khẩu" nhập đúng từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng Không nhập vào các textField sau: 5. textField	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “abc” 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : “....” 6. Không thêm tài khoản . Hiển thông	Trung bình	Đạt

	nhấn vào nút "Lưu"				"Nhập lại mật khẩu" 6. Nhấn vào nút "Lưu"	báo: "Mật khẩu xác nhận không trùng khớp!"		
25	Kiểm tra nút "Lưu" khi nhập đúng các textField: "Tên tài khoản", textField "Nhập tên người dùng", textField "Nhập mật khẩu", textField: "Nhập lại mật khẩu"; nhập sai textField "Nhập địa chỉ" và nhấn vào nút "Lưu"	1	Kiểm tra tính năng	Màn hình thêm tài khoản	1. Nhập đúng textField "Tên tài khoản" với tên tài khoản từ 6 ký tự trở lên, không có khoảng trắng và không trùng với tên tài khoản đã có trước đó. 2. textField "Nhập tên người dùng" đúng với từ một ký tự trở lên 3. textField "Nhập địa chỉ" nhập sai nhỏ hơn 2 ký tự 4. textField "Nhập mật khẩu" nhập đúng từ 6 ký tự trở lên và không có khoảng trắng 5. textField "Nhập lại mật khẩu" nhập	1. Mục nhập tên tài khoản hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 2. Mục textField "Nhập tên người dùng" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 3. Mục textField "Nhập địa chỉ" hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "abc" 4. Mục nhập mật khẩu hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...." 5. Mục nhập lại mật khẩu	Trung bình	Đạt

					<p>đúng như đã nhập mật khẩu phía trên</p> <p>6. Nhấn vào nút "Lưu"</p>	<p>hiển thị nội dung nhập dưới dạng : "...."</p> <p>6. Không thêm tài khoản. Hiện thị thông báo: "Địa chỉ tối thiểu 2 ký tự!"</p>		
--	--	--	--	--	---	---	--	--

CHƯƠNG 4. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

4.1. Kết quả đạt được

4.1.1. Màn hình đăng ký

4.1.1.1. Giao diện

Carrier 9:36 PM

< Đăng nhập

 **ĐĂNG KÝ**

Vui lòng nhập thông tin

Tên tài khoản:

 Nhập tên tài khoản...

Mật khẩu:

 Nhập lại mật khẩu...

Xác nhận mật khẩu:

 Nhập lại mật khẩu...

Tên người dùng:

 Nhập tên người dùng...

Địa chỉ:

 Nhập địa chỉ...

Đăng ký **Huỷ**

Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập

 Danh mục  Trang chủ  Trang của tôi

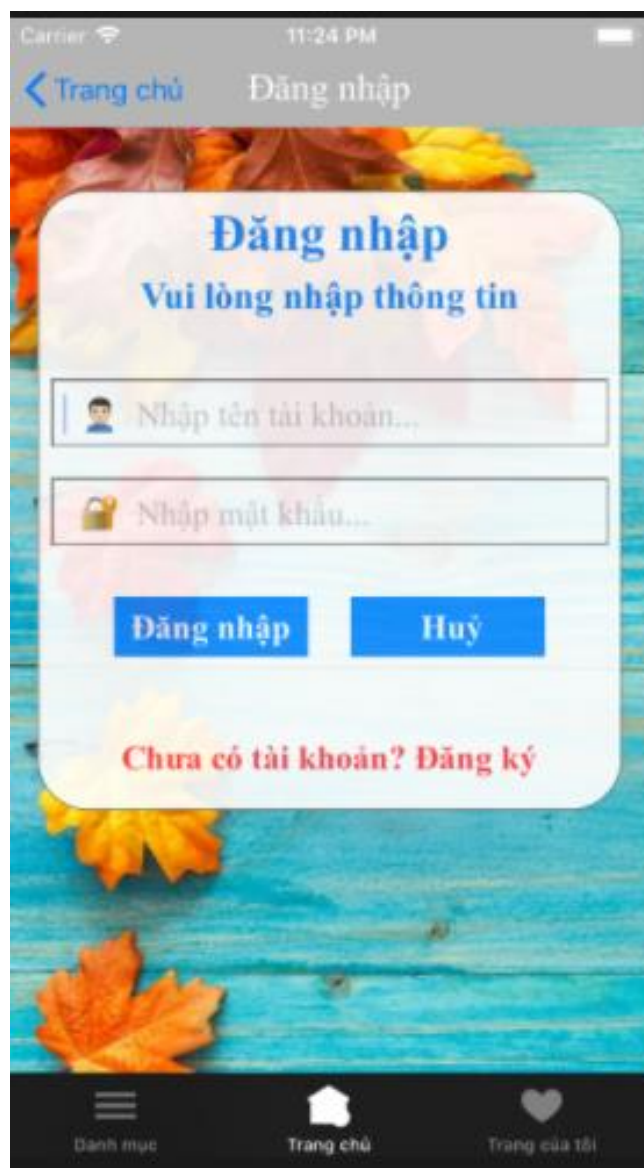
Hình 39: Giao diện màn hình đăng ký

4.1.1.2. Cách chạy

- Màn hình đăng ký sẽ được khởi động từ màn hình đăng nhập khi người dùng nhấp vào “Chưa có tài khoản? Đăng ký”
- Nhập tên tài khoản hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhập mật khẩu hiển thị dưới dạng “•”
- Nhập lại mật khẩu hiển thị dưới dạng “•”
- Nhập tên người dùng hiển thị dạng text “abc”
- Nhập địa chỉ hiển thị dạng text “abc”
- Đăng ký thất bại ứng dụng sẽ thông báo nguyên nhân và trường hợp thất bại nếu:
 - Tên tài khoản chưa được nhập hoặc tên tài khoản có ít hơn 6 ký tự hoặc tên tài khoản có khoảng trắng hoặc tên tài khoản đã tồn tại.
 - Mật khẩu có ít hơn 6 ký tự hoặc có khoảng trắng.
 - Xác nhận mật khẩu không đúng với mật khẩu vừa nhập.
 - Tên người dùng có ít hơn 1 ký tự.
 - Địa chỉ có ít hơn 2 ký tự.
- Đăng ký thành công nếu thỏa mãn tất cả các điều kiện ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm lưu thông tin của người dùng và lưu thông tin tài khoản vừa đăng ký vào cơ sở dữ liệu đồng thời chuyển về màn hình đăng nhập.
- Nhấn hủy, ứng dụng quay về màn hình đăng nhập.
- Nhấn “Bạn đã có tài khoản? Đăng nhập” ứng dụng sẽ trở về màn hình đăng nhập.
- Nhấn navigation Item back “Đăng nhập” góc trên trái màn hình ứng dụng sẽ trở về màn hình đăng nhập.

4.1.2. Màn hình đăng nhập

4.1.2.1. Giao diện



Hình 40: Màn hình đăng nhập

4.1.2.2. Cách chạy

- Màn hình đăng nhập sẽ được khởi động từ trang chủ khi người dùng nhấn đăng nhập hoặc được khởi động từ trang xem chi tiết tin tức khi người dùng nhấn button yêu thích khi chưa đăng nhập.
- Nhập tên tài khoản hiển thị dạng text “abc”.

- Nhập mật khẩu hiển thị dạng “•”.
- Đăng nhập thất bại ứng dụng sẽ thông báo nguyên nhân và đứng yên tại màn hình đăng nhập. Trường hợp đăng nhập bại nếu:
 - Không nhập tên tài khoản hoặc tên tài khoản sai.
 - Không nhập mật khẩu hoặc nhập mật khẩu sai.
- Đăng nhập thành công ứng dụng chuyển đến màn hình trang của tôi nếu nhấn đăng nhập từ trang chủ hoặc ứng dụng trở về trang xem chi tiết tin tức khi người dùng nhấn button yêu thích từ trang xem chi tiết tin tức.
- Nhấn hủy quay về trang chủ nếu nhấn đăng nhập từ trang chủ hoặc ứng dụng trở về trang xem chi tiết tin tức khi người dùng nhấn button yêu thích từ trang xem chi tiết tin tức.
- Nhấn “Chưa có tài khoản? Đăng ký” đi đến màn hình “Đăng ký”
- Nhấn NavigationItem quay về trang chủ nếu nhấn đăng nhập từ trang chủ hoặc ứng dụng trở về trang xem chi tiết tin tức khi người dùng nhấn button yêu thích từ trang xem chi tiết tin tức.

4.1.3. Giao diện màn hình trang chủ

4.1.3.1. Giao diện:



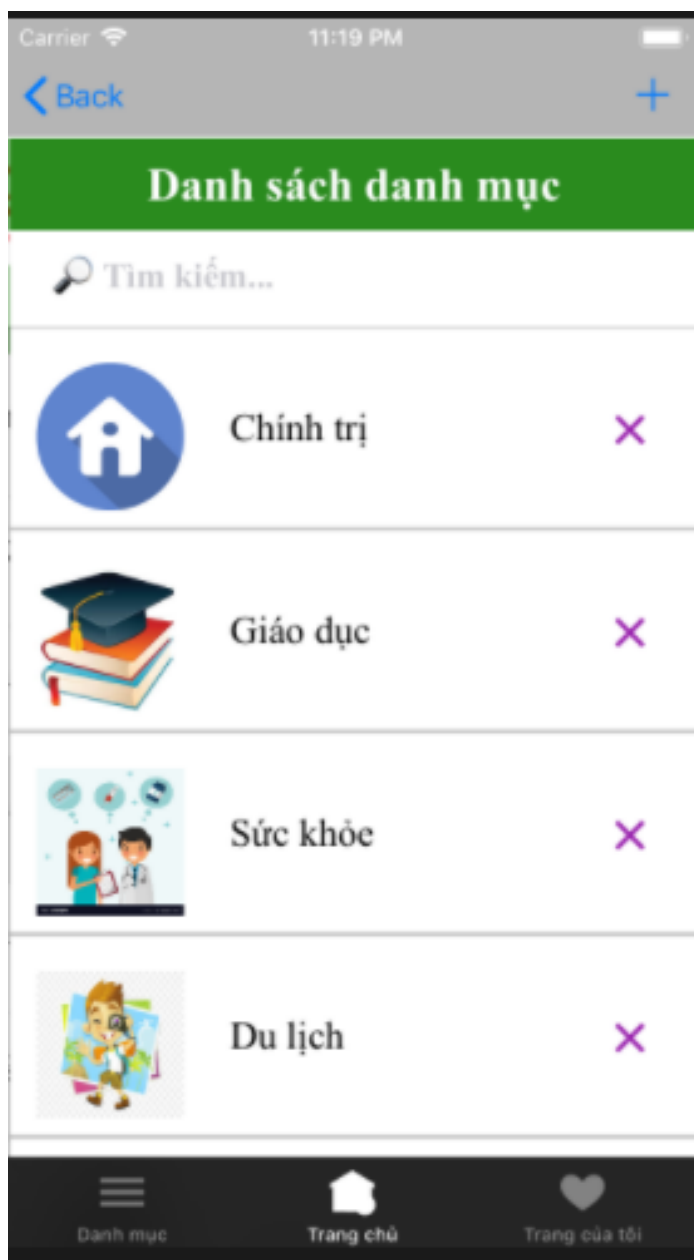
Hình 41: Màn hình trang chủ

4.1.3.2. Cách chạy

- Màn hình trang chủ sẽ được hiển thị khi mở ứng dụng hoặc được khởi động từ tab bar “Trang chủ” khi người dùng nhấn tab “Trang chủ”. Hoặc chọn “Trang chủ” tại màn hình trang của tôi.
- Đăng nhập tài khoản nếu trước đó chưa đăng nhập hoặc đăng xuất tài khoản nếu trước đó đã đăng nhập ở nút nằm góc trên phải màn hình (Đăng nhập / Đăng xuất).
- Nhập nội dung tìm kiếm hiển thị dưới dạng text “abc”. Hiển thị cho người dùng những tin tức tìm kiếm theo từ khóa vừa nhập, hoặc sẽ thông báo nếu không tìm thấy tin tức theo từ khóa.
- Nhấn vào một mẫu tin bất kỳ trên màn hình trang chủ, ứng dụng sẽ tiến hành gọi đến hàm lấy dữ liệu của tin đang được chọn để hiển thị chi tiết tin tức vừa chọn.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

4.1.4. Giao diện màn hình danh sách danh mục (quản trị)

4.1.4.1. Giao diện:



Hình 42: Màn hình quản lý danh sách các danh mục

4.1.4.2. Cách chạy

- Màn hình danh sách danh mục sẽ được khởi động từ trang của tôi khi người dùng nhấn vào danh sách danh mục.
- Quay trở về màn hình trang của tôi khi nhấn vào “Back” ở góc trên trái màn hình.
- Chuyển đến màn hình thêm danh mục để thêm danh mục khi nhấn vào right bar button add “+”
- Nhập nội dung tìm kiếm danh mục hiển thị dưới dạng “abc”
- Chuyển đến màn hình sửa danh mục để chỉnh sửa danh mục khi nhấn vào một danh mục cụ thể
- Xóa danh mục khi nhấn vào nút xóa “X”. Ứng dụng tiến hành hiển thị xác nhận trước khi xóa. Chọn hủy để hủy bỏ quá trình xóa danh mục, chọn Đồng ý ứng dụng sẽ gọi đến hàm xóa tin tức ra khỏi cơ sở dữ liệu đồng thời hiển thị lại tin tức trên màn hình khi nhấn “OK” của thông báo “Xóa dữ liệu thành công”.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

4.1.5. Giao diện màn hình xem chi tiết tin tức


4.1.5.1. Giao diện:



Hình 43: Màn hình xem nội dung chi tiết tin tức

4.1.5.2. Cách chạy

- Màn hình xem chi tiết tin tức sẽ được khởi động từ trang chủ khi người dùng nhấn vào một tin bất kỳ hoặc được khởi động từ tin đã lưu hay từ màn hình chi tiết danh mục.
- Quay trở về màn hình trước đó khi nhấn vào item right bar button ở góc trên trái màn hình.
 - Chuyển về màn hình trang chủ nếu trước đó đi từ trang chủ đến màn hình xem chi tiết tin tức

- Chuyển về màn hình tin đã lưu nếu trước đó đi từ tin đã lưu đến màn hình xem chi tiết tin tức
- Chuyển về màn hình chi tiết danh mục nếu trước đó đi từ chi tiết danh mục đến màn hình xem chi tiết tin tức
- Lưu tin yêu thích hoặc hủy tin lưu tin khi nhấn vào button 

4.1.6. Giao diện màn hình trang của tôi

4.1.6.1. Giao diện:



Hình 44: Thiết kế giao diện màn hình trang của tôi

4.1.6.2. Cách chạy

- Màn hình trang của tôi sẽ được khởi động từ tab bar “Trang của tôi” khi người dùng nhấn tab “Trang của tôi” và từ các màn hình chức năng khi nhấn nút back trở về: Danh sách tài khoản, danh sách bài viết, danh sách danh mục, bài viết của tôi, tin đã lưu, đổi mật khẩu, chỉnh sửa thông tin.
- Đi đến màn hình đổi mật khẩu khi chọn vào dòng “Đổi mật khẩu” trên màn hình.
- Đăng xuất tài khoản khi chọn “Đăng xuất trên màn hình”.
- Đi đến màn hình danh sách bài viết khi chọn: “Danh sách bài viết” trên màn hình.
- Đi đến màn hình danh sách danh mục khi chọn: “Danh sách danh mục” trên màn hình.
- Đi đến màn hình danh sách tài khoản khi chọn: “Danh sách tài khoản” trên màn hình.
- Đi đến màn hình trang chủ khi chọn: “Danh sách tài khoản” trên màn hình.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục.
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ.
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

4.1.7. Giao diện màn hình quản lý danh sách bài viết

4.1.7.1. Giao diện:



Hình 45: Màn hình quản lý danh sách các bài viết

4.1.7.2. Cách chạy

- Màn hình danh sách bài viết được khởi động từ trang của tôi, khi người dùng nhấn vào chức năng danh sách bài viết
- Quay trở về màn hình trang của tôi
- Chuyển đến màn hình thêm tin tức mới khi nhấn vào right bar button add “+”
- Tìm kiếm bài đăng hiển thị dưới dạng text “abc” khi nhấn Done trên bàn phím ứng dụng sẽ gọi hàm tìm kiếm tin tức theo từ khóa vừa nhập (tìm theo tiêu đề bài viết, nội dung, tác giả hoặc ngày đăng bài viết) ứng dụng sẽ trả kết quả cho người dùng nếu không tìm thấy tin tức ứng dụng sẽ hiển thị thông báo. Nếu tìm thấy ứng dụng sẽ trả ra danh sách các bài viết được tìm thấy theo thông tin vừa nhập. Đồng thời sẽ tải lại dữ liệu để hiển thị thông tin các bài viết vừa tìm thấy lên màn hình cho người dùng.
- Chuyển đến màn hình sửa thông tin tin tức khi nhấn vào một tin tức cụ thể để chỉnh sửa bài đăng.
- Xóa bài viết khi người dùng nhấn “X”, ứng dụng sẽ trả ra cho người dùng xác nhận trước khi xóa. Nếu nhấn “Hủy” ứng dụng sẽ tiến hành hủy bỏ việc xóa bỏ dữ liệu. Nếu chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ gọi hàm xóa dữ liệu ra khỏi cơ sở dữ liệu đồng thời hiển thị lại dữ liệu khi người dùng nhấn “OK” của thông báo “Xóa dữ liệu thành công”.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục.
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ.
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi

4.1.8. Giao diện màn hình xem danh mục tin tức

4.1.8.1. Giao diện:



Hình 46: Màn hình xem danh sách danh mục

4.1.8.2. Cách chạy

- Màn hình xem danh mục tin tức sẽ được khởi động từ TabBar “Danh mục”.
- Đi đến danh mục được chọn khi chọn vào một dòng dữ liệu bất kỳ trên màn hình.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục.
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ.
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

4.1.9. Giao diện màn hình danh sách tài khoản

4.1.9.1. Giao diện:



Hình 47: Màn hình quản lý danh sách tài khoản

4.1.9.2. Cách chạy

- Màn hình danh sách tài khoản sẽ được khởi động từ trang của tôi khi nhấn vào chức năng danh sách tài khoản.
- Quay trở về màn hình trang của tôi khi Nút navigation item back “Back”
- Tìm kiếm tài khoản dưới dạng text “abc” khi nhấn Done trên bàn phím ứng dụng sẽ gọi hàm tìm kiếm tài khoản theo từ khóa vừa nhập ứng dụng sẽ trả kết quả cho người dùng nếu không tìm thấy tài khoản ứng dụng sẽ hiển thị thông báo. Nếu tìm thấy ứng dụng

sẽ trả ra tài khoản được tìm thấy theo thông tin vừa nhập. Đồng thời sẽ tải lại dữ liệu hiển thị tài khoản tìm kiếm được lên màn hình.

- Đi đến màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị) khi nhấn vào một tài khoản bất kỳ trên màn hình.
- Xóa tài khoản khi nhấn vào nút xóa “X”, ứng dụng sẽ trả ra cho người dùng xác nhận trước khi xóa dữ liệu. Nếu người dùng chọn “Hủy” thì việc xóa dữ liệu sẽ bị hủy, tài khoản người dùng vẫn giữ nguyên. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng tiến hành gọi đến hàm xóa tài khoản trong cơ sở dữ liệu đồng thời xóa đi tài khoản vừa chọn xóa hiển thị lại danh sách tài khoản người dùng sau khi xóa.
- Đi đến màn hình thêm tài khoản khi người dùng chọn right bar button nút thêm “+”.

4.1.10. Giao diện màn hình chỉnh sửa thông tin người dùng (phía người dùng)

4.1.10.1. Giao diện:



Hình 48: Màn hình chỉnh sửa thông tin phía người dùng.

4.1.10.2. Cách chạy

- Màn hình chỉnh sửa thông tin (phía người dùng) sẽ được khởi động từ trang của tôi khi nhấn vào chức năng chỉnh sửa thông tin.
- Hiện thị tên tài khoản của người dùng.
- Hiện thị mật khẩu hiển thị dạng “...”
- Hiện thị mật khẩu xác nhận dạng “...”
- Nhập tên người dùng hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhập địa chỉ hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhấn nút lưu ở góc trên phải màn hình, ứng dụng sẽ trả ra xác nhận trước khi chỉnh sửa. Nếu người dùng chọn “Hủy” thì ứng dụng sẽ hủy quá trình chỉnh sửa thông tin. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm chỉnh sửa thông tin người dùng và cập nhật vào cơ sở dữ liệu sau đó chuyển về màn hình trang của tôi.
Điều kiện chỉnh sửa thành công:
 - Tên người dùng tối thiểu 1 ký tự
 - Địa chỉ có tối thiểu 2 ký tự.
- Nhấn nút back góc trên trái màn hình ứng dụng sẽ chuyển về màn hình trang của tôi.

4.1.11. Giao diện màn hình đổi mật khẩu người dùng

4.1.11.1. Giao diện:



Hình 49: Màn hình đổi mật khẩu tài khoản đăng nhập

4.1.11.2. Cách chạy

- Màn hình đổi mật khẩu sẽ được khởi động từ trang của tôi khi nhấn vào chức năng đổi mật khẩu.
- Nhập mật khẩu mới hiển thị dưới dạng “...”
- Xác nhận mật khẩu mới hiển thị dưới dạng “...”

- Nhập mật khẩu cũ hiển thị dưới dạng “•••”
- Đổi mật khẩu thất bại nếu:
 - Mật khẩu cũ không đúng
 - Mật khẩu mới trùng với mật khẩu cũ hoặc có dưới 6 ký tự hoặc mật khẩu mới có khoảng trắng.
 - Mật khẩu xác nhận không trùng khớp mật khẩu mới.
- Đổi mật khẩu thành công khi thỏa mãn tất cả các điều kiện ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm cập nhật mật khẩu mới, trước khi cập nhật ứng dụng tiến hành mã hóa mật khẩu rồi trả về cho người dùng xác nhận trước khi cập nhật. Nếu người dùng chọn “Hủy” ứng dụng sẽ kết thúc quá trình cập nhật mật khẩu. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành cập nhật mật khẩu vào cơ sở dữ liệu, sau đó hiển thị thông báo thay đổi mật khẩu thành công và yêu cầu người dùng đăng nhập lại, ứng dụng sẽ chuyển về màn hình đăng nhập để đăng nhập lại tài khoản với mật khẩu mới.
- Hủy quá trình đổi mật khẩu bằng cách không nhấn vào nút lưu nhưng nhấn nút “Back” chuyển về màn hình trang của tôi.

4.1.12. Giao diện màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục

4.1.12.1. Giao diện:



Hình 50: Màn hình xem danh sách các tin tức tìm kiếm được theo danh mục được chọn trước đó.

4.1.12.2. Cách chạy

- Màn hình tìm kiếm tin tức theo danh mục sẽ được khởi động khi người dùng nhập thông tin và nhấn tìm kiếm thông tin tức nào đó từ màn hình danh sách các tin tức theo một danh mục nào đó.
- Nhập tìm từ khóa kiếm bài viết trong danh mục đã chọn hiển thị dạng text “abc”

- Hiện thị bài viết được tìm kiếm.
- Chuyển về màn hình danh mục khi nhấn nút “Back” ở góc trên trái màn hình.
- Đi đến màn hình danh mục nếu nhấn vào tab danh mục.
- Đi đến màn hình trang chủ nếu nhấn vào tab trang chủ.
- Đi đến màn hình trang của tôi nếu trước đó đã đăng nhập hoặc đến màn hình đăng nhập nếu trước đó chưa đăng nhập khi nhấn vào tab trang của tôi.

4.1.13. Giao diện màn hình thêm thông tin danh mục

4.1.13.1. Giao diện:



Hình 51: Màn hình thêm một danh mục mới

4.1.13.2. Cách chạy

- Màn hình thêm thông tin danh mục sẽ được khởi động từ màn hình quản lý danh sách danh mục khi người dùng nhấp vào nút thêm “+”
- Nhập tên danh mục hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhập nội dung mô tả danh mục hiển thị dưới dạng text “abc”
- Chạm vào hình ảnh trên màn hình để chọn hình ảnh cho danh mục
- Thêm tin danh mục mới bằng cách nhấn lưu, và thêm mới thất bại khi:
 - Không nhập tên danh mục
 - Không nhập nội dung danh mục
- Thêm danh mục mới thành công khi nhập tên và nội dung danh mục, ứng dụng sẽ tiến hành gọi đến hàm lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu, đồng thời thông báo thêm dữ liệu thành công và ứng dụng vẫn ở lại màn hình thêm thông tin danh mục để có thể thêm danh mục mới
- Chuyển về màn hình danh sách danh mục khi navigation item “Back” góc trên trái màn hình.

4.1.14. Giao diện màn hình sửa thông tin danh mục

4.1.14.1. Giao diện:



Hình 52: Màn hình sửa thông tin danh mục

4.1.14.2. Cách chạy

- Màn hình sửa thông tin danh mục sẽ được khởi động từ màn hình danh sách danh mục khi người dùng nhấp vào một danh mục bất kỳ trên màn hình mà muốn sửa đổi thông tin.
- Nhập tên danh mục hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhập nội dung mô tả danh mục hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Chạm vào hình ảnh trên màn hình để chọn hình ảnh cho danh mục.
- Sửa đổi thông tin danh mục bằng cách nhấn lưu, sửa đổi thông tin thất bại khi:

- Không nhập tên danh mục
- Không nhập nội dung danh mục
- Sửa đổi thông tin danh mục thành công khi tên và nội dung danh mục có, nhấn lưu ứng dụng sẽ ra về cho người dùng xác nhận trước khi sửa. Nếu người dùng chọn hủy, ứng dụng sẽ hủy bỏ tiến trình sửa đổi thông tin. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm cập nhật thông tin cho danh mục đang chọn đồng thời hiển thị thông báo sửa dữ liệu thành công. Sau đó người dùng chọn “OK” ứng dụng sẽ chuyển về màn hình quản lý danh sách danh mục.
- Chuyển về màn hình quản lý danh sách danh mục khi nhấn nút “Back” ở góc trên trái màn hình.

4.1.15. Giao diện màn hình thêm thông tin tin tức

4.1.15.1. Giao diện:



Hình 53: Màn hình thêm tin tức mới

4.1.15.2. Cách chạy

- Màn hình thêm thông tin tin tức sẽ được khởi động từ màn hình danh sách bài viết khi người dùng nhấp vào nút thêm “+” bên trên góc phải màn hình.
- Nhập tiêu đề tin tức hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhập tên tác giả của bài viết hiển thị dưới dạng text “abc”
- Vuốt chọn danh mục
- Chạm vào hình ảnh trên màn hình để chọn hình ảnh cho bài viết.
- Nhập nội dung tin tức hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhấn lưu để thêm tin tức mới, thêm tin tức mới thất bại khi:

- Không nhập tiêu đề cho tin tức
- Không nhập tên tác giả bài viết
- Thêm danh mục mới thành công khi nhập đầy đủ thông tin, ứng dụng sẽ tiến hành gọi đến hàm lưu thông tin vào cơ sở dữ liệu, đồng thời thông báo thêm dữ liệu thành công và ứng dụng vẫn ở lại màn hình thêm tin tức để có thể thêm tin tức mới.

4.1.16. Giao diện màn hình sửa thông tin tin tức

4.1.16.1. Giao diện:

Carrier 8:55 PM

< Back Lưu

SỬA THÔNG TIN TIN TỨC

Tiêu đề:
Thần phục trước vẻ đẹp và ý nghĩa của những bông...

Tác giả:
Bích Ngọc

Danh mục: Chính trị



Khi nghĩ về hoa cúc, bạn nghĩ đến hình ảnh nào? Hẳn là những bông hoa nhỏ xòe cánh tròn màu trắng, ở giữa nhụy vàng, bé nhỏ, xinh xinh... đang đón tim rất nhiều người yêu hoa những ngày này? Hoa cúc không kiêu xa, quý hiếm mà bình dị, khiêm nhường, nó xuất hiện ở khắp các châu lục,

Hình 54: Màn hình sửa thông tin tin tức

4.1.16.2. Cách chạy

- Màn hình sửa thông tin tin tức sẽ được khởi động từ màn hình quản lý danh sách bài viết khi người dùng nhấp vào một bài viết cần sửa.
- Nhập tiêu đề tin tức hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhập tên tác giả của bài viết đề hiển thị dưới dạng text “abc”
- Vuốt chọn danh mục
- Chạm vào hình ảnh trên màn hình để chọn hình ảnh cho bài viết.
- Nhập nội dung tin tức đề hiển thị dưới dạng text “abc”.
- Nhấn lưu để sửa thông tin tin tức, sửa thông tin tin tức thất bại khi:
 - Tiêu đề tin tức không có.
 - Tên tác giả bài viết không có.
- Sửa thông tin tức thành công khi nhập đầy đủ thông tin, nhấn lưu ứng dụng sẽ trả về cho người dùng xác nhận trước khi sửa. Nếu người dùng chọn hủy, ứng dụng sẽ hủy bỏ tiến trình sửa đổi thông tin. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm cập nhật thông tin cho tin tức đang chọn đồng thời hiển thị thông báo sửa dữ liệu thành công. Sau đó người dùng chọn “OK” ứng dụng sẽ chuyển về màn hình quản lý danh sách tin tức.
- Chuyển về màn hình quản lý danh sách tin tức khi nhấn nút “Back” ở góc trên trái màn hình.

4.1.17. Giao diện màn hình thêm tài khoản

4.1.17.1. Giao diện:

Carrier 10:09 PM

< Back Lưu

THÊM TÀI KHOẢN

Tên tài khoản:
🏠 Nhập tên tài khoản...

Mật khẩu:
🔒 Nhập mật khẩu...

Xác nhận mật khẩu:
🔒 Nhập lại mật khẩu...

Tên người dùng:
👤 Nhập tên người dùng...

Địa chỉ:
🏠 Nhập địa chỉ..

Hình 55: Màn hình thêm tài khoản

4.1.17.2. Cách chạy

- Màn hình thêm tài khoản sẽ được khởi động từ màn hình quản lý danh sách tài khoản khi người dùng nhấp vào nút thêm “+”
- Nhập tên tài khoản, hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhập mật khẩu, hiển thị dưới dạng “...”
- Nhập lại mật khẩu, hiển thị dưới dạng “...”
- Nhập tên người dùng, hiển thị dưới dạng text “abc”
- Nhập địa chỉ, hiển thị dưới dạng text “abc”

- Nhấn lưu để thêm tài khoản mới, thêm thất bại khi:
 - Tên tài khoản ít hơn 6 ký tự hoặc tên tài khoản có khoảng trắng hoặc tên tài khoản đã tồn tại.
 - Mật khẩu ít hơn 6 ký tự hoặc mật khẩu có khoảng trắng.
 - Mật khẩu xác nhận không trùng với mật khẩu vừa nhập.
 - Tên người dùng ít hơn 1 ký tự.
 - Địa chỉ người dùng ít hơn 2 ký tự.
- Thêm tài khoản mới thành công khi đã nhập đúng và đầy đủ các thông tin khi nhấn vào nút “Lưu”, ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm lưu thông tin tài khoản với mật khẩu sẽ được mã hóa trước khi lưu vào cơ sở dữ liệu đồng thời trả về cho người dùng thông báo thêm dữ liệu thành công, sau khi nhấn “OK” trong thông báo thì vẫn ở lại màn hình thêm tài khoản mới.
- Chuyển về màn hình danh sách tài khoản khi nhấn vào nút “Back” ở góc trên trái màn hình.

4.1.18. Giao diện màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị)

4.1.18.1. Giao diện:



Hình 56: Màn hình sửa thông tin tài khoản

4.1.18.2. Cách chạy

- Màn hình sửa thông tin tài khoản (quản trị) sẽ được khởi động từ màn hình danh sách tài khoản khi người dùng nhấp vào một tài khoản cần sửa
- Hiện thị tên tài khoản của người dùng.
- Hiện thị và chỉnh sửa mật khẩu khi có nhu cầu và trường sẽ hiển thị dạng “•••”
- Hiện thị và nhập lại mật khẩu xác nhận dạng “••” khi mật khẩu có thay đổi.

- Hiện thị và nhập lại tên người dùng hiển thị dưới dạng text “abc” khi có nhu cầu thay đổi thông tin.
- Hiện thị và nhập lại địa chỉ của người dùng hiển thị dưới dạng text “abc” khi có nhu cầu thay đổi thông tin.
- Nhấn nút lưu ở góc trên phải màn hình, ứng dụng sẽ trả ra xác nhận trước khi chỉnh sửa. Nếu người dùng chọn “Hủy” thì ứng dụng sẽ hủy quá trình chỉnh sửa thông tin. Nếu người dùng chọn “Đồng ý” ứng dụng sẽ tiến hành gọi hàm chỉnh sửa thông tin người dùng với mật khẩu sẽ được mã hóa trước khi cập nhật vào cơ sở dữ liệu sau đó chuyển về màn hình quản lý danh sách tài khoản.
- Điều kiện chỉnh sửa thành công:
 - Tên người dùng tối thiểu 1 ký tự
 - Địa chỉ có tối thiểu 2 ký tự.
 - Mật khẩu có tối thiểu 6 ký tự.
 - Mật khẩu xác nhận trùng khớp.
- Nhấn nút back góc trên trái màn hình ứng dụng sẽ chuyển về màn hình quản lý danh sách tài khoản.

4.2. Các kết luận và kiến nghị

- Những điểm đã làm được: Thực hiện được tất cả các chức năng theo yêu cầu và kế hoạch đề ra ban đầu.
- Những điểm chưa làm được: Chưa tối ưu ứng dụng ở mức tốt nhất.
- Các chức năng bổ sung nếu có thêm thời gian: Tối ưu ứng dụng, phát triển chức năng comment bài viết, bật thông báo cho người dùng khi có bài viết mới trong danh mục người dùng quan tâm, chức năng gửi email liên hệ, gửi bài viết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Slide lập trình di động trên IOS thầy Tiêu Kim Cương
- iOS 9 App Development Essentials_ Neil Smyth/eBookFrenzy
- https://www.tutorialspoint.com/swift_4_online_training/index.asp
- https://www.youtube.com/watch?v=LSABvy_p_YE
- <https://stackoverflow.com/questions/tagged/swift>
- <https://www.youtube.com/watch?v=MXHkS1LF0qw&t=1863s>